

ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC CẤP CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ CHÀO BÁN CỔ PHIẾU RA CÔNG CHÚNG CHỈ CÓ NGHĨA LÀ VIỆC ĐĂNG KÝ CHÀO BÁN CỔ PHIẾU ĐÃ THỰC HIỆN THEO CÁC QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT LIÊN QUAN MÀ KHÔNG HÀM Ý ĐẢM BẢO GIÁ TRỊ CỦA CỔ PHIẾU. MỌI TUYÊN BỐ TRÁI VỚI ĐIỀU NÀY LÀ BẤT HỢP PHÁP.



## **BẢN CÁO BẠCH** **NGÂN HÀNG TMCP ĐÔNG Á**

*(Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0301442379 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.HCM cấp, đăng ký lần đầu số 059011 ngày 08/04/1992, đăng ký thay đổi lần thứ 32 ngày 17/06/2011)*

### **CHÀO BÁN CỔ PHIẾU RA CÔNG CHÚNG**

*(Giấy chứng nhận đăng ký chào bán số 10/GCN-UBCK do Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 07 tháng 03 năm 2012)*

**Bản cáo bạch này và tài liệu bổ sung sẽ được cung cấp tại:**

**1. NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN ĐÔNG Á**

☐ 130 Phan Đăng Lưu, Quận Phú Nhuận, TP. HCM

**2. TRỤ SỞ CÔNG TY CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG ĐÔNG Á**

☐ 56 – 68 Nguyễn Công Trứ, Quận 1, TP. HCM

**Phụ trách công bố thông tin:**

Họ tên: Ông **Trần Phương Bình**

Chức vụ: Tổng Giám đốc

Số điện thoại: (08) 3995 1483

# NGÂN HÀNG TMCP ĐÔNG Á

(Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0301442379 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.HCM cấp, đăng ký lần đầu số 059011 ngày 08/04/1992, đăng ký thay đổi lần thứ 32 ngày 17/06/2011)

## CHÀO BÁN CỔ PHIẾU RA CÔNG CHÚNG

<b>Tên cổ phiếu</b>	: Cổ phiếu Ngân hàng TMCP Đông Á
<b>Loại cổ phiếu</b>	: Cổ phiếu phổ thông
<b>Mệnh giá</b>	: 10.000 đồng
<b>Tổng số lượng chào bán</b>	: 50.000.000 cổ phiếu
<b>Tổng giá trị chào bán</b>	: 500.000.000.000 đồng (tính theo mệnh giá)

### **TỔ CHỨC KIỂM TOÁN:**

#### **CÔNG TY TNHH ERNST & YOUNG VIỆT NAM**

Địa chỉ : Tầng 8 Tòa nhà Saigon Riverside, 2A-4A Tôn Đức Thắng, Q.1, TP. HCM  
Điện thoại : (08) 3824 5252 Fax: (08) 3824 5250  
Website : [www.ey.com](http://www.ey.com) Email: [eyhcmc@vn.ey.com](mailto:eyhcmc@vn.ey.com)

### **TỔ CHỨC TƯ VẤN:**

#### **CÔNG TY CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG ĐÔNG Á**

##### **Trụ sở chính**

Địa chỉ : 56 – 68 Nguyễn Công Trứ, Quận 1, TP. HCM  
Điện thoại : (08) 3821 8666 Fax: (08) 3914 4372

##### **Chi nhánh Hà Nội**

Địa chỉ : 57 Quang Trung, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội  
Điện thoại : (04) 3944 5175 Fax: (04) 3944 5178

##### **Chi nhánh Chợ Lớn**

Địa chỉ : 110C Ngô Quyền, Quận 5, TP. HCM  
Điện thoại : (08) 3853 9623 Fax: (08) 3853 9624

##### **Chi nhánh Vũng Tàu**

Địa chỉ : 26 – 28 Phạm Hồng Thái, TP. Vũng Tàu  
Điện thoại : (064) 3584 898 Fax: (064) 3584 899  
Website : [www.dag.vn](http://www.dag.vn) Email: [dag@dag.vn](mailto:dag@dag.vn)

# MỤC LỤC

~ 2 TM

<b>I. CÁC NHÂN TỐ RỦI RO .....</b>	<b>6</b>
1. Rủi ro lãi suất.....	6
2. Rủi ro tín dụng .....	6
3. Rủi ro ngoại hối .....	7
4. Rủi ro thanh khoản.....	7
5. Rủi ro từ các hoạt động ngoại bảng .....	8
6. Rủi ro luật pháp.....	8
7. Rủi ro của đợt chào bán và rủi ro của dự án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán.....	9
8. Rủi ro khác.....	11
<b>II. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÁO BẠCH.....</b>	<b>12</b>
1. Tổ chức phát hành.....	12
2. Tổ chức tư vấn .....	12
<b>III. CÁC KHÁI NIỆM VÀ CHỮ VIẾT TẮT.....</b>	<b>13</b>
<b>IV. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC PHÁT HÀNH.....</b>	<b>14</b>
1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển .....	14
1.1 Giới thiệu về DongA Bank .....	14
1.2 Lịch sử hình thành và phát triển .....	14
2. Ngành nghề kinh doanh và sản phẩm/dịch vụ.....	22
3. Cơ cấu tổ chức .....	23
4. Cơ cấu bộ máy quản lý của Ngân hàng .....	23
5. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của DongA Bank, Danh sách cổ đông sáng lập và tỷ lệ cổ phần nắm giữ, Cơ cấu cổ đông .....	27
5.1 Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần .....	27
5.2 Danh sách cổ đông sáng lập.....	27
5.3 Cơ cấu cổ đông.....	28
6. Danh sách công ty mẹ và công ty con của DongA Bank, những công ty mà DongA Bank đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với DongA Bank.....	29
6.1 Danh sách Công ty nắm giữ quyền kiểm soát và cổ phần chi phối DongABank. 29	
6.2 Danh sách các Công ty trực thuộc của DongA Bank.....	29
7. Hoạt động kinh doanh .....	30
7.1 Ngành nghề kinh doanh chính của Ngân hàng .....	30
7.2 Quản lý rủi ro và bảo toàn vốn .....	52
7.3 Thị trường hoạt động.....	54
7.4 Công nghệ.....	57
8. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh các năm 2009, 2010 và năm 2011.....	62

8.1 Tóm tắt một số chỉ tiêu về hoạt động sản xuất kinh doanh của Ngân hàng trong năm 2009, 2010 và năm 2011 .....	62
8.2 Những nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Ngân hàng. ....	64
9. Vị thế của Ngân hàng so với các Ngân hàng thương mại khác trong ngành.....	66
9.1 Triển vọng phát triển của ngành.....	66
9.2 Vị thế của Ngân hàng trong ngành.....	68
9.3 Đánh giá sự phù hợp định hướng phát triển của Ngân hàng với định hướng của ngành, chính sách của nhà nước và xu thế chung trên thế giới.....	71
10. Chính sách đối với người lao động .....	72
10.1 Thực trạng lao động .....	72
10.2 Mức lương bình quân .....	73
10.3 Chính sách đào tạo, lương thưởng, trợ cấp cho người lao động.....	73
11. Chính sách cổ tức.....	75
12. Tình hình tài chính .....	76
13. Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, Ban kiểm soát và Kế toán trưởng .....	78
13.1 Hội đồng quản trị .....	78
13.2 Ban Tổng Giám đốc.....	92
13.3 Ban kiểm soát.....	102
13.4 Kế toán trưởng .....	106
14. Tài sản .....	108
15. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức của Ngân hàng trong giai đoạn 2011 – 2012.....	108
16. Đánh giá của Tổ chức tư vấn về kế hoạch lợi nhuận và cổ tức .....	109
17. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của tổ chức phát hành.....	110
18. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Ngân hàng mà có thể ảnh hưởng đến giá cả cổ phiếu chào bán .....	110
<b>V. CỔ PHIẾU CHÀO BÁN.....</b>	<b>111</b>
1. Loại cổ phiếu .....	111
2. Mệnh giá.....	111
3. Tổng số cổ phiếu dự kiến chào bán.....	111
4. Đối tượng chào bán .....	111
5. Giá chào bán dự kiến.....	111
6. Phương pháp tính giá.....	111
7. Phương thức phân phối.....	112
8. Thời gian phân phối cổ phiếu .....	112
9. Đăng ký mua cổ phiếu.....	112
10. Phương thức thực hiện quyền .....	112
11. Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài .....	113
12. Các hạn chế liên quan đến việc chuyển nhượng .....	114
13. Các loại thuế có liên quan đến cổ phiếu chào bán .....	114
14. Ngân hàng mở tài khoản phong tỏa nhận tiền mua cổ phiếu.....	114
<b>VI. MỤC ĐÍCH CHÀO BÁN .....</b>	<b>116</b>

<b>VII. KẾ HOẠCH SỬ DỤNG SỐ TIỀN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT CHÀO BÁN ...</b>	<b>116</b>
1. Kế hoạch sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán.....	116
2. Phương án xử lý khi đợt chào bán ra công chúng không thành công .....	116
<b>VIII. Ý KIẾN CỦA TỔ CHỨC TƯ VẤN ĐỐI VỚI ĐỢT CHÀO BÁN .....</b>	<b>117</b>
<b>IX. CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN ĐẾN ĐỢT CHÀO BÁN.....</b>	<b>118</b>
1. Tổ chức kiểm toán.....	118
2. Tổ chức tư vấn phát hành .....	118
<b>X. PHỤ LỤC .....</b>	<b>118</b>

## I. CÁC NHÂN TỐ RỦI RO

### 1. Rủi ro lãi suất

Rủi ro lãi suất là rủi ro rất đặc thù đối với hoạt động của các ngân hàng thương mại. Đây là loại rủi ro xuất hiện khi có sự thay đổi của lãi suất thị trường hoặc của những yếu tố liên quan đến lãi suất tác động đến hoạt động huy động vốn và cho vay của ngân hàng. Nguyên nhân là do luôn có sự chênh lệch về ngày đáo hạn giữa tài sản có và tài sản nợ cũng như có sự chênh lệch về khối lượng tài sản nợ và tài sản có. Khi đó, doanh thu từ hoạt động tín dụng và chi phí trả lãi đối với nguồn vốn huy động đều bị ảnh hưởng, do đó ảnh hưởng đến lợi nhuận của ngân hàng.

Để quản lý rủi ro lãi suất, DongA Bank sử dụng nhiều biện pháp như áp dụng chính sách lãi suất linh hoạt, tham gia các hợp đồng hoán đổi lãi suất hoặc áp dụng chính sách lãi suất thả nổi trong các hợp đồng tín dụng trung và dài hạn... Hội đồng Tài sản nợ – Tài sản có (ALCO) của DongA Bank chịu trách nhiệm việc đánh giá và giám sát các rủi ro lãi suất thông qua chênh lệch ngày đáo hạn giữa tài sản có và tài sản nợ (Duration Gap), chênh lệch ngày đáo hạn của các hợp đồng kỳ hạn, các giao dịch hoán đổi. Từ đó, Hội đồng ALCO sẽ quyết định đưa ra một hạn mức cụ thể để có thể vừa kiểm soát được rủi ro lãi suất mà vẫn đảm bảo hiệu quả hoạt động của DongA Bank.

### 2. Rủi ro tín dụng

Rủi ro tín dụng là khả năng xảy ra tổn thất trong hoạt động ngân hàng của tổ chức tín dụng do khách hàng không thực hiện hoặc không có khả năng thực hiện nghĩa vụ của mình theo cam kết.

Hoạt động tín dụng là hoạt động đóng góp khoảng 80% thu nhập của DongA Bank. Do đó, DongA Bank đặc biệt quan tâm tới việc quản lý rủi ro tín dụng. Để giảm thiểu rủi ro tín dụng, DongA Bank luôn thực hiện chính sách tín dụng thận trọng, phân tán rủi ro trong cho vay, không cho vay quá nhiều đối với một khách hàng hoặc không tập trung cho vay quá nhiều vào một ngành, một lĩnh vực kinh tế có rủi ro cao.

DongA Bank đã ban hành các quy trình trong hoạt động cấp tín dụng như: quy trình cấp tín dụng, quy trình về kiểm tra trước và sau khi cho vay... Các quy trình này được áp dụng cho toàn bộ hệ thống ngân hàng. Bộ phận tín dụng của DongA Bank được chuyên môn hóa sâu đã góp phần nâng cao chất lượng tín dụng. Hội đồng Tín dụng đảm nhận

việc xét duyệt và quyết định các khoản tín dụng hoặc bảo lãnh khi giá trị hợp đồng vay vượt qua hạn mức được phép của các chi nhánh. Ngoài ra, DongA Bank cũng đã thực hiện chương trình đánh giá lại khách hàng tín dụng; thường xuyên cập nhật, chỉnh sửa các quy trình tín dụng; hoàn thiện hệ thống xếp hạng tín dụng nội bộ nhằm hỗ trợ cho quản trị rủi ro.

### **3. Rủi ro ngoại hối**

Rủi ro về ngoại hối là loại rủi ro phát sinh do sự biến động của tỷ giá ngoại hối gây ra đối với các khoản mục tài sản nợ và tài sản có bằng ngoại tệ của ngân hàng. Các hoạt động kinh doanh ngoại tệ trong ngày sẽ quyết định trạng thái ngoại tệ ròng vào cuối ngày của Ngân hàng. Theo Quyết định số 1081/2002/QĐ-NHNN ngày 07/10/2002 của Ngân hàng Nhà nước về trạng thái ngoại tệ của các tổ chức tín dụng được phép hoạt động ngoại hối, tổng trạng thái ngoại tệ dương và tổng trạng thái ngoại tệ âm vào cuối ngày của Ngân hàng không được vượt quá 30% vốn tự có của tổ chức tín dụng tại thời điểm đó.

Để hạn chế rủi ro ngoại hối, Hội đồng ALCO của DongA Bank luôn xem xét duy trì một tỷ lệ cân xứng giữa tài sản nợ và tài sản có ngoại tệ, đảm bảo duy trì trạng thái ngoại tệ ròng hợp lý và phù hợp với quy định của Ngân hàng Nhà nước. DongA Bank thiết lập hệ thống hạn mức cho các giao dịch kinh doanh ngoại tệ, thực hiện theo dõi và đảm bảo toàn bộ giao dịch nằm trong phạm vi hạn mức cho phép. DongA Bank còn sử dụng các công cụ tài chính phái sinh (hợp đồng Forward, Swap, Option) để phòng ngừa rủi ro ngoại hối. Ngoài ra, với việc thành lập Công ty Kiếu Hối Đông Á cũng giúp DongA Bank chủ động điều tiết trong quản lý rủi ro ngoại hối.

### **4. Rủi ro thanh khoản**

Rủi ro thanh khoản là loại rủi ro xuất hiện trong trường hợp ngân hàng thiếu khả năng chi trả hoặc không chuyển đổi kịp các loại tài sản ra tiền theo yêu cầu của các hợp đồng thanh toán. Rủi ro này phát sinh chủ yếu từ xu hướng của các Ngân hàng là huy động ngắn hạn và cho vay dài hạn, nhất là trong tình hình nền kinh tế đang khó khăn về nguồn vốn như hiện nay.

Các chính sách hiện tại của DongA Bank luôn nhằm đảm bảo một tỷ lệ tương thích giữa thời hạn chuyển hóa của tài sản và kỳ hạn thanh toán các khoản nợ. Bên cạnh các khoản tiền gửi dự trữ bắt buộc tại Ngân hàng Nhà nước, DongA Bank còn duy trì một tỷ lệ tài sản có thể chuyển hóa ngay thành tiền tương ứng với các khoản nợ phải trả. DongA

Bank đã thực hiện nhiều biện pháp để quản lý rủi ro thanh khoản và ứng phó với các sự cố khi xảy ra rủi ro thanh khoản:

- Việc dự thu, dự chi được tính toán hàng ngày. Trên cơ sở đó lập dự thu, dự chi định kỳ 1 tuần, 2 tuần, 1 tháng, 2 tháng, 3 tháng, 4 tháng, 5 tháng, 6 tháng, 1 năm và từ đó tạo các món dự trữ thanh khoản thích hợp.
- Trao đổi hạn mức cho vay thanh khoản với nhiều ngân hàng có quan hệ để có thể sử dụng ngay khi cần thiết.
- Thu chi của Hội sở và các Chi nhánh được giám sát hàng ngày. Trường hợp tại một Chi nhánh phát sinh các khoản chi đột xuất lớn liên tục trong 3 ngày sẽ phải báo cáo tình hình, nguyên nhân, biện pháp ứng phó tại chỗ. Qua phân tích, đánh giá, Hội sở sẽ thiết lập các biện pháp ứng phó toàn diện.
- Khi khoản chi trả ở mức cảnh báo hoặc báo động phải báo cáo ngay cho Ban Tổng Giám Đốc để ra các thông báo cần thiết theo lệnh của Ban Tổng Giám Đốc. Tùy vào mức độ cảnh báo mà Dong A Bank có biện pháp ứng phó phù hợp và kịp thời.

## 5. Rủi ro từ các hoạt động ngoại bảng

Các hoạt động ngoại bảng của DongA Bank chủ yếu là các khoản cam kết cho vay và các hình thức bảo lãnh. Những hoạt động này được hạch toán ngoại bảng nhưng trong trường hợp khách hàng mất khả năng thanh toán cho người thụ hưởng thì bên bảo lãnh (Ngân hàng) phải thay khách hàng trả tiền cho người thụ hưởng, gây tổn thất cho Ngân hàng. Tuy nhiên trên thực tế, tỷ lệ của các hoạt động ngoại bảng trên tổng dư nợ chiếm một tỷ lệ rất thấp. Hơn nữa, DongA Bank luôn thực hiện chính sách bảo lãnh thận trọng (thẩm định năng lực tài chính kỹ càng, tỷ lệ ký quỹ an toàn, có tài sản đảm bảo,...) do đó DongA Bank luôn quản lý tốt rủi ro này trong thời gian qua.

## 6. Rủi ro luật pháp

Rủi ro luật pháp là rủi ro liên quan đến các sai sót hoặc sự cố trong quá trình hoạt động làm thiệt hại cho khách hàng dẫn đến việc bị khiếu kiện. Rủi ro này tiềm ẩn trong hầu hết hoạt động kinh doanh đặc biệt là kinh doanh thẻ và thanh toán quốc tế. Để giảm thiểu loại rủi ro này, DongA Bank đã thành lập phòng Pháp chế để thường xuyên cập nhật và chuẩn hóa quy trình nghiệp vụ cho phù hợp với các quy định của pháp luật cũng như



ban hành các quy trình đánh giá, kiểm soát nội bộ đảm bảo sai sót xảy ra là ít nhất. DongA Bank đã áp dụng thành công Hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001 : 2000. DongA Bank cũng là một trong những ngân hàng tiên phong trong việc áp dụng công nghệ thông tin vào quản lý doanh nghiệp, nhờ đó giúp DongA Bank phòng ngừa được các rủi ro hệ thống xuất phát do các yếu tố liên quan đến công nghệ thông tin.

Bên cạnh đó, với tư cách là một ngân hàng thương mại, DongA Bank chịu sự tác động từ các văn bản pháp luật của Chính phủ và các văn bản pháp luật chuyên ngành như Luật doanh nghiệp, Luật chứng khoán, Luật các tổ chức tín dụng... Lĩnh vực tài chính tiền tệ là lĩnh vực quan trọng đối với nền kinh tế do đó thường xuyên có sự điều chỉnh chính sách từ Chính phủ và Ngân hàng Nhà nước. Tuy nhiên, với bề dày 19 năm hoạt động trong ngành, DongA Bank luôn có khả năng thích ứng linh hoạt với các rủi ro pháp lý này, đảm bảo ngân hàng phát triển ổn định và bền vững.

## **7. Rủi ro của đợt chào bán và rủi ro của dự án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán**

### **7.1. Rủi ro của đợt chào bán**

Rủi ro của đợt chào bán xảy ra khi số lượng cổ phiếu thực tế bán được thấp hơn số lượng cổ phiếu chào bán trong thời hạn được cấp phép chào bán ra công chúng khiến cho lượng vốn huy động được thông qua đợt chào bán thấp hơn dự kiến, ảnh hưởng đến kế hoạch sử dụng vốn đã đề ra. Đây là đợt chào bán không có đơn vị bảo lãnh phát hành nên nếu trong trường hợp đợt chào bán phát sinh số cổ phiếu không chào bán hết, số cổ phiếu này sẽ không được mua lại theo phương thức bảo lãnh phát hành.

Tuy nhiên do hoạt động kinh doanh của DongA Bank rất hiệu quả và ổn định, ngay cả trong tình hình khó khăn các năm qua nên các cổ đông tin tưởng về hoạt động của Ngân hàng. Hơn nữa, đợt chào bán này được phân phối cho cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ 9:1 với mức giá hợp lý 10.000 đồng/cổ phiếu. Do đó, có thể nói rủi ro của đợt chào bán là không cao.

### **7.2. Rủi ro của dự án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán**

Đợt chào bán này của DongA Bank là nhằm tiếp tục nâng cao năng lực tài chính và bảo đảm tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu là 9% theo Thông tư số 13/2010/TT-NHNN ngày 20/05/2010 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về các tỷ lệ bảo đảm an toàn trong hoạt động của tổ chức tín dụng. Cụ thể, toàn bộ số tiền thu được từ đợt chào

bán là 500 tỷ đồng sẽ được bổ sung nguồn vốn kinh doanh để cho vay nhằm tăng hiệu quả hoạt động và tái cơ cấu lại nguồn vốn.

Với mục đích sử dụng vốn trên, DongA Bank có thể gặp phải về rủi ro tín dụng và nợ xấu. Tuy nhiên với bề dày kinh nghiệm hơn 19 năm trong ngành tài chính ngân hàng cùng với đội ngũ lãnh đạo năng động và quy trình quản lý rủi ro chặt chẽ của DongA Bank thì rủi ro này sẽ được hạn chế thấp nhất.

### 7.3. Rủi ro pha loãng giá cổ phiếu theo giá chào bán dự kiến

Việc phát hành thêm cổ phiếu sẽ gây ra rủi ro pha loãng giá cổ phiếu, ngoài ra, chỉ số thu nhập trên mỗi cổ phiếu (EPS) có thể sẽ sụt giảm do tổng số lượng cổ phiếu lưu hành tăng lên so với hiện tại. Thêm vào đó, việc sử dụng vốn có thể chưa tạo ra được doanh thu, lợi nhuận như kỳ vọng, vì vậy tỷ suất lợi nhuận sau khi phát hành cổ phiếu có khả năng sụt giảm so với trước khi phát hành. Nhà đầu tư cần lưu ý đến rủi ro này.

Tuy vậy, việc huy động vốn bằng cách phát hành thêm cổ phiếu là cần thiết để DongA Bank có nguồn vốn đáp ứng nhu cầu hoạt động, đảm bảo tỷ lệ an toàn vốn theo quy định. Từ đó đem lại lợi nhuận cho Ngân hàng và đem lại lợi ích thiết thực cho cổ đông của Ngân hàng.

Trong đợt phát hành này, DongA Bank chào bán 50.000.000 cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu. Số cổ phiếu lưu hành trên thị trường của DongA Bank sau khi thực hiện chào bán sẽ tăng thêm 11,11% so với số cổ phiếu lưu hành hiện tại, vì vậy giá cổ phiếu sẽ được điều chỉnh và ảnh hưởng đến tình hình giao dịch cổ phiếu của DongA Bank. Cụ thể giá cổ phiếu sau khi pha loãng được tính theo công thức sau:

$$\text{Giá cổ phiếu sau khi pha loãng} = \frac{(\text{Số lượng cổ phần trước đợt phát hành} \times \text{giá cổ phiếu trước khi pha loãng}) + (\text{Số lượng cổ phần chào bán} \times \text{giá phát hành})}{\text{Tổng số cổ phần sau khi phát hành}} \quad (1)$$

Theo Báo cáo tài chính quyết toán hợp nhất 2011 (chưa kiểm toán) của DongA Bank, giá trị sổ sách của cổ phiếu DongA Bank tại 31/12/2011 được tính như sau:

Tổng nguồn vốn chủ sở hữu (1)	5.813.780 triệu đồng
Quỹ khen thưởng phúc lợi (2)	61.783 triệu đồng
Nguồn vốn Chủ sở hữu (3) = (1) – (2)	5.751.997 triệu đồng
Số lượng Cổ phần (4)	450.000.000 cổ phiếu

<b>Giá trị 1 Cổ phần (5) = (3) / (4)</b>	<b>12.782 đồng/cổ phiếu</b>
--	-----------------------------

Giá sổ sách cổ phiếu của DongA Bank sau khi pha loãng tính theo công thức (1):

$$\text{Giá cổ phiếu sau khi pha loãng} = \frac{(450.000.000 \times 12.782) + (50.000.000 \times 10.000)}{500.000.000} = 12.504 \text{ đồng/cổ phiếu}$$

Rủi ro từ việc cổ phiếu bị pha loãng sẽ được hạn chế nếu như DongA Bank sử dụng tối ưu nguồn vốn huy động được và duy trì tốt hoạt động sau khi thực hiện phát hành.

## 8. Rủi ro khác

Các rủi ro khác như thiên tai, dịch họa, hỏa hoạn, chiến tranh,... là những rủi ro bất khả kháng, nếu xảy ra sẽ gây thiệt hại cho tài sản, con người và tình hình hoạt động chung của cả nền kinh tế, gây ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động của Ngân hàng và gián tiếp thông qua thiệt hại của các khách hàng.

Để hạn chế rủi ro này, DongA Bank đề ra nhiều biện pháp để quản lý rủi ro này như mua bảo hiểm cho toàn bộ tài sản, nhà cửa, xe cộ, hàng hóa tài sản thế chấp của khách hàng, kể cả bảo hiểm cho việc vận chuyển tiền; trích lập quỹ dự phòng rủi ro; tăng cường hoạt động kiểm soát nội bộ; hiện đại hóa hệ thống công nghệ thông tin đảm bảo sao lưu dự phòng dữ liệu.

Ngoài ra, DongA Bank cũng đã yêu cầu các khách hàng tùy từng lĩnh vực kinh doanh sẽ mua các bảo hiểm liên quan để dự phòng các rủi ro có thể xảy ra.

## II. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÁO BẠCH

### 1. Tổ chức phát hành

Ông <b>PHẠM VĂN BỤ</b>	Chức vụ: Chủ tịch HĐQT
Ông <b>TRẦN PHƯƠNG BÌNH</b>	Chức vụ: Ủy viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc
Bà <b>NGUYỄN THỊ CÚC</b>	Chức vụ: Trưởng Ban kiểm soát
Bà <b>VÕ THỊ KIM ANH</b>	Chức vụ: Kế toán trưởng

Chúng tôi đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản cáo bạch này là phù hợp với thực tế mà chúng tôi được biết, hoặc đã điều tra, thu thập một cách hợp lý.

### 2. Tổ chức tư vấn

Đại diện theo pháp luật: Ông **BÙI VIỆT** Chức vụ: Tổng Giám đốc

Bản cáo bạch này là một phần của hồ sơ đăng ký chào bán do Công ty Chứng khoán Ngân hàng Đông Á tham gia lập trên cơ sở Hợp đồng tư vấn với Ngân hàng TMCP Đông Á. Chúng tôi đảm bảo rằng việc phân tích, đánh giá và lựa chọn ngôn từ trên Bản cáo bạch này đã được thực hiện một cách hợp lý và cẩn trọng dựa trên cơ sở các thông tin và số liệu do Ngân hàng TMCP Đông Á cung cấp.

### III. CÁC KHÁI NIỆM VÀ CHỮ VIẾT TẮT

Khái niệm	Định nghĩa
DongA Bank	Tên viết tắt của Ngân hàng TMCP Đông Á
Tổ chức tư vấn	Công ty Chứng khoán Ngân hàng Đông Á (DAS)
ĐHĐCĐ	Đại hội đồng cổ đông
HĐQT	Hội đồng quản trị
BKS	Ban kiểm soát
TMCP	Thương mại cổ phần
CBCNV	Cán bộ công nhân viên
TCTD	Tổ chức tín dụng
NHNN	Ngân hàng Nhà nước
TNHH	Trách nhiệm hữu hạn
ALCO	Asset – Liability Management Committee (Hội đồng Quản lý Tài sản nợ - Tài sản có)

## IV. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC PHÁT HÀNH

### 1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

#### 1.1 Giới thiệu về DongA Bank

- ✓ Tên tổ chức : **NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN ĐÔNG Á**
- ✓ Tên giao dịch quốc tế : **DONG A COMMERCIAL JOINT STOCK BANK**
- ✓ Tên viết tắt : **DONGA BANK**
- ✓ Trụ sở chính : 130 Phan Đăng Lưu, P.3, Q.Phú Nhuận, TP. HCM
- ✓ Điện thoại : (08) 3995 1483 Fax: (08) 3995 2090
- ✓ Email : [donga@dongabank.com.vn](mailto:donga@dongabank.com.vn)
- ✓ Website : [www.dongabank.com.vn](http://www.dongabank.com.vn)
- ✓ Logo : 
- ✓ Vốn điều lệ : 4.500.000.000.000 đồng
- ✓ Giấy phép thành lập : số 135/GP-UB ngày 06/04/1992 của UBND TP. HCM
- ✓ Giấy phép hoạt động : số 009/NH-GP ngày 27/03/1992 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam
- ✓ Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0301442379 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.HCM cấp, đăng ký lần đầu số 059011 ngày 08/04/1992, đăng ký thay đổi lần thứ 32 ngày 17/06/2011
- ✓ Tài khoản : 453 100 838 tại Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh TP. HCM

#### 1.2 Lịch sử hình thành và phát triển

**N**gân hàng TMCP Đông Á (DongA Bank) được thành lập vào ngày 01 tháng 07 năm 1992, là ngân hàng thành lập mới đầu tiên theo Pháp lệnh Ngân hàng 1992. Vốn điều lệ của ngân hàng ban đầu khi mới thành lập chỉ có 20 tỷ đồng với 03 phòng nghiệp vụ chính là tín dụng, ngân quỹ và kinh doanh. Đến nay, vốn điều lệ của ngân hàng đã tăng lên 4.500 tỷ đồng cùng với mạng lưới hoạt động trải rộng trên cả nước với đầy đủ các sản phẩm dịch vụ của một ngân hàng hiện đại. Hiệu quả kinh doanh không ngừng tăng

trưởng từ khi mới thành lập cho đến nay.

***Những điểm nổi bật của Ngân hàng từ khi thành lập đến nay:***

**Năm 1992**

- Ngày 01/07/1992, DongA Bank chính thức hoạt động tại trụ sở đầu tiên ở số 60 – 62 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Quận Phú Nhuận, TP. HCM (nay là đường Nguyễn Văn Trỗi) với vốn điều lệ 20 tỷ đồng, tổng số CBCNV 56 người và 3 phòng ban nghiệp vụ.

**Năm 1993**

- Thành lập 03 chi nhánh đầu tiên tại Quận 1, Hậu Giang (TP. HCM) và Hà Nội.
- Chính thức triển khai thêm dịch vụ thanh toán quốc tế, chuyển tiền nhanh, chi lương hộ và là ngân hàng đầu tiên thực hiện tín dụng trả góp chợ.

**Năm 1994**

- Vốn điều lệ: 30 tỷ đồng.
- Thành lập chi bộ Đảng, Công đoàn và đoàn Thanh Niên.

**Năm 1995**

- Vốn điều lệ: 49,6 tỷ đồng.
- Là đối tác duy nhất nhận vốn ủy thác từ Tổ chức Hợp tác Quốc tế của Thụy Điển (SIDA) để tài trợ cho các doanh nghiệp vừa và nhỏ ở Việt Nam, với tổng số vốn là 1 triệu USD.



Hội sở chính DongA Bank

**Năm 1998**

- Là một trong hai ngân hàng cổ phần tại Việt Nam nhận vốn tài trợ từ Quỹ phát triển Nông thôn (RDF) của Ngân hàng thế giới.

**Năm 2000**

- Vốn điều lệ: 97,4 tỷ đồng.
- Tháng 09/2000, trở thành thành viên chính thức của Mạng thanh toán toàn cầu (SWIFT).

**Năm 2001**

- Vốn điều lệ: 120 tỷ đồng.
- Thành lập Công ty TNHH Kiều hồi Đông Á.
- Thành lập Chi nhánh An Giang trên cơ sở mua lại Ngân hàng TMCP Tứ Giác Long Xuyên, góp phần hỗ trợ chính sách của Ngân hàng Nhà nước trong việc tái cấu trúc Hệ thống ngân hàng Việt Nam.
- Xây dựng và áp dụng thành công Hệ thống Quản lý Chất lượng ISO 9001:2000 vào hoạt động ngân hàng.

**Năm 2002**

- Vốn điều lệ: 200 tỷ đồng.
- Nhận chuyển giao đội bóng Công an TP.HCM, lập Công ty Cổ phần Thể thao Đông Á (CLB Bóng đá Ngân hàng Đông Á).
- Thành lập Trung tâm Thẻ Ngân hàng Đông Á và chính thức phát hành Thẻ Đông Á đầu tiên.
- Là một trong hai ngân hàng cổ phần nhận vốn ủy thác từ Ngân hàng Hợp tác Quốc tế Nhật Bản (JBIC) để tài trợ cho các doanh nghiệp vừa và nhỏ.

**Năm 2003**

- Khởi động Dự án Hiện đại hoá công nghệ ngân hàng.
- Hợp tác với Cơ quan Phát triển Quốc tế Hoa Kỳ (USAID) để bảo lãnh tín dụng cho khách hàng của DongA Bank.



- Thương hiệu DongA Bank đoạt Giải thưởng “Sao Vàng Đất Việt” do Hội các nhà doanh nghiệp trẻ trao tặng và Giải thưởng "Chất lượng Việt Nam" do Bộ Khoa học Công nghệ trao tặng.

#### **Năm 2004**

- Vốn điều lệ là 350 tỷ đồng.
- Tháng 01/2004, ra mắt hệ thống giao dịch tự động ATM và phát hành Thẻ Đa năng DongA Bank.
- Tháng 07/2004, sáp nhập Ngân hàng Nông thôn Tân Hiệp vào DongA Bank và thành lập Chi nhánh Kiên Giang.
- Tháng 10/2004, chính thức triển khai dịch vụ thanh toán tự động qua Thẻ Đông Á.

#### **Năm 2005**

- Vốn điều lệ: 500 tỷ đồng.
- Tháng 01/2005, sáng lập Hệ thống VietNam Bank Card (VNBC) kết nối hệ thống thẻ giữa các ngân hàng.
- Tháng 09/2005, nhận các giải thưởng: “Cúp Vàng Thương hiệu Việt” do Mạng thương hiệu Việt kết hợp cùng Hội sở hữu công nghiệp Việt Nam hợp tác tổ chức, giải thưởng “Sao Vàng Đất Việt” do Hội các nhà doanh nghiệp trẻ trao tặng và “Cúp Vàng Sản phẩm Uy tín Chất lượng đối với dịch vụ thẻ Đa năng” do Hội sở hữu trí tuệ Việt Nam trao tặng.
- Tháng 10/2005, hệ thống VNBC chính thức kết nối với Tập đoàn China Union Pay (Trung Quốc).
- Tổng số CBCNV là 1.053 người (kể cả các công ty trực thuộc).

#### **Năm 2006**

- Tháng 03/2006, DongA Bank được người tiêu dùng bình chọn là "Thương hiệu Việt Nam nổi tiếng nhất" thuộc lĩnh vực Tài chính – Ngân hàng – Bảo hiểm do VCCI phối hợp với Công ty Nghiên cứu thị trường AC Nielsen Việt Nam tổ chức.
- Tháng 04/2006, chính thức công bố triển khai thành công Giai đoạn 1 Dự án Hiện đại hoá Ngân hàng, ứng dụng Corebanking thực hiện giao dịch online trên toàn hệ thống DongA Bank và tiếp tục triển khai Giai đoạn 2.

- Tháng 07/2006, khánh thành tòa nhà hội sở và nhận chứng nhận ZDNet 50, 1 trong 50 Doanh nghiệp Châu Á ứng dụng thành công công nghệ thông tin vào hoạt động doanh nghiệp do Tạp chí Công nghệ Thông tin hàng đầu ZDNet trao; chính thức ra mắt Trung tâm Giao dịch tự động 24/24.
- Tháng 08/2006, triển khai kênh giao dịch "DongA Bank Điện tử" và trở thành thành viên của tổ chức thẻ VISA.
- Tháng 09/2006, DongA Bank và Citibank ký kết ghi nhớ hợp tác chiến lược.
- Công ty Kiều hối Đông Á giữ vững vị trí thanh toán dẫn đầu 7 năm liền.
- Mạng lưới hoạt động gồm 69 chi nhánh, phòng giao dịch trên toàn quốc, đồng thời triển khai thêm 2 kênh giao dịch: Ngân hàng Đông Á tự động và Ngân hàng Đông Á điện tử. Trong năm 2006, DongA Bank đạt con số 1 triệu khách hàng sử dụng thẻ đa năng chỉ sau 3 năm phát hành thẻ, là ngân hàng thương mại cổ phần dẫn đầu về tốc độ phát triển dịch vụ thẻ, ATM tại Việt Nam.

## Năm 2007

- Ngày 07/07/2007, chính thức công bố thay đổi logo cùng hệ thống nhận diện thương hiệu mới. DongA Bank khánh thành và đưa vào sử dụng nhiều trụ sở hiện đại theo mô hình chuẩn của tòa nhà hội sở.
- Ngày 15/08/2007, máy ATM Thẻ kỹ 21 do DongA Bank chế tạo được chứng nhận "Kỷ lục Việt Nam" - là máy ATM đầu tiên tại Việt Nam có chức năng nhận và đổi tiền trực tiếp qua máy.
- DongA Bank nhận giải thưởng "Top 100 thương hiệu tiêu biểu nhất Việt Nam 2007" do Hội doanh nghiệp trẻ Việt Nam trao tặng và giải thưởng "Top 200 doanh nghiệp lớn nhất Việt Nam" do Chương trình Phát triển Liên hiệp quốc (UNDP) bình chọn.
- Hoạt động Thanh toán quốc tế đạt doanh số trên 2 tỷ USD và đạt chứng nhận xuất sắc về Chất lượng vượt trội của Hoạt động Thanh toán quốc tế do Standard Chartered Bank, Citibank, American Express Bank và Bank of New York trao tặng.
- Mạng lưới hoạt động gồm 107 chi nhánh, phòng giao dịch trên 40 tỉnh, thành với 2 triệu khách hàng.

**Năm 2008**

- Tháng 02/2008, đạt chứng nhận Thanh toán quốc tế xuất sắc do Wachovia Bank chứng nhận và nhận danh hiệu "Doanh nghiệp dịch vụ được hài lòng nhất".
- Tháng 03/2008, nhận giải "Thương hiệu mạnh Việt Nam 2007" do Thời báo Kinh tế Việt Nam và Cục Xúc tiến Thương mại (Bộ Công thương) tổ chức
- Tháng 04/2008, ra mắt Vàng miếng Phượng Hoàng PNJ - DongA Bank.
- Ngày 08/08/2008, ra mắt Thẻ tín dụng VISA DongA Bank, đánh dấu việc kết nối hệ thống thẻ Đông Á với hệ thống thẻ thế giới thông qua VISA.
- Tháng 08/2008, nhận giải thưởng “Sao vàng Phương Nam 2008” do Hội các nhà doanh nghiệp trẻ trao tặng.
- Tháng 09/2008, nhận giải thưởng “Sao vàng Đất Việt 2008” do Hội các nhà doanh nghiệp trẻ Việt Nam trao tặng.
- DongA Bank là ngân hàng đầu tiên tại Việt Nam sở hữu máy ATM nhận tiền mặt trực tiếp hiện đại nhất với tính năng nhận 100 tờ với nhiều mệnh giá khác nhau trong một lần gửi. Năm 2008, DongA Bank đã có mặt trên cả nước với 182 điểm giao dịch và hơn 800 máy ATM với số lượng khách hàng đạt 2,5 triệu.

**Năm 2009**

- Vốn điều lệ: 3.400 tỷ đồng.
- Tổng số nhân sự là 3.691 người.
- Số lượng khách hàng đạt 4 triệu.
- Chính thức kết nối 3 hệ thống liên minh thẻ VNBC, Smartlink và Banknetvn. Đồng thời, DongA Bank triển khai nhiều sản phẩm dịch vụ nổi bật như Vay 24 phút, Phủ sóng 1 km, Chi lương điện tử, đẩy mạnh dịch vụ thanh toán hóa đơn...
- Kỷ lục Guinness Việt Nam cho Ngân hàng có hệ thống máy ATM lưu động đầu tiên tại Việt Nam do Trung tâm sách và Kỷ lục Việt Nam trao tặng.
- Giải thưởng “Thương hiệu mạnh 2009” do Thời báo Kinh tế Việt Nam và Cục Xúc tiến Thương mại (Bộ Công thương) tổ chức.
- Giải thưởng “Cúp vàng Thương hiệu Việt” lần 6 do Tạp chí Thương hiệu Việt tổ

chức.

- Giải thưởng “Thương hiệu Vàng” và giải thưởng “Logo và slogan ấn tượng năm 2009” do Hiệp hội chống hàng giả và bảo vệ thương hiệu Việt Nam phối hợp với Bộ Công thương tổ chức.
- Giải thưởng “Thương hiệu chứng khoán uy tín năm 2009” do Hiệp hội Kinh doanh chứng khoán Việt Nam tổ chức.
- Cờ thi đua của Chính phủ cho đơn vị hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ (07/2009).

### Năm 2010

- Kỷ lục Việt Nam – máy bán vàng đầu tiên tại Việt Nam
- Giải thưởng “Doanh nghiệp Việt Nam vàng 2010” do Hiệp hội Doanh nghiệp nhỏ và vừa Việt Nam phối hợp với Bộ Công thương tổ chức.
- Giải thưởng “Sao Vàng đất Việt 2010” do Hội doanh nhân trẻ Việt Nam trao tặng
- Giải thưởng “Thương hiệu nổi tiếng quốc gia và doanh nhân xuất sắc đất Việt 2010” do Bộ Công thương chủ trì.
- Giải thưởng “Thương hiệu Việt yêu thích nhất 2010” do độc giả báo Sài Gòn Giải phóng bình chọn.
- Giải thưởng “Thương hiệu mạnh Việt Nam 2010” do Thời báo Kinh tế Việt Nam và Cục Xúc tiến Thương mại (Bộ Công thương) tổ chức.
- Giải thưởng “Top 500 thương hiệu Việt 2010”.
- Giải thưởng “Website và dịch vụ thương mại điện tử được người tiêu dùng ưa thích nhất 2010” do Ủy ban Nhân dân TP.HCM trao tặng.
- Giải thưởng “Đơn vị chuyển tiền tiên phong nhất năm 2010 – Most Innovative Company Award 2010” dành cho Công ty Kiều hối Đông Á trong khuôn khổ Hội nghị chuyển tiền quốc tế tại Luân Đôn.

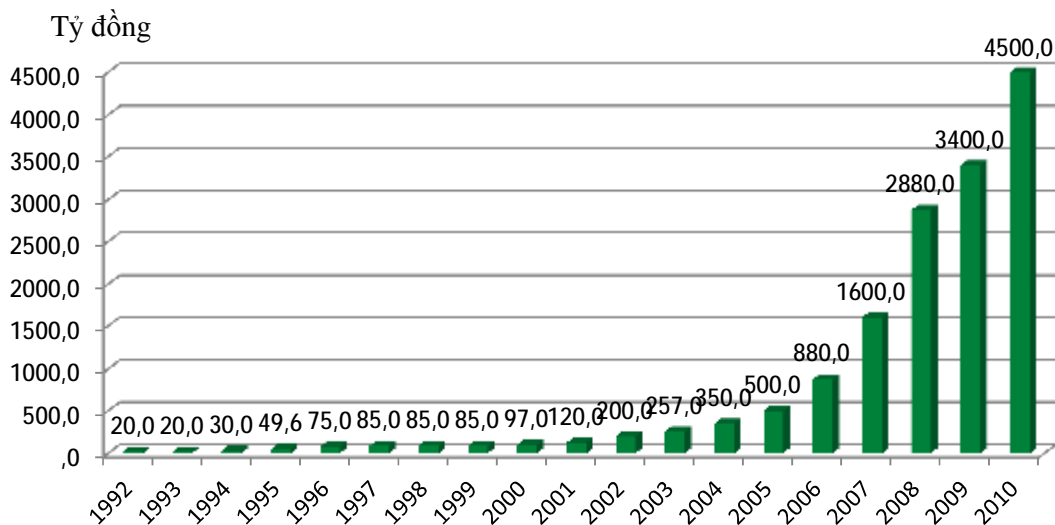
### Năm 2011

- Chính thức giới thiệu định vị thương hiệu mới **“Ngân hàng trách nhiệm – Ngân hàng của những trái tim”**.
- Giải thưởng “Đơn vị hợp tác triển khai marketing tốt nhất tại Việt Nam 2011” do

Công ty Chuyển tiền quốc tế MoneyGram trao tặng.

- Giải thưởng “Công nghệ thông tin và truyền thông 2011 cho Ứng dụng công nghệ thông tin hiệu quả nhất khối doanh nghiệp lớn” do Sở Thông tin và Truyền thông trao tặng.
- Giải thưởng “Website thương mại điện tử mô hình B2C chuyên ngành điện tử, viễn thông được ưa thích nhất” và “Website thương mại điện tử có dịch vụ chăm sóc khách hàng được ưa thích nhất” do Sở Công thương tổ chức.
- Giải thưởng “Doanh nghiệp dịch vụ tốt nhất năm 2011” đối với 3 dịch vụ: cho vay, tiết kiệm và thẻ ATM do độc giả Báo Sài Gòn Tiếp thị bình chọn.
- Bằng khen công nhận thành tích đóng góp “Quỹ hỗ trợ công nhân các khu chế xuất và khu công nghiệp” do Ủy ban Nhân dân TP.HCM trao tặng.

Qua 19 năm kể từ ngày thành lập, hoạt động của Ngân hàng TMCP Đông Á đã không ngừng phát triển. DongA Bank đã khẳng định được vị trí của mình trong hệ thống các ngân hàng thương mại Việt Nam. Liên tục qua 19 năm, Ngân hàng đều kinh doanh có lãi và được Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đánh giá là ngân hàng TMCP hoạt động có hiệu quả, được Ủy ban Nhân dân TP. HCM cấp bằng khen nhiều năm liền. Không bằng lòng với vị trí hiện nay, định hướng của DongA Bank trong giai đoạn 2010 – 2015 là trở thành một trong những Tập đoàn Tài chính tốt nhất Việt Nam.



**Bảng quá trình tăng vốn điều lệ của DongA Bank**

## 2. Ngành nghề kinh doanh và sản phẩm/dịch vụ

Theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0301442379 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. HCM cấp lần đầu số 059011 ngày 08/04/1992 và đăng ký thay đổi lần thứ 32 ngày 17/06/2011, DongA Bank được phép kinh doanh các lĩnh vực sau:

- > Huy động vốn ngắn hạn, trung hạn, dài hạn dưới hình thức tiền gửi có kỳ hạn, không kỳ hạn, chứng chỉ tiền gửi; tiếp nhận vốn đầu tư và phát triển của các tổ chức, vay vốn của các tổ chức tín dụng khác, cho vay ngắn hạn, trung hạn, dài hạn, chiết khấu thương phiếu, trái phiếu và giấy tờ có giá trị, hùn vốn và liên doanh theo pháp luật qui định, làm dịch vụ thanh toán giữa các khách hàng, kinh doanh ngoại tệ, vàng, bạc và thanh toán quốc tế, huy động vốn từ nước ngoài và các dịch vụ khác khi được Ngân hàng Nhà nước cho phép;
- > Thực hiện nghiệp vụ phát hành và thanh toán thẻ nội địa với nhãn hiệu thương mại là Dong A Card. Phát hành và thanh toán thẻ quốc tế;
- > Nhận tiền gửi tiết kiệm bằng ngoại tệ theo quy định của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;
- > Mua bán các loại ngoại tệ với đồng Việt Nam. Huy động và chi trả kiều hối. Đặt các bàn thu đổi ngoại tệ trên địa bàn hoạt động của ngân hàng;
- > Vay vốn bằng ngoại tệ và tiếp nhận vốn ủy thác bằng ngoại tệ từ các tổ chức và các cá nhân nước ngoài;
- > Cho vay ngắn hạn, trung hạn bằng ngoại tệ cho các tổ chức kinh tế Việt Nam. Thanh toán bằng ngoại tệ trên phạm vi lãnh thổ Việt Nam theo quy định của Nhà nước về quản lý ngoại hối. Các loại hình giao dịch hối đoái: kỳ hạn (FORWARD) và hoán đổi (SWAP);
- > Kinh doanh trái phiếu (bao gồm: mua, bán trái phiếu, tham gia đấu thầu trái phiếu Chính phủ; bảo lãnh, đại lý phát hành trái phiếu chính phủ) theo quy định của pháp luật. Nghiệp vụ thị trường mở theo quy định của pháp luật;
- > Hoạt động của đại lý và môi giới bảo hiểm;
- > Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê;
- > Đại lý phát hành trái phiếu doanh nghiệp; đại lý thanh toán trái phiếu doanh

ng nghiệp và đấu thầu phát hành trái phiếu doanh nghiệp;

> Dịch vụ giao nhận hàng hóa.

### 3. Cơ cấu tổ chức

Định hướng phát triển của DongA Bank là tiếp tục phát triển và mở rộng hệ thống chi nhánh, Phòng giao dịch trên toàn quốc. Hiện nay DongA Bank đã có mặt tại 48 tỉnh/thành phố của cả nước, gồm có:

W 01 Hội sở

W 01 Sở Giao dịch

W 46 Chi nhánh

W 163 Phòng giao dịch

W 16 Quỹ tiết kiệm

W 01 Điểm giao dịch

W 02 Công ty con: Công ty TNHH Một thành viên Kiều hối Đông Á và Công ty TNHH Một Thành viên Chứng khoán Ngân hàng Đông Á.

### 4. Cơ cấu bộ máy quản lý của Ngân hàng

#### ✓ Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCD):

ĐHĐCD là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Ngân hàng. ĐHĐCD quyết định những vấn đề thuộc nhiệm vụ và quyền hạn được Luật pháp và Điều lệ quy định: sửa đổi, bổ sung Điều lệ; thảo luận và thông qua báo cáo của Hội đồng quản trị về tình hình hoạt động và kết quả kinh doanh, phương án phân phối lợi nhuận; chia cổ tức và trích lập, sử dụng các quỹ theo đề nghị của Hội đồng quản trị; thành lập Công ty trực thuộc; chia, tách, sáp nhập, hợp nhất, mua lại, giải thể ngân hàng và Công ty trực thuộc của ngân hàng; bầu, bãi nhiệm và miễn nhiệm thành viên HĐQT, BKS...

#### ✓ Hội đồng quản trị (HĐQT):

HĐQT là cơ quan quản lý Ngân hàng, có toàn quyền nhân danh Ngân hàng để quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi của Ngân hàng trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCD mà không được ủy quyền.

HDQT DongA Bank gồm 07 ủy viên sau:

- § Ông **Phạm Văn Bự** – Chủ tịch HDQT
- § Bà **Vũ Thị Vang** – Phó Chủ tịch thường trực HDQT
- § Ông **Trần Phương Bình** – Thành viên HDQT
- § Ông **Đặng Phước Dừa** – Thành viên HDQT
- § Ông **Trần Văn Đình** – Thành viên HDQT
- § Ông **Trang Thành Sương** – Thành viên HDQT
- § Ông **Nguyễn Đình Trường** – Thành viên HDQT

✓ **Ban kiểm soát (BKS):**

BKS của Ngân hàng là cơ quan thay mặt cổ đông để kiểm soát một cách độc lập, khách quan và trung thực mọi hoạt động sản xuất, kinh doanh, quản trị và điều hành của Ngân hàng.

BKS Ngân hàng gồm 03 thành viên sau:

- § Bà **Nguyễn Thị Cúc** – Trưởng BKS
- § Ông **Nguyễn Vinh Sơn** – Thành viên BKS
- § Bà **Phan Tố Loan** – Thành viên BKS

✓ **Ban Tổng Giám đốc:**

Ban Tổng Giám đốc là cơ quan điều hành mọi hoạt động kinh doanh của Ngân hàng, chịu trách nhiệm trước ĐHCĐ và HDQT toàn bộ việc tổ chức sản xuất kinh doanh và thực hiện các biện pháp nhằm đạt được các mục tiêu phát triển của Ngân hàng.

Ban Tổng Giám đốc Ngân hàng bao gồm 07 thành viên sau:

- § Ông **Trần Phương Bình** – Tổng Giám đốc
- § Bà **Nguyễn Thị Ngọc Vân** – Phó Tổng Giám đốc thường trực
- § Bà **Nguyễn Thị Kim Xuyên** – Phó Tổng Giám đốc
- § Ông **Trần Đạo Vũ** – Phó Tổng Giám đốc
- § Ông **Nguyễn Hữu Chính** – Phó Tổng Giám đốc



§ Ông Lê Trí Thông – Phó Tổng Giám đốc

§ Ông Nguyễn An – Phó Tổng Giám đốc

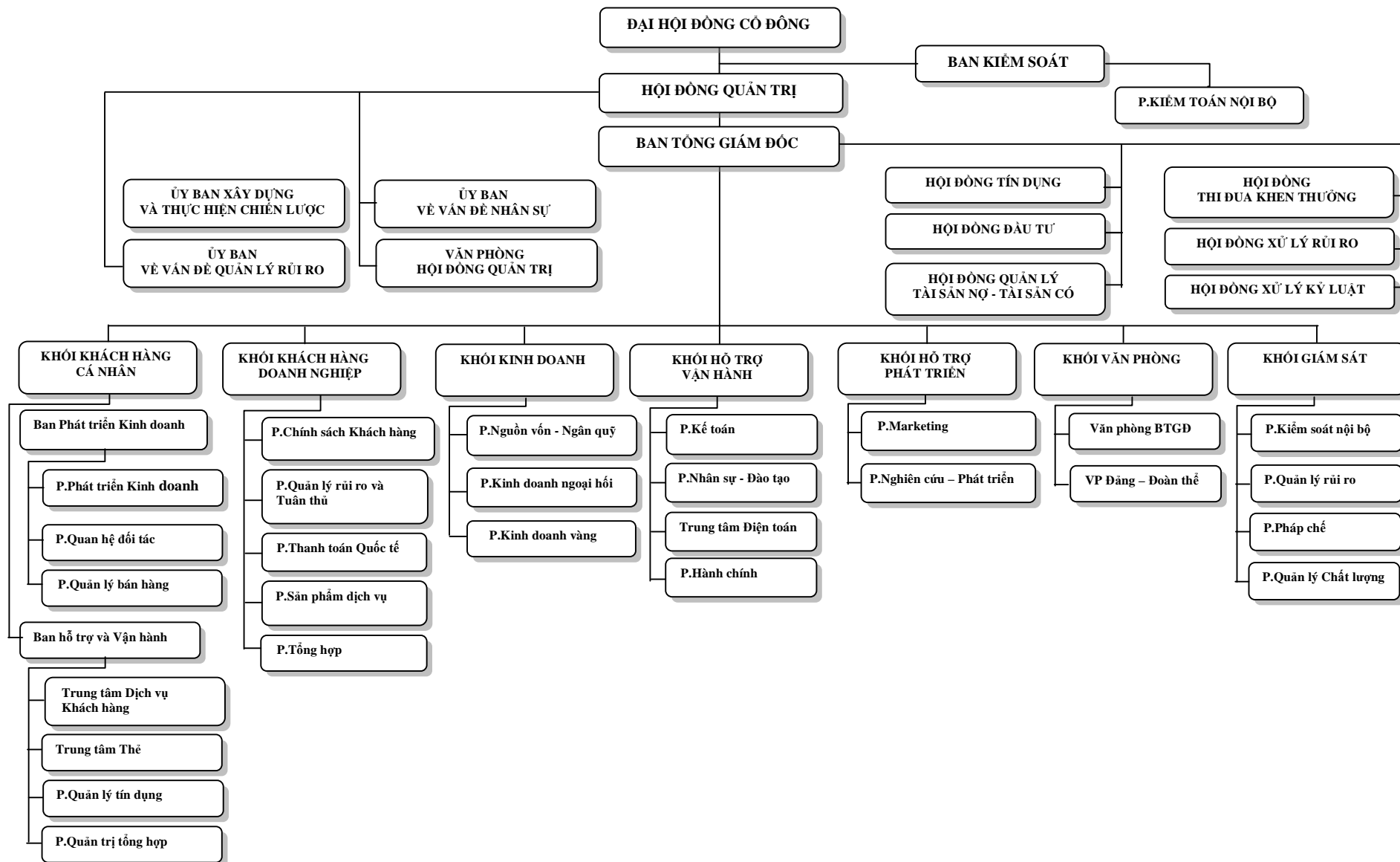
▼ **Các Hội đồng:**

> **Hội đồng Quản lý Tài sản nợ – Tài sản có (ALCO)**

Hội đồng Quản lý Tài sản nợ – Tài sản có (ALCO) chịu trách nhiệm tổ chức quản lý và theo dõi các hoạt động liên quan đến nguồn vốn, thanh khoản, bảng tổng kết tài sản và các loại rủi ro liên quan đến hoạt động của Ngân hàng.

> **Hội đồng Tín dụng**

Hội đồng tín dụng có trách nhiệm phê duyệt, thẩm định đối với các hợp đồng tín dụng vượt quá hạn mức được phép tại các Chi nhánh đồng thời có trách nhiệm quản lý rủi ro tín dụng trên toàn hệ thống của DongA Bank.



## 5. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của DongA Bank, Danh sách cổ đông sáng lập và tỷ lệ cổ phần nắm giữ, Cơ cấu cổ đông

### 5.1 Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần

Tính đến thời điểm 31/10/2011, danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Ngân hàng như sau:

Tên cổ đông	Địa chỉ	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ/Vốn điều lệ (%)
Văn phòng Thành ủy TP.HCM	127 Trương Định, P.7, Q.3, TP. HCM	30.930.962	6,87%
Công ty Cổ phần Vàng bạc Đá quý Phú Nhuận	170E Phan Đăng Lưu, P.3, Q.Phú Nhuận, TP. HCM	34.646.625	7,70%
Công ty Cổ phần Vốn An Bình	82/138 Lý Chính Thắng, P.8, Q.3, TP.HCM	27.079.122	6,02%
<b>Tổng cộng</b>		<b>92.656.709</b>	<b>20,59%</b>

Nguồn: DongA Bank

### 5.2 Danh sách cổ đông sáng lập

Theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0301442379 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. HCM cấp lần đầu ngày 08/04/1992 và đăng ký thay đổi lần thứ 32 ngày 17/06/2011, danh sách cổ đông sáng lập của Ngân hàng gồm:

TT	Tên cổ đông	Địa chỉ	Số cổ phần	Giá trị cổ phần	Tỷ lệ vốn góp (%)
1	Cao Thị Ngọc Dung (Đại diện CTCP Vàng bạc Đá quý Phú Nhuận)	82/138 Lý Chính Thắng, P.8, Q.3	800.000	8.000.000	0,24
2	Quách Văn Hân (Đại diện Công ty TNHH MTV Xây dựng Kinh doanh nhà Phú Nhuận)	177/38/20 Ngô Tùng Châu, P.11, Q.Bình Thạnh	600.000	6.000.000	0,18
3	Trương Thị Thanh	215/23/4D Phan Đăng Lưu, Q.Phú	120.000	1.200.000	0,04

TT	Tên cổ đông	Địa chỉ	Số cổ phần	Giá trị cổ phần	Tỷ lệ vốn góp (%)
	Tâm (Đại diện CTCP Dịch vụ Phú Nhuận)	Nhuận			
4	Nguyễn Kim Tuyết (Đại diện Công ty May Xuất khẩu Phú Nhuận)	194L/4 Nguyễn Minh Chiếu, P.8, Q.Phú Nhuận	60.000	600.000	0,02

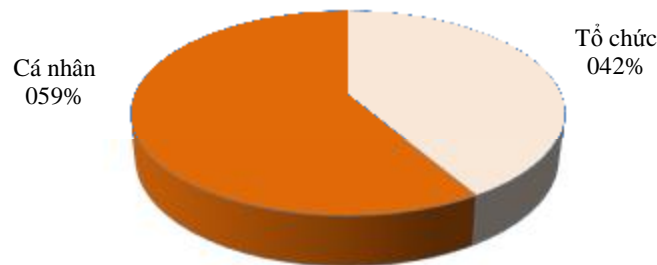
### 5.3 Cơ cấu cổ đông

Tính đến thời điểm 31/10/2011, cơ cấu vốn điều lệ của Ngân hàng như sau:

Cổ đông	Số lượng cổ đông	Số cổ phần	Tỷ lệ (%)
<b>1. Cổ đông trong nước</b>	<b>4.964</b>	<b>450.000.000</b>	<b>100%</b>
- Tổ chức	42	186.741.864	41,50%
- Cá nhân	4.922	263.258.136	58,5%
<b>2 Cổ đông nước ngoài</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0%</b>
<b>Tổng cộng</b>	<b>4.964</b>	<b>450.000.000</b>	<b>100%</b>

Nguồn: DongA Bank

Cơ cấu cổ đông tại 31/10/2011



**6. Danh sách công ty mẹ và công ty con của DongA Bank, những công ty mà DongA Bank đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với DongA Bank**

**6.1 Danh sách Công ty nắm giữ quyền kiểm soát và cổ phần chi phối DongA Bank**  
Không có.

**6.2 Danh sách các Công ty trực thuộc của DongA Bank**

**w Công ty TNHH Một thành viên Kiều hối Đông Á**

- Tên tiếng Anh : **DONG A MONEY TRANSFER COMPANY LTD**
- Địa chỉ : 122 Phan Xích Long, P.2, Q.Phú Nhuận, TP. HCM
- Vốn điều lệ : 50.000.000.000 đồng
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh: số 4104000024 đăng ký lần đầu ngày 20/08/2001 và đăng ký thay đổi lần thứ 14 ngày 27/10/2008
- Ngành nghề kinh doanh:
  - § Dịch vụ nhận và chi trả ngoại tệ
  - § Đại lý đổi ngoại tệ
- Tỷ lệ nắm giữ của DongA Bank: 100% Vốn điều lệ

**w Công ty TNHH Một Thành viên Chứng khoán Ngân hàng Đông Á**

- Tên viết tắt : **DONG A BANK SECURITIES COMPANY LTD**
- Địa chỉ : 56 – 68 Nguyễn Công Trứ, Q.1, TP. HCM
- Vốn điều lệ : 500.000.000.000 đồng
- Giấy phép hoạt động: Số 12/GPHĐKD của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước ngày 20/05/2003
- Ngành nghề kinh doanh:
  - § Môi giới chứng khoán
  - § Tự doanh chứng khoán
  - § Bảo lãnh phát hành chứng khoán

## § Tư vấn đầu tư chứng khoán

- Tỷ lệ nắm giữ của DongA Bank: 100% Vốn điều lệ

## 7. Hoạt động kinh doanh

### 7.1 Ngành nghề kinh doanh chính của Ngân hàng

#### 7.1.1 Sản phẩm và dịch vụ

Các sản phẩm và dịch vụ của Ngân hàng cung cấp cho khách hàng hiện nay được chia thành 2 khối chính: khối khách hàng cá nhân và khối khách hàng doanh nghiệp.

#### Các sản phẩm dịch vụ chính đối với khách hàng cá nhân:

- ✓ **Tiền gửi tiết kiệm:** bao gồm các loại hình tiền gửi tiết kiệm VND và ngoại tệ nhằm mục đích hưởng lãi căn cứ vào kỳ hạn gửi.
  - Ù Tiết kiệm không kỳ hạn VND
  - Ù Tiết kiệm không kỳ hạn ngoại tệ
  - Ù Tiết kiệm có kỳ hạn VND
  - Ù Tiết kiệm có kỳ hạn ngoại tệ
- ✓ **Tiền gửi thanh toán:** bao gồm các loại hình tiền gửi được sử dụng chủ yếu để thực hiện giao dịch thanh toán qua ngân hàng với các công cụ như séc, ủy nhiệm chi, ủy nhiệm thu...
  - Ù Tiền gửi không kỳ hạn VND
  - Ù Tiền gửi không kỳ hạn ngoại tệ
  - Ù Tiền gửi có kỳ hạn VND
  - Ù Tiền gửi có kỳ hạn ngoại tệ
- ✓ **Thẻ:** với thẻ đa năng Đông Á, khách hàng có thể thực hiện các giao dịch như rút tiền; gửi tiền; chuyển khoản trực tuyến qua ATM/ SMS Banking/ Internet Banking/ Mobile Banking/ Phone Banking; thấu chi thẻ; nhận lương điện tử, thanh toán tự động các khoản chi định kỳ như tiền điện, tiền nước, cước điện thoại, phí bảo hiểm, Internet; thanh toán mua hàng tại các hệ thống siêu thị; mua sắm online...

Ngoài ra, DongA Bank còn cung cấp các sản phẩm thẻ khác nhau để phù hợp với nhu cầu của nhiều đối tượng khách hàng khác nhau như:

- Thẻ Đa năng Đông Á
- Thẻ Liên kết sinh viên
- Thẻ Đa năng Richland Hill
- Thẻ Đa năng chứng khoán
- Thẻ Tín dụng VISA DongA Bank
- Thẻ Bác sỹ
- Thẻ Mua sắm
- Thẻ Nhà giáo

✓ **Dịch vụ thanh toán tự động:** cung cấp dịch vụ thanh toán tự động các hóa đơn định kỳ cho nhà cung cấp dịch vụ (tiền điện, nước, điện thoại, bảo hiểm...), khách hàng không phải tốn chi phí và thời gian đi lại, an toàn và chủ động trong thanh toán.

✓ **Tín dụng cá nhân:** gồm nhiều sản phẩm cho vay cung cấp các giải pháp tài chính cho khách hàng cá nhân như cho vay du học, mua nhà, sửa chữa nhà, sản xuất kinh doanh đối với hộ kinh doanh, tiểu thương với phương thức thanh toán linh hoạt trả định kỳ hoặc trả góp...

- Vay mua nhà
- Vay trả góp chợ
- Vay cầm cố sổ tiết kiệm
- Vay tiêu dùng, sinh hoạt
- Vay tiêu dùng trả góp
- Vay kinh doanh chứng khoán
- Thấu chi tài khoản thẻ
- Vay đầu tư máy móc thiết bị
- Vay xây dựng, sửa nhà
- Vay sản xuất kinh doanh
- Vay sản xuất nông nghiệp
- Vay du học
- Vay ứng trước tiền bán chứng khoán (trực tuyến)
- Vay mua ô tô liên kết với đối tác
- Vay mua căn hộ dự án Richland Hill

✓ **Chuyển tiền – Kiều hối:** là dịch vụ Ngân hàng nhằm đáp ứng nhu cầu chuyển tiền, thanh toán trong và ngoài nước cho mọi đối tượng khách hàng một cách chính xác, an toàn, nhanh chóng.

- Ù Nhận tiền tại Việt Nam
- Ù Chuyển tiền nhanh ra nước ngoài
- Ù Gửi tiền về Việt Nam

✓ **Các dịch vụ khác**

- Ù Gói sản phẩm dịch vụ dành cho du học sinh
- Ù Kinh doanh ngoại tệ kỳ hạn
- Ù Dịch vụ thu đổi ngoại tệ
- Ù Dịch vụ bán ngoại tệ
- Ù Dịch vụ giữ hộ vàng
- Ù Chứng thư xác định khả năng tài chính

**Các sản phẩm dịch vụ chính đối với khách hàng doanh nghiệp:**

✓ **Tín dụng doanh nghiệp:** gồm nhiều sản phẩm cấp tín dụng cho khách hàng nhằm đáp ứng nhu cầu vốn cho sản xuất, kinh doanh, xuất nhập khẩu...

- Ù Cho vay bổ sung vốn lưu động
- Ù Tài trợ nhập khẩu
- Ù Tài trợ xuất khẩu
- Ù Cho vay đầu tư tài sản cố định
- Ù Tài trợ xây dựng
- Ù Cho vay đầu tư dự án bất động sản
- Ù Tài trợ nhập khẩu bảo đảm bằng chính lô hàng nhập khẩu
- Ù Tài trợ thu mua dự trữ
- Ù Tài trợ xuất khẩu trước khi giao hàng
- Ù Tài trợ xuất nhập khẩu trọn gói
- Ù Tài trợ xuất khẩu sau khi giao hàng

✓ **Dịch vụ bảo lãnh:** gồm bảo lãnh trong nước, bảo lãnh ngoài nước với nhiều hình thức khác nhau.

- Ù Bảo lãnh trong nước
- Ù Bảo lãnh ngoài nước

✓ **Dịch vụ thu chi hộ:** cung cấp các dịch vụ thu hộ hoặc chi hộ tại các cửa hàng, đại lý... của doanh nghiệp tại các tỉnh thành trong toàn quốc hoặc chi lương nhân viên, chi hoa hồng qua tài khoản ngân hàng, tài khoản thẻ... giúp khách hàng tiết kiệm



thời gian, nhân lực, chi phí quản lý; giảm thiểu rủi ro trong việc lưu trữ, kiểm đếm và vận chuyển tiền mặt...

Ù Thu hộ tiền mặt

Ù Chi hộ tiền mặt

Ù Chi hộ lương cho nhân viên

✓ **Kinh doanh – đầu tư**

Ù Đầu tư liên doanh và ủy thác đầu tư

Ù Mua bán ngoại tệ

✓ **Thanh toán quốc tế:** thông qua các dịch vụ mà ngân hàng cung cấp, khách hàng có thể thanh toán các hợp đồng xuất nhập khẩu một cách nhanh chóng, thuận tiện, an toàn...

Ù Chuyển tiền ra nước ngoài

Ù Thư tín dụng xuất khẩu

Ù Nhận tiền từ nước ngoài

Ù Thông báo L/C xuất khẩu

Ù Nhờ thu nhập khẩu

Ù Chuyển nhượng thư tín dụng (L/C) xuất khẩu

Ù Nhờ thu xuất khẩu

Ù Thư tín dụng nhập khẩu

Ù Đòi tiền hàng hóa xuất khẩu theo L/C

✓ **Dịch vụ tài khoản:** với các sản phẩm này, khách hàng có thể ký gửi, rút tiền mặt, chuyển khoản, thực hiện các giao dịch thanh toán trong nước cũng như ngoài nước một cách nhanh chóng và thuận tiện nhất.

Ù Tiền gửi thanh toán

Ù Tiền gửi có kỳ hạn

Ù Chuyển tiền trong nước

✓ **Sản phẩm – dịch vụ khác**

Ù Quản lý hộ tài sản

Ù Dịch vụ theo yêu cầu

### 7.1.2 Huy động vốn

Tình hình kinh tế Việt Nam và thế giới giai đoạn hậu suy thoái tiếp tục khó khăn ảnh hưởng mạnh đến hoạt động của hầu hết doanh nghiệp và đời sống của người dân. Để kiềm chế lạm phát và bảo đảm các yếu tố vĩ mô ổn định, NHNN liên tục điều chỉnh chính sách tiền tệ theo từng thời điểm. Hoạt động của ngành ngân hàng cũng gặp khó khăn khi phải liên tục thích nghi với các chính sách mới từ NHNN, đồng thời phải tăng cường kiểm soát rủi ro thanh khoản và rủi ro tín dụng.

Trước tình hình trên, trong công tác huy động vốn, DongA Bank triển khai thực hiện các kế hoạch huy động vốn linh hoạt, trong đó đặc biệt chú trọng khai thác nguồn vốn từ dân cư. Để cạnh tranh với các tổ chức tín dụng khác, DongA Bank đã tích cực xây dựng các chương trình huy động phong phú, đa dạng như phát hành kỳ phiếu, đa dạng hóa các kỳ hạn gửi tiền kết hợp các chương trình khuyến mãi hấp dẫn. Cụ thể, DongA Bank triển khai một số chương trình khuyến mãi cho khách hàng như “Vui đón hè cùng quà Đông Á”, “Gửi tiền trúng liền Vespa”, với chương trình “Gửi niềm tin, nảy tài lộc” khách hàng tham gia giao dịch tiết kiệm và mua kỳ phiếu bằng VND sẽ nhận được quà tặng hấp dẫn và được mua ngoại tệ dễ dàng với giá ưu đãi, với chương trình “Triệu trái tim, một niềm tin” nhân kỷ niệm sinh nhật lần thứ 19 khách hàng sẽ được tham gia quay số trúng vàng, chương trình khuyến mãi “Mùa thu yêu thương”... Cùng với việc thực hiện chính sách huy động vốn linh hoạt, DongA Bank luôn chú trọng quảng bá thương hiệu, gia tăng tiện ích dịch vụ, nâng cao chất lượng phục vụ, phát triển mạng lưới giao dịch rộng rãi và triển khai nhiều kênh giao dịch thuận lợi cho khách hàng.

Với các biện pháp trên, tổng vốn huy động của DongA Bank tính đến ngày 31/12/2010 đạt 47.756 tỷ đồng, tăng 30% so với năm 2009. Tổng vốn huy động bình quân đạt được trong năm 2010 là 42.235 tỷ đồng. Trong đó, nguồn huy động tăng chủ yếu từ khối tổ chức kinh tế và dân cư<sup>1</sup> với tỷ lệ tăng là 34,48% và chiếm tỷ trọng 89,14% trong tổng huy động năm 2010. Còn lại là nguồn vốn ủy thác<sup>2</sup> chiếm tỷ trọng 0,65% và nguồn vốn từ các TCTD khác và NHNN chiếm tỷ trọng 10,21% trong nguồn vốn huy động năm

---

<sup>1</sup>Bao gồm nguồn Tiền gửi của khách hàng và phát hành giấy tờ có giá trong Bảng Nguồn vốn huy động

<sup>2</sup> Bao gồm ủy thác từ Ngân hàng Thế giới (thông qua BIDV VietNam), Ngân hàng Phát triển Châu Á và Ngân hàng Hợp tác Quốc tế Nhật Bản

2010.

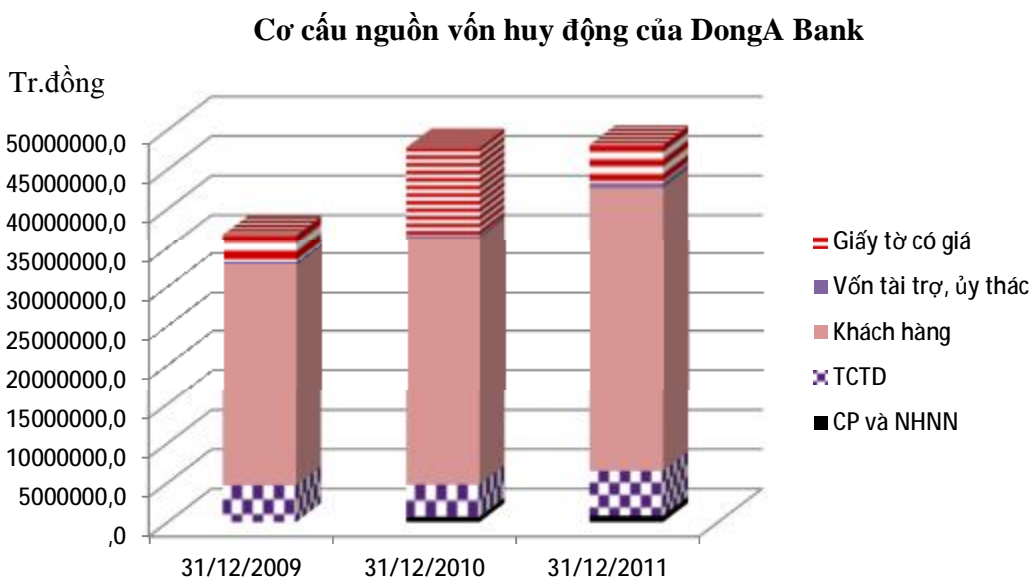
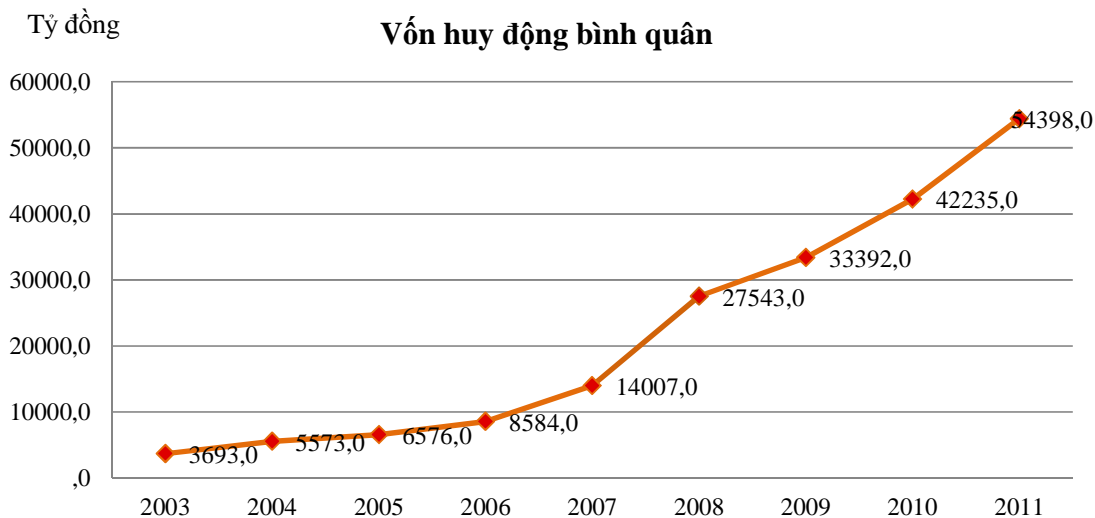
Đối với năm 2011, DongA Bank đề ra kế hoạch huy động bình quân 60.000 tỷ đồng. Tính đến 31/12/2011<sup>3</sup>, tổng vốn huy động của DongA Bank đạt 48.142 tỷ đồng, cao hơn năm 2010. Tổng vốn huy động bình quân đạt được trong năm 2011 là 54.398 tỷ đồng, đạt 90,66% kế hoạch đề ra. Kết quả này đạt được là nhờ DongA Bank duy trì huy động nguồn vốn bền vững từ khối tổ chức kinh tế và dân cư, mặc dù tỷ lệ tăng trưởng giảm 3,78% so với năm 2010 nhưng vẫn chiếm tỷ trọng cao nhất 85,08%. Bên cạnh đó là sự gia tăng từ nguồn vốn ủy thác với tỷ lệ tăng trưởng 96,31% và chiếm tỷ trọng 1,27%, còn lại là nguồn vốn từ TCTD khác và NHNN với tỷ lệ tăng trưởng là 34,89% và tỷ trọng chiếm 13,65% trong cơ cấu nguồn vốn.

### NGUỒN VỐN HUY ĐỘNG

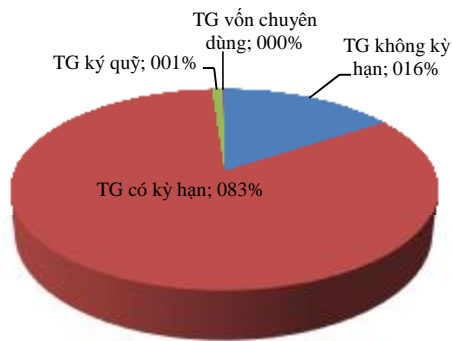
CHỈ TIÊU	31/12/2009 (hợp nhất)		31/12/2010 (hợp nhất)		31/12/2011 (hợp nhất)	
	Giá trị (tr.đồng)	Tỷ trọng (%)	Giá trị (tr.đồng)	Tỷ trọng (%)	Giá trị (tr.đồng)	Tỷ trọng (%)
Vay NHNN	19	0,0001	700.000	1,47	839.958	1,74
Tiền gửi và vay từ các TCTD khác	4.767.739	12,99	4.173.835	8,74	5.734.773	11,91
Tiền gửi của khách hàng	27.973.540	76,19	31.417.279	65,79	36.086.341	74,96
Vốn tài trợ, ủy thác	291.047	0,79	310.288	0,65	609.130	1,27
Phát hành giấy tờ có giá	3.682.086	10,03	11.154.737	23,36	4.872.575	10,12
<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>36.714.431</b>	<b>100</b>	<b>47.756.139</b>	<b>100</b>	<b>48.142.777</b>	<b>100</b>

Nguồn: BCTC kiểm toán hợp nhất năm 2009, 2010, BCTC quyết toán hợp nhất năm 2011

<sup>3</sup> Các số liệu của năm 2011 được trình bày trong Bản cáo bạch này đều là số liệu căn cứ vào Báo cáo quyết toán năm 2011 và chưa được kiểm toán.



Cơ cấu tiền gửi khách hàng tại 31/12/2011 theo loại hình tiền gửi



### Cơ cấu tiền gửi khách hàng tại 31/12/2011 theo đối tượng khách hàng



#### 7.1.3 Hoạt động tín dụng

Hoạt động tín dụng là một trong những hoạt động chính của DongA Bank. Từ khi thành lập đến nay, dịch vụ này đã có những bước tăng trưởng không ngừng. Các loại hình cấp tín dụng rất đa dạng cho cả đối tượng khách hàng doanh nghiệp lẫn khách hàng cá nhân như bổ sung vốn lưu động, xuất nhập khẩu, xây dựng, sửa chữa nhà, tiêu dùng, mua ô tô... Đặc biệt, DongA Bank luôn không ngừng cải tiến chất lượng dịch vụ và quy trình thủ tục nhằm rút ngắn thời gian đi vay của khách hàng.

Điểm nổi bật trong hoạt động tín dụng của DongA Bank là ngay từ những ngày đầu thành lập, Ngân hàng chú trọng đến đối tượng là doanh nghiệp vừa và nhỏ. Trong việc cho vay đối với khách hàng là tổ chức kinh tế, DongA Bank xác định hoạt động kinh doanh luôn mang tính chu kỳ, do đó không chỉ cho vay khi khách hàng thiếu vốn hoặc khi khách hàng phát triển mà điều quan trọng là phải cùng với khách hàng tháo gỡ khi khách hàng gặp khó khăn và đồng hành cung cấp các dịch vụ tài chính ngân hàng cho sự phát triển của doanh nghiệp.

Năm 2010, DongA Bank đã tái cơ cấu tổ chức khối Khách hàng doanh nghiệp, trong đó phòng Chính sách khách hàng có vai trò làm cầu nối giữa nhu cầu về các sản phẩm tài chính của doanh nghiệp với DongA Bank. Phòng Chính sách khách hàng sẽ thiết kế các gói sản phẩm tài chính phù hợp với đặc thù kinh doanh của doanh nghiệp đồng thời tuân thủ các quy định về cho vay, bảo lãnh của DongA Bank. Với cách tiếp cận này, DongA Bank đồng hành cùng với khó khăn và đáp ứng kịp thời nhu cầu vốn của doanh nghiệp, giúp doanh nghiệp chủ động hơn trong hoạt động kinh doanh.

Bên cạnh cho vay các tổ chức kinh tế, DongA Bank cũng rất quan tâm đến mảng tín dụng bán lẻ thông qua việc cấp tín dụng cho tiểu thương tại các chợ, cho CBCNV các doanh nghiệp vay tiêu dùng, vay mua hàng trả góp, cho vay 24h... Trong năm 2009, DongA Bank đã triển khai sản phẩm cho vay 24 phút – thấu chi qua tài khoản thẻ, là sản phẩm vay dành cho tất cả mọi người với thủ tục vay nhanh gọn trong vòng 24 phút mà chưa có ngân hàng nào thực hiện. DongA Bank tiếp tục khẳng định hình ảnh “Người bạn đồng hành tin cậy”, chứng minh ưu thế về công nghệ tính năng vượt trội của thẻ Đa năng Đông Á.

Với việc triển khai hiệu quả cấp tín dụng ở Việt Nam, DongA Bank đã và đang tiếp tục hợp tác với các Tổ chức Tài chính quốc tế tín nhiệm để tài trợ vốn cho các doanh nghiệp vừa và nhỏ tại Việt Nam như:

- Chương trình của World Bank – Rural Development Fund (gọi tắt là Quỹ RDF): cho vay ngắn, trung và dài hạn trong lĩnh vực nông thôn.
- Chương trình của Japanese Bank for International Cooperation (gọi tắt là JBIC): cho vay chủ yếu trung và dài hạn, tài trợ cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa đầu tư đổi mới công nghệ và cơ sở hạ tầng.
- Chương trình của Asian Development Bank (gọi tắt là ADB): cho vay mua nhà đối với người có thu nhập thấp.

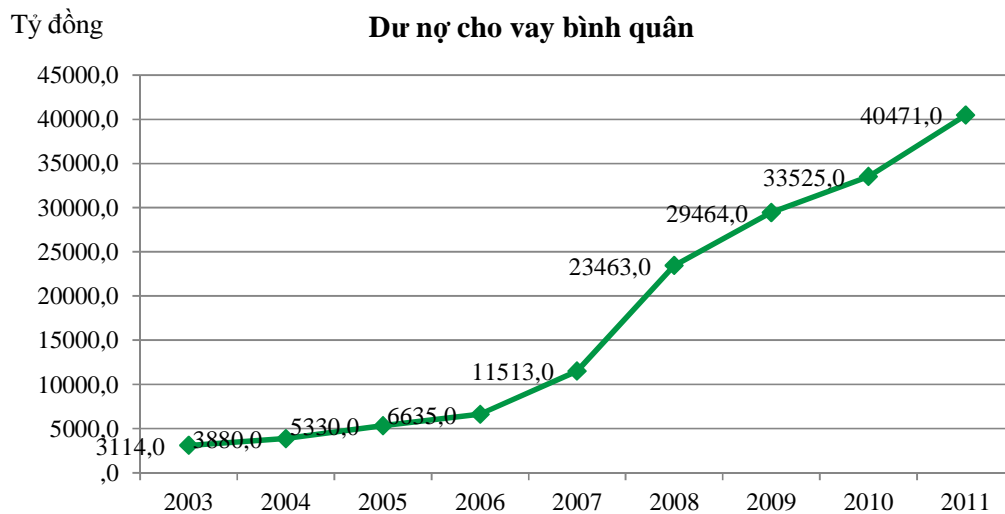
### **Dư nợ tín dụng**

Năm 2011, tình hình kinh tế chưa khả quan và chính sách tiền tệ - ngân hàng có nhiều thay đổi đã ảnh hưởng đến hoạt động tín dụng của các ngân hàng trong hệ thống. Dư nợ tín dụng của DongA Bank tính đến ngày 31/12/2010 đạt 38.436 tỷ đồng, tăng 10,8% so với năm 2009, trong đó chủ yếu là cho khách hàng vay, cho vay các TCTD khác chiếm tỷ trọng rất thấp. Đến 31/12/2011, tổng dư nợ của DongA Bank đạt 44.005 tỷ đồng, tăng 14,49% so với đầu năm 2011. Nguyên nhân mức tăng trưởng tín dụng không cao là do NHNN hạn chế tăng trưởng tín dụng năm 2011 không vượt chỉ tiêu 20% so với cuối năm 2010, tỷ lệ cho vay phi sản xuất chiếm tối đa 16% trên tổng dư nợ, hạn chế cho vay ngoại tệ và không cho vay bằng vàng. Ngoài ra, lãi suất cho vay trên thị trường cao hơn so với năm 2010 nên không khuyến khích doanh nghiệp và người dân vay vốn đồng thời ngân hàng cũng cân nhắc kỹ đối tượng cho vay để không làm ảnh hưởng chất lượng tín dụng.

ĐVT: triệu đồng

CHỈ TIÊU	TỔNG DƯ NỢ		
	31/12/2009 (hợp nhất)	31/12/2010 (hợp nhất)	31/12/2011 (hợp nhất)
Cho vay các TCTD khác	331.937	115.229	0
Cho vay khách hàng	34.355.544	38.320.847	44.005.118
<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>34.687.481</b>	<b>38.436.076</b>	<b>44.005.118</b>
Dự phòng rủi ro tín dụng	344.733	447.386	750.406

Nguồn: BCTC kiểm toán hợp nhất năm 2009, 2010, BCTC quyết toán hợp nhất năm 2011


**Cơ cấu dư nợ tín dụng của khách hàng**

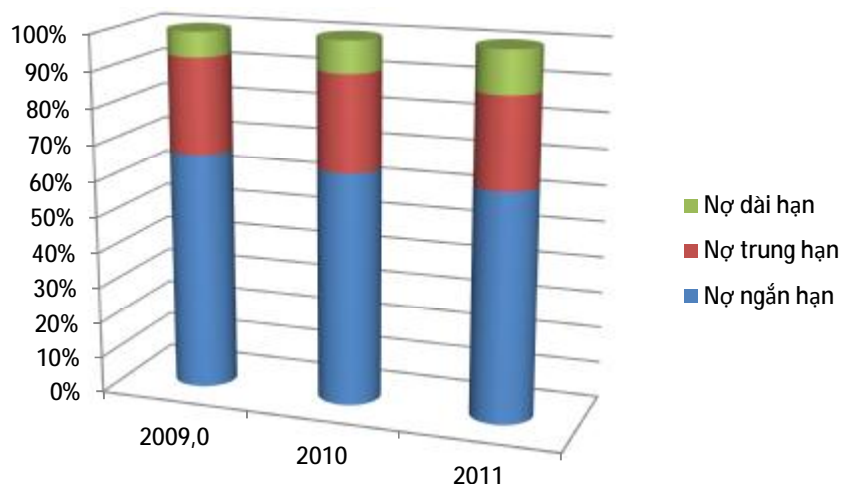
CHỈ TIÊU	31/12/2009 (hợp nhất)		31/12/2010 (hợp nhất)		31/12/2011 (hợp nhất)	
	Giá trị (tr.đồng)	Tỷ trọng (%)	Giá trị (tr.đồng)	Tỷ trọng (%)	Giá trị (tr.đồng)	Tỷ trọng (%)
Nợ ngắn hạn	22.865.544	66,56	24.815.457	64,76	27.908.902	63,42%
Nợ trung hạn	9.162.088	26,67	10.168.791	26,54	10.978.029	24,95%
Nợ dài hạn	2.327.912	6,78	3.336.599	8,71	5.118.187	11,63%
<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>34.355.544</b>	<b>100</b>	<b>38.320.847</b>	<b>100</b>	<b>44.005.118</b>	<b>100</b>

Nguồn: BCTC kiểm toán hợp nhất năm 2009, 2010, BCTC quyết toán hợp nhất năm 2011

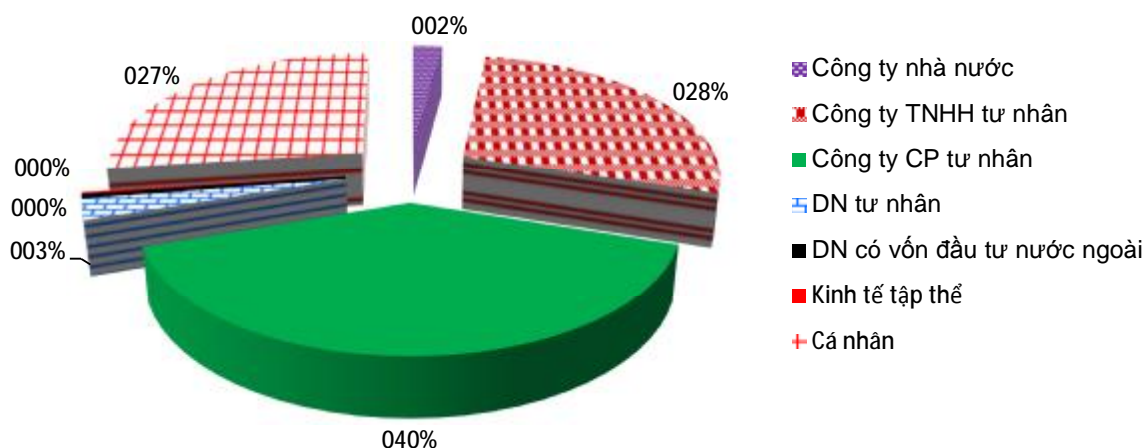
Nhìn chung, cho vay ngắn hạn là chủ yếu với tỷ trọng từ 63% trở lên, cho vay trung hạn duy trì ổn định ở mức 24 - 26% và cho vay dài hạn chiếm tỷ trọng thấp dưới 12% trong tổng số dư nợ cho vay khách hàng của DongA Bank.

Xét trên khía cạnh đối tượng cho vay năm 2011, cho vay cá nhân chiếm tỷ trọng 27,11%; còn lại cho vay các tổ chức kinh tế chiếm tỷ trọng 72,89% trong tổng dư nợ cho vay khách hàng, trong đó chủ đạo là đối tượng công ty TNHH tư nhân (chiếm 27,85%) và công ty cổ phần tư nhân (chiếm 39,77%). Cơ cấu cho vay trên thể hiện rõ định hướng ngân hàng bán lẻ của DongA Bank.

**Cơ cấu dư nợ cho vay khách hàng phân theo thời hạn nợ vay qua các năm**



**Cơ cấu dư nợ cho vay khách hàng phân theo đối tượng cho vay tại 31/12/2011**





## Chất lượng tín dụng

Về chất lượng tín dụng, DongA Bank luôn nghiêm túc thực hiện chuyển nợ quá hạn cũng như trích lập dự phòng rủi ro tín dụng theo đúng quy định của Ngân hàng Nhà nước.

Nhằm nâng cao chất lượng hoạt động tín dụng và quản lý tốt rủi ro, trong năm qua Ngân hàng đã thực hiện các biện pháp sau:

- Chú trọng đến công tác huấn luyện, đào tạo cán bộ tín dụng, tổ chức các khóa hội thảo về xếp hạng tín dụng. Hệ thống xếp hạng tín dụng nội bộ dành cho doanh nghiệp đã được triển khai từ năm 2007 và hoàn thành trong năm 2011 đã giúp cho việc phân loại khách hàng nhanh chóng, chính xác để có chính sách nhất quán cho các doanh nghiệp.
- Các quy trình xét duyệt cho vay thường xuyên được xem xét để có những điều chỉnh phù hợp với tình hình khách hàng và thị trường.
- Thực hiện phân loại và chọn lọc khách hàng, chỉ cho vay những khoản vay được đánh giá có khả năng trả nợ tốt, ưu tiên tín dụng cho các doanh nghiệp sản xuất hàng xuất khẩu và các khoản vay phát triển nông nghiệp nông thôn.
- Tích cực thu hồi nợ quá hạn, nợ xấu bằng nhiều biện pháp: thành lập Ban xử lý nợ nhằm hỗ trợ các đơn vị thu hồi nợ, khởi kiện, đấu giá tài sản đảm bảo....
- Kiên quyết thực hiện đúng việc phân loại nợ, chuyển những khoản nợ vi phạm trả nợ và lãi sang nợ quá hạn. Đồng thời, vẫn kiểm soát chặt chẽ các khoản nợ này và có những biện pháp tích cực để tiếp tục thu hồi nợ.

Nhờ sự kiểm soát chặt chẽ đó, tỷ lệ nợ quá hạn của DongA Bank tại thời điểm 31/12/2011 là 3,14% và tỷ lệ nợ xấu chỉ chiếm 1,32% tổng dư nợ.

### ***7.1.4 Hoạt động thanh toán và kinh doanh ngoại tệ***

#### **Thanh toán trong nước**

Doanh số chuyển tiền đi và đến, trong và ngoài hệ thống năm 2011 của DongA Bank đạt 753.675 tỷ đồng, tăng 31,89% so với năm 2010 với tổng phí đạt 23,94 tỷ đồng. Trong đó:

- Doanh số chuyển tiền đi và đến ngoài hệ thống năm 2011: 649.081 tỷ đồng,

tăng 27,22% so với năm 2010.

- Doanh số chuyên tiền trong hệ thống năm 2011: 104.594 tỷ đồng, tăng 6,69% so với năm 2010.

Với thế mạnh về công nghệ hiện đại và mạng lưới giao dịch trải khắp cả nước, DongA Bank đã cung cấp nhiều hình thức thanh toán thuận tiện cho khách hàng cá nhân lẫn doanh nghiệp. Đối với khách hàng cá nhân, DongA Bank thực hiện phát triển nhiều tiện ích cho dịch vụ thanh toán trực tuyến ebanking:

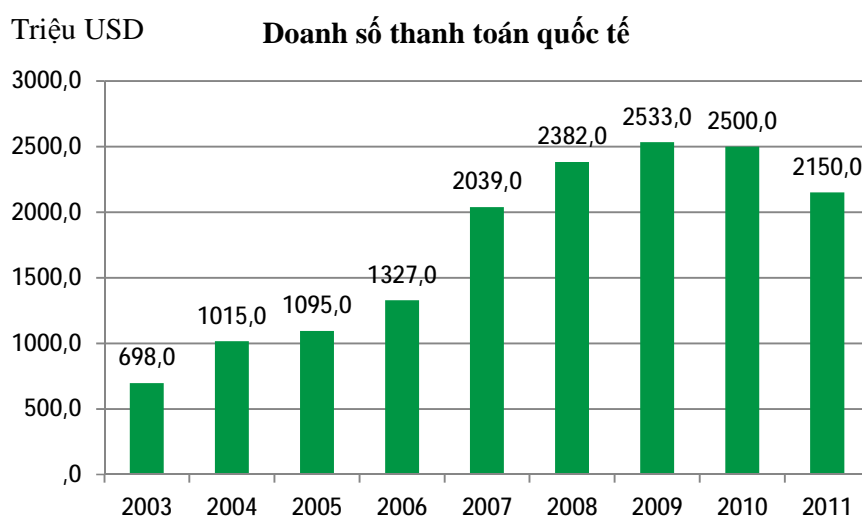
- Đẩy mạnh phát triển dịch vụ thanh toán hóa đơn với các nhà cung cấp (điện, nước, truyền hình cáp, viễn thông, học phí, ...) và tiếp tục đẩy mạnh kết nối với nhiều đơn vị cung cấp dịch vụ trên thị trường.
- Đẩy mạnh phát triển tiện ích thanh toán qua kênh ATM: chuyển khoản nội bộ, chuyển khoản liên Ngân hàng, mua thẻ cào...
- Phát triển máy POS tại các đại lý chấp nhận thẻ (siêu thị, trung tâm mua sắm, nhà hàng, cửa hàng, khách sạn...) để thanh toán tiền mua hàng hóa dịch vụ.
- Đẩy mạnh kết nối với các đối tác bán hàng qua mạng ([www.thegioitruoctuyen.vn](http://www.thegioitruoctuyen.vn), [www.tiki.vn](http://www.tiki.vn), TGM Corporation, VTC Intecom, Nencer, MegaStar, WOOW, Ví điện tử VnMart, Vietnam Airlines, Air Mekong, JetStar...) để thanh toán tiền mua hàng qua các kênh SMS/Mobile/Internet/Phone Banking.
- Kết nối POS với một số ngân hàng là thành viên của liên minh thẻ VNBC, Smarklink, Banknet.

Đối với khách hàng doanh nghiệp, DongA Bank cung cấp chương trình ứng dụng chi lương “E-payroll” cho phép các công ty thực hiện việc chi lương qua thẻ Đa năng Đông Á một cách nhanh chóng, tự động và đảm bảo thông tin được bảo mật tuyệt đối do đội ngũ kỹ thuật của Trung tâm điện toán thiết kế và triển khai, đã được các khách hàng khó tính nhất của Ngân hàng chấp nhận. Với dịch vụ này, các doanh nghiệp hoàn toàn chủ động chi lương cho CBCNV mà không cần đến ngân hàng với thao tác đơn giản, thời gian thực hiện nhanh chóng, bảo mật tối đa các thông tin về lương. Tính đến cuối tháng 12/2010, đã có gần 2.000 khách hàng sử dụng dịch vụ này trong đó có ngân hàng nhà nước, các đơn vị

doanh nghiệp thuộc quân đội, bưu điện, các cơ quan hành chính sự nghiệp và hàng ngàn các công ty lớn nhỏ khác.

### Thanh toán quốc tế

Doanh số thanh toán quốc tế của DongA Bank đã tăng trưởng không ngừng, từ năm 2004 trở lại đây doanh số luôn ở mức trên 1 tỷ USD/năm. Tuy nhiên, sau khủng hoảng kinh tế toàn cầu, thị trường thương mại quốc tế sụt giảm mạnh nhưng doanh số thanh toán quốc tế năm 2011 vẫn ổn định, đạt 2,15 tỷ USD. Tổng phí đạt 5,24 triệu USD, góp phần tăng đáng kể nguồn thu dịch vụ cho Ngân hàng.



Khi chính thức tham gia mạng SWIFT (tháng 09/2000), uy tín về dịch vụ thanh toán quốc tế của DongA Bank ngày càng tăng lên, mạng lưới ngân hàng đại lý mở rộng. Đến nay, số lượng tài khoản tại các ngân hàng nước ngoài của DongA Bank là 25 tài khoản. Mạng lưới ngân hàng đại lý của DongA Bank ở nước ngoài gồm 911 ngân hàng, chi nhánh tại 95 quốc gia trên thế giới. Khách hàng có thể thực hiện dịch vụ thanh toán quốc tế trong mạng lưới chi nhánh của hệ thống DongA Bank trên cả nước. Với hệ thống nổi mạng online, DongA Bank đã tập trung xử lý tất cả các công điện thanh toán đi và đến tại Hội sở đảm bảo tính chuẩn xác, an toàn và nhanh chóng. Hiện nay, dịch vụ thanh toán quốc tế của DongA Bank được triển khai tại hầu hết các chi nhánh trên toàn hệ thống và rất đa dạng với các hình thức như thư tín dụng, nhờ thu, chuyển tiền, đồng thời đã khẳng định được uy tín của mình trên thị trường thanh toán quốc tế...

DongA Bank là một trong số ít các ngân hàng TMCP Việt Nam được các đối tác

nước ngoài tín nhiệm vì có tỷ lệ công điện thanh toán đạt chuẩn cao, nhờ đó các giao dịch thanh toán quốc tế sẽ được thực hiện nhanh chóng, tiết kiệm thời gian, chi phí và giảm thiểu rủi ro. Tháng 03/2010, DongA Bank đã vinh dự nhận giải thưởng Tỷ lệ công điện đạt chuẩn STP (Straight - Through Processing) do Ngân hàng New York trao tặng nhằm ghi nhận những thành tích xuất sắc trong hoạt động thanh toán quốc tế của DongA Bank. Đây là năm thứ 3 liên tiếp DongA Bank được trao tặng giải thưởng uy tín này từ nhiều ngân hàng danh tiếng thế giới như: Deutschebank A.G, Standard Chartered Bank, The Bank of New York, American Express Bank(2007), Wachovia Bank (2008), Standard Chartered Bank (2009).

Với định hướng hoạt động thanh toán quốc tế là “cánh cửa” để hội nhập hoạt động tài chính tiền tệ của khu vực và thế giới, DongA Bank tập trung đảm bảo hoạt động thanh toán quốc tế tuân thủ các luật lệ thương mại, quy tắc, tập quán thanh toán quốc tế.

### **Kinh doanh ngoại tệ**

Hoạt động kinh doanh ngoại tệ đáp ứng đủ nhu cầu của khách hàng trong thanh toán quốc tế và đáp ứng kịp thời cho chi trả kiều hối. Tổng doanh số bán các loại ngoại tệ quy USD trong năm 2011 đạt 6.701 triệu USD, giảm 19,82% so với năm 2010. Tổng doanh số mua các ngoại tệ quy USD trong năm 2011 đạt 6.738 triệu USD, giảm 19,34% so với năm 2010. Ngoài hoạt động mua bán ngoại tệ cho cá nhân và doanh nghiệp, DongA Bank đã triển khai thêm kinh doanh ngoại tệ kỳ hạn cho các loại ngoại tệ như USD, AUD, CAD, EUR, GBP, JPY.

<b>CHỈ TIÊU</b>	<b>Năm 2008</b>	<b>Năm 2009</b>	<b>Năm 2010</b>	<b>Năm 2011</b>
Doanh số mua ngoại tệ (triệu USD)	3.596	6.503	8.358	6.701
Doanh số bán ngoại tệ (triệu USD)	3.589	6.553	8.354	6.738

*Nguồn: DongA Bank*

### **7.1.5 Thẻ thanh toán**

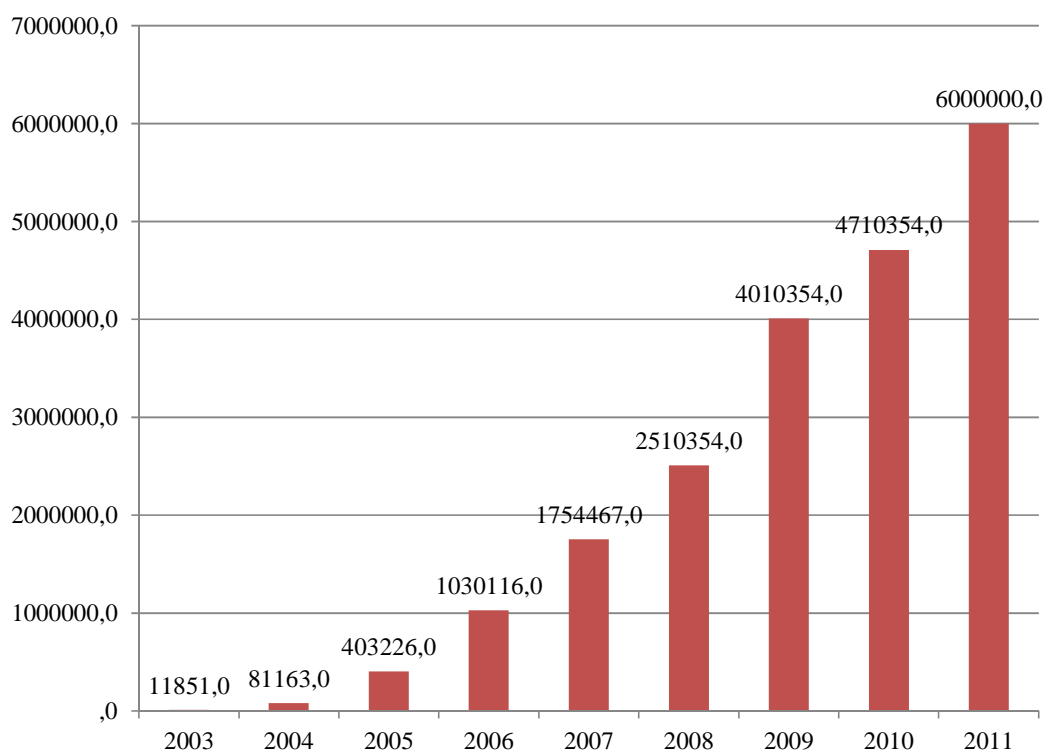
#### **Số lượng thẻ phát hành**

Khi kinh tế phát triển, nhu cầu thanh toán và phương thức thanh toán không dùng tiền mặt mở ra một thị trường thẻ thanh toán đầy tiềm năng tại Việt Nam. DongA Bank là một trong những ngân hàng nhanh chóng nắm bắt cơ hội, phát hành thẻ thanh toán với

nhiều dịch vụ khác nhau. Sản phẩm Thẻ Đa năng Đông Á đã có bước phát triển ấn tượng sau 8 năm ra mắt thị trường Việt Nam từ tháng 07/2003. Tính đến tháng 12/2011, tổng số thẻ ghi nợ nội địa đã phát hành của DongA Bank hơn 6 triệu thẻ.

Năm 2006, DongA Bank đã chính thức trở thành thành viên của Tổ chức Thẻ Quốc tế VISA. Từ tháng 08/2006, các loại thẻ do VISA phát hành có thể giao dịch tại các máy ATM của DongA Bank. Ngoài Thẻ Đa năng, Ngân hàng còn đa dạng các loại thẻ đáp ứng cho nhiều nhóm khách hàng như Thẻ liên kết sinh viên, Thẻ Đa năng Richland Hill, Thẻ Đa năng chứng khoán, Thẻ bác sỹ, Thẻ Mua sắm, Thẻ nhà giáo.

### Số thẻ ghi nợ nội địa đã phát hành



Ngày 08/08/2008, DongA Bank ra mắt Thẻ tín dụng VISA DongA Bank, đánh dấu việc kết nối hệ thống thẻ Đông Á với hệ thống thẻ thế giới thông qua Tổ chức Thẻ Quốc tế VISA. Trong năm 2011, DongA Bank còn triển khai phát hành thẻ tín dụng ngắn hạn cho các đối tượng có nhu cầu sử dụng thẻ tín dụng trong thời gian ngắn khi ra nước ngoài.

Xác định Thẻ là một công cụ giúp khách hàng tự thực hiện nhiều giao dịch qua ngân hàng mọi lúc mọi nơi, DongA Bank đã cung cấp nhiều dịch vụ thông qua Thẻ Đa năng Đông Á. Đặc biệt, Thẻ Đông Á có các dịch vụ nổi bật như gửi tiền trực tiếp qua máy ATM,

chuyển khoản trực tiếp qua ngân hàng điện tử (SMS/ Internet/ Mobile/ Phone Banking), chuyển khoản ngoài hệ thống thông qua ATM, thanh toán trực tuyến khi mua hàng qua mạng, mua các loại thẻ trả trước qua ATM, thanh toán tự động tiền điện – nước – điện thoại – Internet – phí bảo hiểm nhân thọ – học phí...

Đặc biệt, các máy ATM Thế kỷ 21 và Trung tâm giao dịch tự động ABC (Automatic Banking Center) của DongA Bank có thể thực hiện dịch vụ thu đổi ngoại tệ tự động, khách hàng có thể dễ dàng đổi ngoại tệ trực tiếp trên máy mà không cần dùng thẻ hoặc đến ngân hàng. Các máy Gold ATM có chức năng bán vàng trực tiếp cho khách hàng. Các dịch vụ hiện đại nhất và chuyên biệt này của Máy ATM chính là thành quả của sự nỗ lực không ngừng và đóng góp của trí tuệ Việt Nam nhằm phát triển các ứng dụng công nghệ tiên tiến nhất phục vụ người dân Việt Nam. DongA Bank đã đầu tư và làm chủ hệ thống giao dịch tự động ATM/POS. Đội ngũ chuyên viên của DongA Bank phụ trách các khâu bảo hành chính và sẵn sàng triển khai các dịch vụ mới qua máy ATM/POS.

### **Mạng lưới ATM**

DongA Bank chủ trương đẩy mạnh hoạt động phát triển mạng lưới ATM và điểm chấp thuận thẻ (POS). DongA Bank đã đầu tư trang thiết bị POS không dây nhằm mang lại thuận lợi hơn cho khách hàng trong quá trình thanh toán mua hàng hoặc phục vụ khách hàng tại chỗ, tiết kiệm chi phí đường truyền cho các đại lý chấp nhận thẻ. Tổng số máy ATM của DongA Bank hiện nay khoảng 1.236 máy ATM và 1.024 máy POS.

Bên cạnh việc gia tăng số lượng chủ thẻ, DongA Bank cũng không ngừng cải tiến dịch vụ hiện có và nghiên cứu để gia tăng các dịch vụ tiện ích trên thẻ: bảo vệ thẻ qua dịch vụ SMS banking, thử nghiệm thành công thẻ từ dùng công nghệ CHIP, đẩy mạnh phát triển các đối tác cung cấp dịch vụ thanh toán trực tuyến thông qua ebanking và đặc biệt tăng cường các biện pháp bảo vệ chủ thẻ.

### **Hệ thống VNBC**

Ngay từ đầu, DongA Bank đã chủ trương mở rộng kết nối hệ thống thanh toán thông qua việc hỗ trợ các ngân hàng xây dựng hệ thống thẻ và sáng lập Hệ thống kết nối thẻ VietNam Bank Card (VNBC) từ đầu năm 2005. Ngày 25/10/2008, Công ty Cổ phần Thẻ Thông minh VINA (VNBC) chính thức được thành lập trên tiền thân là hệ thống chuyển mạch VNBC nhằm cung cấp giải pháp kết nối, các thiết bị, dịch vụ cho ngành ngân hàng.

Hiện nay hệ thống VNBC là hệ thống duy nhất tại Việt Nam có ngân hàng nước ngoài tham gia kết nối (Singapore, Australia). Tổng số các thành viên kết nối với hệ thống VNBC hiện nay gồm 11 đơn vị sau:

- Ngân hàng TMCP Đông Á (DongA Bank)
- Ngân hàng TMCP Sài Gòn Công Thương (Saigon Bank)
- Ngân hàng Phát triển Nhà Đồng Bằng Sông Cửu Long (MHB)
- Ngân hàng TMCP Phát triển nhà Hà Nội (Habubank)
- Ngân hàng United Overseas Bank (UOB)
- Ngân hàng Commonwealth Bank
- Mai Linh Group
- Ngân hàng TMCP Dầu khí toàn cầu (GP Bank)
- Ngân hàng TMCP Đại Á (DaiA Bank)
- Ngân hàng TNHH MTV ANZ Việt Nam
- Ngân hàng Citi Bank Việt Nam

Để đáp ứng nhu cầu bức thiết của khách hàng và ngân hàng trong việc kết nối hệ thống ATM giữa các hệ thống ngân hàng với nhau, ngày 19/05/2010, Công ty Cổ phần Thẻ Thông minh VINA (VNBC) và Công ty Cổ phần Chuyển mạch Tài chính Quốc gia Việt Nam (Banknetvn) đã chính thức công bố khai trương kết nối hai hệ thống thanh toán thẻ liên ngân hàng lại với nhau. Đến tháng 6/2010, VNBC tiếp tục thực hiện việc kết nối với hệ thống Smartlink. Từ ngày 09/12/2010, VNBC chính thức kết nối hệ thống máy POS của DongA Bank với các ngân hàng thuộc hệ thống của Banknetvn và Smartlink. Các sự kiện này có ý nghĩa hết sức quan trọng đối với thị trường thẻ thanh toán của Việt Nam, tạo ra sự kết nối liên thông giữa các hệ thống thanh toán thẻ và tạo ra một mạng lưới thanh toán thẻ rộng khắp trên cả nước.

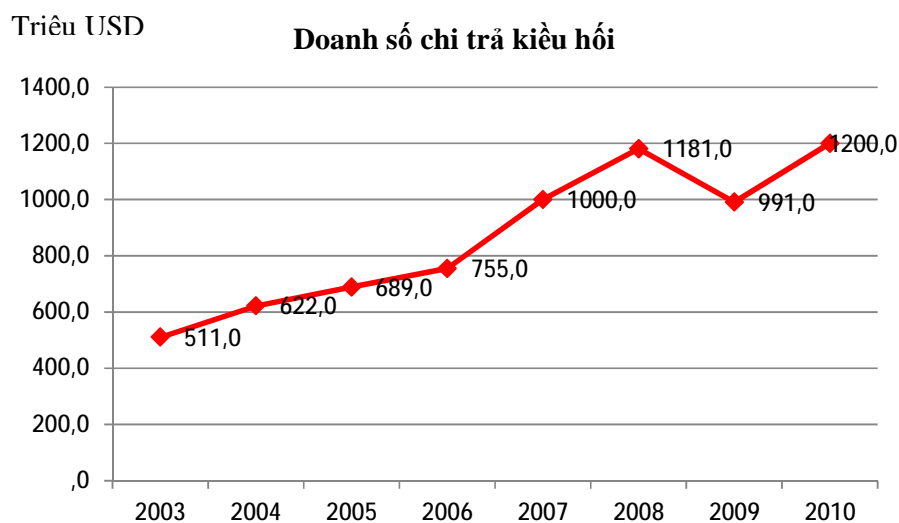
#### ***7.1.6 Hoạt động của các công ty trực thuộc***

##### **Công ty TNHH Một thành viên Kiều hối Đông Á**

Với phương châm hoạt động ***“Thủ tục đơn giản – Chi trả nhanh chóng – Dịch vụ***

*đa dạng*”, Công ty Kiều hối Đông Á tiếp tục khẳng định vị trí dẫn đầu trên thị trường trong lĩnh vực chuyển tiền kiều hối trong nhiều năm liền. Năm 2010, tổng doanh số chi trả của Công ty Kiều Hối Đông Á đạt 1,2 tỷ USD tăng 20% so với năm 2009 và chiếm 15% thị phần kiều hối của cả nước.

Hiện nay, khách hàng của Công ty Kiều Hối Đông Á có thể nhận được tiền một cách dễ dàng, nhanh chóng bởi công ty đã triển khai dịch vụ tại 231 điểm trên toàn quốc - tăng 39% so với năm 2009, và lực lượng nhân viên chi trả tận nhà chuyên nghiệp, tận tình đã phủ khắp 57 tỉnh thành. Hơn nữa, thời gian chi trả được rút ngắn, khách hàng trong khu vực nội thành nhận tiền trong vòng 3 giờ thay vì 6 giờ như trước đây, các tỉnh thành khác thời gian chi trả được giảm từ 12 giờ còn 6 giờ.



Với định hướng mở rộng mạng lưới toàn cầu & tăng cường hợp tác với các đối tác chuyển tiền đa quốc gia, Công ty Kiều hối Đông Á đã chính thức hợp tác với MoneyGram – công ty chuyển tiền lớn thứ 2 trên thế giới triển khai dịch vụ chi trả tiền tận nhà từ tháng 07/2008. Thông qua sự hợp tác chiến lược này, khách hàng đến với Công ty Kiều Hối Đông Á đã có thêm một sự lựa chọn an toàn và đáng tin cậy để người thân gửi tiền về Việt Nam từ hơn 150.000 đại lý tại 180 quốc gia và lãnh thổ trên thế giới. Tháng 07/2011, Công ty Kiều hối Đông Á tiếp tục hợp tác với Công ty Chuyển tiền toàn cầu Xpees Money để triển khai dịch vụ chi trả tiền tận nhà cho các khách hàng gửi tiền trên toàn thế giới thông qua dịch vụ của Xpees Money. Xpees Money là công ty chuyển tiền toàn cầu có mặt tại hơn 90 quốc gia với 80.000 đại lý trên toàn thế giới.



Trong năm 2010, công ty đã phát triển thêm 12 đối tác mới tại các thị trường kiều hồi như Mỹ, Anh, Nauy, Nga, Canada, Đài Loan, Malaysia.. Trong 10 tháng năm 2011, Kiều Hồi Đông Á tiếp tục phát triển thêm 10 đối tác mới tại các thị trường này. Đồng thời công ty đã khai thác thành công thị trường Đài Loan – một thị trường xuất khẩu lao động đầy tiềm năng, giúp cho người lao động Việt Nam an tâm hơn khi gửi tiền về cho người thân. Bên cạnh đó công ty còn thường xuyên có những chương trình marketing phối hợp cùng với đối tác để tăng cường nhận dạng thương hiệu của công ty tại thị trường nước ngoài, hỗ trợ đối tác tiếp cận với khách hàng Việt Nam một cách hiệu quả nhất. Tính chung 10 tháng đầu năm, tổng doanh số từ các đối tác mới đạt 294 triệu USD.

Tháng 11/2008, Công ty Kiều hồi Đông Á là đơn vị duy nhất tại Việt Nam được Moneygram trao tặng giải thưởng “Best support in Product launch” - đơn vị hỗ trợ triển khai sản phẩm tốt nhất. Năm 2010, Công ty Kiều hồi Đông Á vinh dự nhận được giải thưởng “Thương hiệu mạnh Việt Nam”. Đặc biệt, Công ty Kiều hồi Đông Á là đơn vị kiều hồi duy nhất tại Việt Nam được Tổ chức Chuyển tiền Quốc tế IAMTN trao tặng giải thưởng “Đơn vị chuyển tiền tiên phong nhất năm 2010 – Most Innovative Company Award 2010” trong khuôn khổ Hội nghị chuyển tiền quốc tế tại Luân Đôn vào tháng 11/2010 cùng với các đơn vị tên tuổi toàn cầu như Western Union, MoneyTrans, Unistream, Commercial Bank, ICICI Bank... Năm 2011, Công ty Kiều hồi Đông Á tiếp tục nhận Giải thưởng “Đơn vị hợp tác triển khai marketing tốt nhất tại Việt Nam 2011” do Công ty Chuyển tiền quốc tế MoneyGram trao tặng, nhằm ghi nhận những nỗ lực của Kiều hồi Đông Á trong việc mở rộng thị trường kiều hồi tại Việt Nam. Các giải thưởng này đã minh chứng cho chất lượng dịch vụ và thương hiệu Kiều Hồi Đông Á đã được đối tác và các tổ chức tài chính công nhận xứng tầm quốc tế.

### MẠNG LƯỚI CHI NHÁNH CÔNG TY KIỆU HỒI ĐÔNG Á

STT	Chi nhánh	Địa chỉ
1	<b>Công ty Kiều hồi Đông Á</b>	122 Phan Xích Long, P.2, Q. Phú Nhuận, TP. HCM
2	CN.Kiều hồi Quận 5	13-15 Triệu Quang Phục, P.10, Q.5, TP. HCM
3	CN.Kiều hồi Quảng Bình	33 Lý Thường Kiệt, P.Đồng Mỹ, TP.Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình

STT	Chi nhánh	Địa chỉ
4	CN.Kiều hới Nghệ An	83B Nguyễn Thị Minh Khai, TP.Vinh, tỉnh Nghệ An
5	CN.Kiều hới Thanh Hoá	156 Quang Trung, P.Ngọc Trạo, TP.Thanh Hoá, tỉnh Thanh Hoá
6	CN.Kiều hới Quảng Trị	54 Lê Duẩn, P.1, TP. Đông Hà, tỉnh Quảng Trị

### **Công ty TNHH Một thành viên Chứng khoán Ngân hàng Đông Á**

Công ty TNHH MTV Chứng khoán Ngân hàng Đông Á (DAS) và công ty thành viên là Công ty Quản lý Quỹ Đầu tư Chứng khoán Đông Á (DAC) được tổ chức hoạt động theo mô hình nhóm Công ty nhằm phát huy các thế mạnh của từng công ty riêng biệt và nâng cao hình ảnh, hiệu quả và sức cạnh tranh mà chỉ có Nhóm công ty mới có thể mang lại. Sự kết hợp này đã giúp cho DAS và DAC cung cấp đầy đủ các dịch vụ của một ngân hàng đầu tư, trong khi có thể tối đa hóa việc sử dụng nguồn nhân lực và tiết kiệm chi phí.

Trong thời gian qua, Nhóm Công ty hoạt động ổn định và mọi nghiệp vụ kinh doanh đang phát triển thuận lợi, khẳng định là một trong những thực thể tài chính hàng đầu trên thị trường chứng khoán Việt Nam. Với mô hình tổ chức hoạt động mang tính chuyên nghiệp cao, Nhóm Công ty đã cung cấp, thực hiện và quản lý thành công cho hàng trăm dự án tư vấn, hàng vạn lượt khách hàng và hàng triệu giao dịch.

Trong lĩnh vực tư vấn tài chính, với đội ngũ chuyên gia tư vấn giàu kinh nghiệm trong lĩnh vực tư vấn tài chính, chứng khoán, nhóm Công ty luôn đi đầu trong lĩnh vực tư vấn cổ phần hóa, tư vấn thí điểm cổ phần hóa, niêm yết và phát hành thêm cổ phiếu. DAS đã tạo được vị thế là Công ty chứng khoán chuyên nghiệp hàng đầu phục vụ hiệu quả chính sách cổ phần hóa và phát triển thị trường chứng khoán lành mạnh của Việt Nam. Ngoài ra, nhóm Công ty còn thực hiện các nghiệp vụ tư vấn tái cấu trúc doanh nghiệp, chia tách, sáp nhập, bảo lãnh phát hành, tư vấn niêm yết trên Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM, tư vấn niêm yết, đăng ký giao dịch trên Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

Trong lĩnh vực môi giới, DAS đã đạt được thành công trong việc phát triển và mở rộng thị phần, thu hút đông đảo nhiều nhà đầu tư tham gia mở tài khoản giao dịch chứng khoán. Năm 2009, DAS đã hoàn thiện và đưa vào sử dụng DataCenter, có chức năng đảm

bảo hệ thống luôn vận hành chính xác, nhanh chóng 24/24 giờ. Hệ thống “Core securities” cũng được triển khai, cung cấp cho nhà đầu tư các tiện ích vượt trội như giao dịch online, ứng trước online, chuyển khoản online, mobizstock,... Hiện nay, DAS được coi là một trong những công ty chứng khoán có tốc độ truyền lệnh vào hệ thống giao dịch chứng khoán tại sàn giao dịch chứng khoán nhanh nhất trên thị trường.

Trong lĩnh vực lưu ký chứng khoán, nhóm Công ty cũng được nhiều doanh nghiệp lớn ký hợp đồng quản lý sổ cổ đông và đã thực hiện lưu ký cho hàng trăm doanh nghiệp niêm yết và đăng ký giao dịch cũng như thực hiện các quyền có liên quan của nhà đầu tư. Nghiệp vụ này cũng tạo điều kiện thuận lợi cho khách hàng bằng phần mềm quản lý sổ cổ đông online.

Trong lĩnh vực quản lý tài sản, với ưu thế đội ngũ nhân viên, chuyên gia giàu kinh nghiệm, có kiến thức sâu rộng trong nhiều lĩnh vực cùng với công nghệ hiện đại, phong cách phục vụ chuyên nghiệp, DAC hiện đang quản lý danh mục đầu tư cho hàng trăm khách hàng.

Năm 2010, DAS đã vững vàng vượt qua giai đoạn khó khăn và đạt được những thành tựu đáng kể trên cả phương diện kinh doanh và phát triển thương hiệu. Lợi nhuận tăng 21% so với năm trước. Tính theo thị phần môi giới, DAS nằm trong Top 10 công ty chứng khoán có thị phần lớn nhất. Với sự kiện DAS chính thức trở thành thành viên giao dịch trái phiếu chính phủ chuyên biệt tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội, điều này đã mở ra cho DAS một cơ hội mới, có thể phát triển thị trường giao dịch trái phiếu bên cạnh thị trường giao dịch cổ phiếu quen thuộc.

Nhằm chuẩn bị cho các kế hoạch phát triển dài hạn, DAS đã và đang đẩy mạnh triển khai thực hiện đồng bộ việc phát triển mạng lưới hệ thống cơ sở hạ tầng và hệ thống trụ sở làm việc để đáp ứng nhu cầu phát triển chung của mình. DAS đã tập trung đầu tư công nghệ, tinh gọn và nâng cao chất lượng đội ngũ nhân sự, đồng thời tăng cường hệ thống quản lý, kiểm soát rủi ro... Từ 2 chi nhánh (Hà Nội, Chợ Lớn), DAS đã phát triển thêm chi nhánh Vũng Tàu, Phòng Giao dịch quận 10, từng bước góp phần đẩy mạnh thị phần giao dịch trực tuyến và gia tăng doanh thu từ phí môi giới giao dịch chứng khoán. Với những bước chuẩn bị này, DAS đặt mục tiêu sẽ tiếp tục giữ vững vị thế đã có và tiếp tục vươn lên trở thành một trong những công ty chứng khoán hàng đầu trong những năm tới.

## 7.2 Quản lý rủi ro và bảo toàn vốn

Trong điều kiện môi trường kinh doanh ngày càng cạnh tranh và biến đổi, việc quản lý rủi ro và bảo toàn vốn được xác định là mục tiêu hàng đầu của các ngân hàng thương mại. Vì vậy, DongA Bank đã xây dựng, và tiếp tục hoàn thiện hệ thống quản lý rủi ro trong nội bộ ngân hàng với mục tiêu phòng ngừa, phát hiện, xử lý kịp thời các rủi ro, đảm bảo sự an toàn của toàn bộ hệ thống.

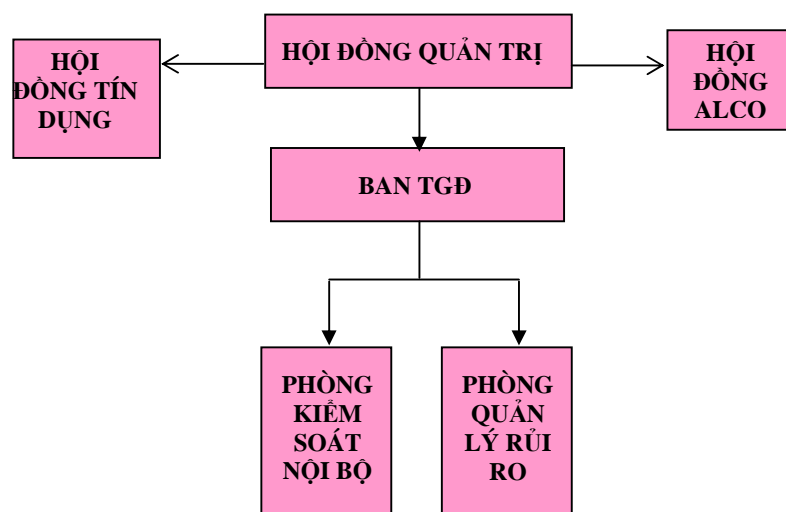
Bộ máy quản trị rủi ro của DongA Bank gồm:

- ✓ **Hội đồng quản trị:** có quyền hạn và nhiệm vụ trong việc xây dựng chiến lược quản trị rủi ro của toàn Ngân hàng trong từng giai đoạn.
- ✓ **Ban Tổng Giám đốc:** có trách nhiệm triển khai và tổ chức thực hiện các chiến lược quản trị rủi ro do Hội đồng quản trị phê duyệt; ban hành quy trình, văn bản hướng dẫn và có ý kiến chỉ đạo thực hiện nhằm đảm bảo an toàn của hệ thống ngân hàng.
- ✓ **Hội đồng Quản lý Tài sản nợ - Tài sản có:** do Ban Tổng Giám đốc thành lập, chịu trách nhiệm tổ chức quản lý và theo dõi các hoạt động liên quan đến nguồn vốn, thanh khoản, bảng tổng kết tài sản và các loại rủi ro liên quan đến hoạt động của Ngân hàng.
- ✓ **Hội đồng Tín dụng:** do Ban Tổng Giám đốc thành lập, có trách nhiệm phê duyệt, thẩm định đối với các hợp đồng tín dụng vượt quá hạn mức được phép tại các Chi nhánh đồng thời có trách nhiệm quản lý rủi ro tín dụng trên toàn hệ thống của DongA Bank.
- ✓ **Phòng Quản lý rủi ro:** trực thuộc khối Giám sát hoạt động có nhiệm vụ Quản trị rủi ro tập trung toàn hệ thống của DongA Bank.
- ✓ **Phòng Kiểm soát nội bộ:** trực thuộc khối Giám sát hoạt động có trách nhiệm thiết lập hệ thống kiểm tra, kiểm soát nội bộ giúp Ban Tổng Giám đốc điều hành thông suốt, an toàn và đúng pháp luật mọi hoạt động nghiệp vụ của Ngân hàng. Phòng kiểm soát nội bộ còn có trách nhiệm thường xuyên thực hiện kiểm tra, kiểm soát việc chấp hành pháp luật và các quy định nội bộ, trực tiếp kiểm tra, kiểm soát các hoạt động nghiệp vụ trên tất cả các lĩnh vực tại các đơn vị, bộ phận trực thuộc hệ thống DongA Bank.

Trong năm 2011, DongA Bank đã quyết định thành lập Tổ cải tiến, nâng cao chất lượng công tác Quản lý rủi ro toàn hệ thống theo định hướng của Ngân hàng Nhà nước và phù hợp với thực tế hoạt động DongA Bank (sẽ hoàn thành vào tháng 07/2012). Mục tiêu chính là cảnh báo rủi ro, giám sát, đo lường rủi ro và giảm thiểu các rủi ro phát sinh với trọng tâm công việc là:

- Tiếp tục kiện toàn bộ máy, thu hút các nhân sự có trình độ, kinh nghiệm và được đào tạo chuyên sâu về công tác quản lý rủi ro.
- Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện hệ thống các quy định, quy trình liên quan đến hoạt động quản lý rủi ro.
- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác quản lý rủi ro: đang triển khai phần mềm Qlik View (BI tool) cho quản lý rủi ro tín dụng; ứng dụng tính VAR trong quản lý rủi ro hoạt động kinh doanh ngoại hối; cô đọng lại các dữ liệu cần thiết để thực hiện nhanh các báo cáo, xử lý số liệu, lập biểu đồ, viết phân tích, đưa ra cảnh báo...

### MÔ HÌNH QUẢN LÝ RỦI RO CỦA DONGA BANK



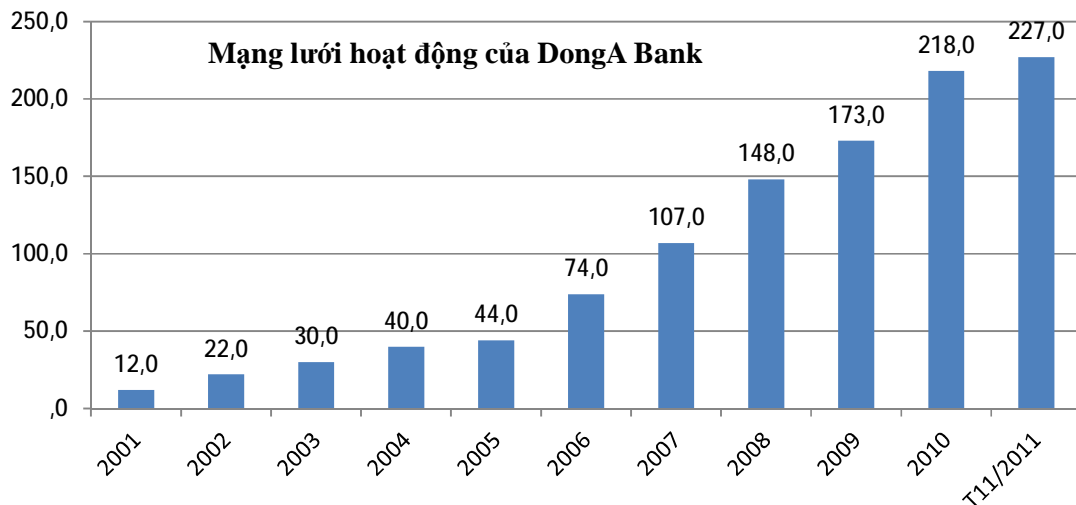
## 7.3 Thị trường hoạt động

### 7.3.1 Mạng lưới chi nhánh

Với mục tiêu đưa sản phẩm dịch vụ ngân hàng đến gần hơn với từng người dân, bên cạnh việc phát triển các sản phẩm dịch vụ tiện ích và nổi bật, DongA Bank định hướng mở rộng mạng lưới chi nhánh tại khắp các vùng kinh tế trọng điểm của cả nước, theo đúng quy định của Ngân hàng nhà nước. Để đáp ứng nhu cầu giao dịch ngân hàng ngày càng cao của doanh nghiệp và người dân, DongA Bank đầu tư xây dựng các trụ sở chi nhánh khang trang và quy mô theo mô hình thống nhất tại các tỉnh thành lớn, góp phần tạo nên diện mạo mới của DongA Bank. Ngoài ra, DongA Bank cũng chú trọng việc mở các phòng giao dịch tại các vùng sâu, vùng xa nhằm tạo điều kiện cho đa số người dân được tiếp cận với các sản phẩm dịch vụ của ngân hàng.

Mạng lưới chi nhánh của DongA Bank hiện nay khá rộng, đã có mặt trên 48 tỉnh thành của cả nước, bao gồm 01 Hội sở, 01 Sở giao dịch, 46 Chi nhánh, 163 Phòng giao dịch, 16 Quỹ tiết kiệm và 01 Điểm giao dịch.

- P Tại TP. HCM:** 01 Hội sở, 01 Sở giao dịch, 11 Chi nhánh, 49 Phòng giao dịch và 11 Quỹ tiết kiệm.
- P Khu vực miền Bắc** (Hà Nội, Hải Phòng, Vĩnh Phúc, Thái Nguyên, Hưng Yên, Quảng Ninh, Bắc Ninh, Bắc Giang, Thái Bình, Nam Định, Hà Nam): 09 Chi nhánh, 35 Phòng giao dịch và 03 Quỹ tiết kiệm.
- P Khu vực miền Trung và Tây Nguyên** (Đà Nẵng, Huế, Quảng Nam, Quảng Ngãi, Kontum, Daklak, Gia Lai, Đaknong, Bình Định, Khánh Hòa, Lâm Đồng, Phú Yên, Bình Thuận, Ninh Thuận): 10 Chi nhánh, 34 Phòng giao dịch và 1 Quỹ tiết kiệm.
- P Khu vực Đồng bằng Sông Cửu Long** (Long An, Tiền Giang, Hậu Giang, Cần Thơ, Bến Tre, Đồng Tháp, Trà Vinh, An Giang, Kiên Giang, Bạc Liêu, Vĩnh Long, Sóc Trăng, Cà Mau): 11 Chi nhánh, 40 Phòng giao dịch và 1 quỹ tiết kiệm.
- P Khu vực miền Đông Nam Bộ** (Bình Dương, Tây Ninh, Đồng Nai, Bình Phước, Vũng Tàu): 05 Chi nhánh, 05 Phòng giao dịch và 01 Điểm giao dịch.



### 7.3.2 Lợi thế cạnh tranh của DongA Bank

Mục tiêu của DongA Bank đến cuối năm 2015 là phát triển thành một **TẬP ĐOÀN TÀI CHÍNH TỐT NHẤT** của Việt Nam. Mô hình hoạt động của Tập đoàn Tài chính DongA Bank là DongA Bank giữ vị trí cốt lõi, các công ty thành viên (Công ty Chứng khoán Đông Á, Công ty Kiều hối Đông Á, Công ty Tài chính Đông Á, Công ty Cổ phần Thẻ thông minh Vi Na (VNBC), Công ty Bảo hiểm...) đã và đang phát huy sức mạnh tổng hợp, tạo nền tảng vững chắc hình thành Tập đoàn Tài chính tốt nhất Việt Nam. Hiện tại, DongA Bank đang có nhiều lợi thế về khả năng cạnh tranh trong hệ thống các ngân hàng Việt Nam như sau:

- **Về Công nghệ ngân hàng:** Ban lãnh đạo DongA Bank đặc biệt coi trọng công nghệ thông tin, coi đây là yếu tố then chốt, hỗ trợ mọi hoạt động và phát triển kinh doanh. Do đó, ngay từ ngày đầu thành lập, DongA Bank đã sớm định hướng rõ rệt trong việc đầu tư ứng dụng công nghệ cao vào hoạt động ngân hàng, nhằm phục vụ khách hàng một cách tốt nhất trên nền tảng của sự an toàn và bảo mật tối đa. Bắt đầu Dự án Hiện đại hoá từ năm 2003, đến năm 2006 DongA Bank đã chính thức áp dụng chương trình Ngân hàng cốt lõi (Core banking do Tập đoàn Flexcube cung cấp), hoàn tất cơ sở hạ tầng các Chi nhánh, Phòng giao dịch và kiều hối trên toàn quốc vào hoạt động trực tuyến, hoàn tất 100% kết nối giao dịch ADSL với thiết bị an ninh đầu cuối trên toàn hệ thống. Với việc thành công trong đầu tư công nghệ và triển khai cơ sở hạ tầng, DongA Bank chính thức triển khai đồng thời nhiều kênh giao dịch phục vụ mọi nhu cầu của khách hàng, mọi lúc, mọi nơi. Ngoài ra, hệ thống máy ATM & POS của DongA Bank chiếm thị phần lớn và khá hiện đại so với các ngân

hàng khác. Với những tính năng vượt trội về công nghệ, DongA Bank đã thực sự trở thành một trong những Ngân hàng có công nghệ hiện đại nhất Việt Nam.

- **Về sản phẩm dịch vụ:** với tầm nhìn trở thành Ngân hàng bán lẻ tốt nhất và hướng đến mô hình một tập đoàn tài chính đa năng, hiệu quả hàng đầu của Việt Nam, DongA Bank cung cấp các sản phẩm dịch vụ rất đa dạng và phong phú cho từng đối tượng khách hàng khác nhau. Mạng lưới hoạt động rộng khắp trên cả nước thuận lợi cho giao dịch của khách hàng. Đến nay, DongA Bank tự hào có được sự tin cậy của hơn 5 triệu khách hàng với rất nhiều sản phẩm và dịch vụ độc đáo dành riêng cho khách hàng của mình như Thẻ tín dụng ngắn hạn, Phone Banking, máy ATM thu đổi ngoại tệ, máy ATM bán vàng... Trong lĩnh vực kiều hối, DongA Bank tiếp tục duy trì vị thế dẫn đầu và là ngân hàng duy nhất ở khu vực Châu Á – Thái Bình Dương nhận giải thưởng quốc tế của Hiệp hội chuyển tiền quốc tế vào tháng 11/2010.

- **Về Chất lượng dịch vụ:** với phương châm “*Thành công của khách hàng là thành công của Ngân hàng*”, trong suốt 19 năm qua, DongA Bank đặc biệt quan tâm đến chất lượng phục vụ khách hàng, chú trọng đào tạo giao tiếp cho nhân viên giao dịch, cải tiến quy trình và chính sách đáp ứng nhu cầu hợp lý của khách hàng. Trung tâm Dịch vụ khách hàng chính thức đi vào hoạt động từ 15/06/2007 với chức năng tư vấn hỗ trợ khách hàng qua các kênh: tổng đài 1900545464, chuyên mục Tư vấn trên Website [www.dongabank.com.vn](http://www.dongabank.com.vn). Với việc tổ chức cơ sở hạ tầng, tuyển lựa đào tạo nhân viên một cách bài bản, chu đáo, định hướng hoạt động của Trung tâm Dịch vụ Khách hàng là trở thành một kênh giao dịch hữu hiệu với khách hàng trong việc tư vấn, bán chéo các sản phẩm dịch vụ của Ngân hàng đến với khách hàng cá nhân. DongA Bank thực sự là một người bạn đồng hành tin cậy của mọi khách hàng.

- **Về Thương hiệu:** Theo kết quả Nghiên cứu hành vi tài chính cá nhân Quý 4/2010 do Công ty Nghiên cứu thị trường AC Nielsen thực hiện, thương hiệu DongA Bank xếp vị trí thứ 2 về mức độ nhận biết đầu tiên (Top of Mind) trên thị trường ngân hàng nói chung và vị trí thứ 1 tại khu vực TP.HCM. Ngoài ra, DongA Bank cũng được đánh giá là ngân hàng được yêu thích thứ 2 tại Việt Nam. Với định hướng xây dựng hình ảnh một thương hiệu nhân văn đã được triển khai liên tục từ năm 2008 đến nay, trong năm 2010, DongA Bank tiếp tục đầu tư cho các hoạt động giáo dục trên phạm vi toàn quốc. Cụ thể, DongA Bank phối hợp tổ chức cuộc thi “Nét bút tri ân”, đồng hành cùng chương trình truyền hình



thực tế “Tiếp sức người thầy”, chương trình “Tôn vinh Thủ khoa tốt nghiệp Đại học”. Bên cạnh đó, năm 2010 cũng là năm DongA Bank tài trợ thường xuyên cho các hoạt động của sinh viên tại các trường đại học lớn như Kinh tế, Luật, Ngoại thương, Bách khoa, Ngân hàng nhằm hỗ trợ kinh phí cho các bạn sinh viên tổ chức các hoạt động, các cuộc thi, đồng thời cũng là dịp để DongA Bank tìm kiếm cho mình những nhân tố mới bổ sung vào nguồn nhân lực hiện tại của ngân hàng. Năm 2010 cũng là năm DongA Bank đẩy mạnh các chương trình khuyến mãi huy động vốn, các chương trình tiếp thị trực tiếp, các hoạt động PR cho thương hiệu và sản phẩm dịch vụ, tích cực tham gia chuỗi hội trợ Hàng Việt Nam chất lượng cao, tổ chức các chương trình chăm sóc khách hàng doanh nghiệp và cá nhân. Nhân dịp sinh nhật lần thứ 19 (1/7/2011), DongA Bank đã chính thức giới thiệu định vị thương hiệu mới **“Ngân hàng trách nhiệm, Ngân hàng của những trái tim”**. Định vị này là sự tổng kết chiến lược dựa trên những giá trị cốt lõi mà ngân hàng đã thực hiện và xây đắp trong suốt quá trình từ khi thành lập đến nay.

- **Về Đầu tư:** DongA Bank là cổ đông chiến lược của Công ty Cổ phần Địa ốc Đông Á, các công ty cấp nước, Công ty May Việt Tiên – Đông Á... làm nền tảng cho các hoạt động dịch vụ, tài chính trong việc tiến đến xây dựng tập đoàn tài chính như xu hướng của các ngân hàng hiện nay. Ngoài ra DongA Bank cũng đang có kế hoạch thành lập Công ty Cho thuê Tài chính (Leasing), Công ty Mua bán nợ (Factoring)....

- **Về Nhân sự:** Từ 56 nhân viên ở thời điểm thành lập đến hiện nay, DongA Bank đã có 4.311 CBCNV (không bao gồm CBCNV của công ty con) với gần 60% CBCNV có trình độ đại học và trên đại học và gần 70% nhân sự ở độ tuổi 20 đến 30. Đội ngũ nhân sự trẻ và tài năng này là nền tảng vững chắc để DongA Bank tạo ra sức bật đột phá trong các chu kỳ phát triển kế tiếp.

Với những lợi thế cạnh tranh này, DongA Bank có thể tự tin thực hiện thành công mục tiêu đến cuối năm 2015 trở thành Tập đoàn Tài chính tốt nhất của Việt Nam.

#### 7.4 Công nghệ

Với phương châm *Đại chúng hóa các dịch vụ ngân hàng* và mong muốn mang đến cho khách hàng Việt Nam những sản phẩm ngân hàng hiện đại được phát triển bằng trí tuệ Việt, hoạt động hiện đại hóa công nghệ của DongA Bank đã được đầu tư từ rất sớm. Bắt đầu Dự án Hiện đại hoá từ năm 2003, đến năm 2006 DongA Bank đã chính thức áp dụng

chương trình Ngân hàng cốt lõi (Core banking do Tập đoàn Flexcube cung cấp), hoàn tất cơ sở hạ tầng các Chi nhánh, Phòng giao dịch và kiều hối trên toàn quốc. Trung tâm Điện toán tiếp tục củng cố và tích hợp thêm các chức năng cho Core banking như hệ thống báo cáo được xây dựng trong Core banking ngày càng đầy đủ hơn, đáp ứng yêu cầu nội bộ và ngân hàng nhà nước, đồng thời tích hợp chương trình trả góp vào Core banking...

Năm 2010 là năm đánh dấu những bước chuẩn bị cho dự án tái cấu trúc lại hạ tầng trung tâm dữ liệu của toàn ngân hàng trong năm 2011, nhằm chuẩn bị sẵn sàng cho kế hoạch phát triển chung của toàn Ngân hàng, đặc biệt là đẩy mạnh việc phát triển các ứng dụng hỗ trợ hoạt động điều hành kinh doanh trong 5 năm tới (2011-2015).

Trong năm 2010, DongA Bank tiếp tục nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin, đảm bảo 100% chi nhánh, phòng giao dịch đều kết nối online tất cả các giao dịch trực tuyến về Trung tâm dữ liệu và hơn 99% các ATM đã được kết nối online vào hệ thống. Với việc tiếp tục ứng dụng công nghệ truyền dẫn ADSL cho các kết nối với Trung tâm dữ liệu đã giúp DongA Bank tiết kiệm được hơn 1/3 chi phí viễn thông hàng tháng so với việc sử dụng các công nghệ truyền dẫn khác. DongA Bank đã triển khai thành công công nghệ ảo hóa hạ tầng máy chủ, đang từng bước chuyển các ứng dụng đang chạy trên máy chủ vật lý lên các máy chủ ảo hóa, tránh được các lãng phí tài nguyên hạ tầng của máy chủ, tiết kiệm điện năng và chi phí vận hành hơn 50%. Bên cạnh đó, DongA Bank cũng đã triển khai công nghệ sao lưu trực tuyến RMAN của hãng Oracle và công nghệ snapshot/mirror view của hãng EMC cho hầu hết các cơ sở dữ liệu chính của ngân hàng nhằm giảm thiểu tối đa việc hư hỏng dữ liệu.

Đặc biệt, DongA Bank sử dụng giải pháp SSL Certificate with Extended Validation cung cấp bởi hãng VeriSign, mã hóa toàn bộ các dữ liệu truy cập theo chuẩn AES-256 bit (Chuẩn mã hóa an toàn nhất trên Internet) vừa an toàn vừa bảo mật cao nhất, theo tiêu chuẩn quốc tế đang áp dụng. DongA bank là Ngân hàng đầu tiên ở Việt Nam áp dụng giải pháp này. Đây là một lợi thế để khách hàng được an toàn và bảo mật khi sử dụng các dịch vụ ngân hàng điện tử của DongA Bank. Đặc biệt, với sản phẩm liên kết với các công ty chứng khoán, DongA Bank cung cấp giải pháp tài chính cho các nhà đầu tư chứng khoán có thể bán chứng khoán lấy tiền ngay thông qua kênh giao dịch Ngân hàng Đông Á điện tử.

Để nâng cao chất lượng dịch vụ công nghệ thông tin, khắc phục nhanh chóng mọi sự cố có thể xảy ra, đảm bảo sự hài lòng của người dùng, Trung tâm Điện toán DongA Bank đã

triển khai thành công các quy trình quản trị dịch vụ công nghệ thông tin (Information Technology Service Management – ITSM) – những bước đầu tiên trong quá trình xây dựng hệ thống quản lý dịch vụ công nghệ thông tin theo đúng Thư viện hạ tầng công nghệ thông tin (Information Technology Service Management – ITIL) phiên bản 3. Trung tâm Điện toán cũng đã áp dụng thành công giải pháp cảnh báo các sự cố trên hạ tầng công nghệ thông tin hàng ngày thông qua email và tin nhắn (sms) nhằm phát hiện và khắc phục kịp thời các sự cố nghiêm trọng.

Dẫn đầu về công nghệ, DongA Bank luôn nhận thức được vai trò của chính sách an ninh thông tin cho ngân hàng. Vì vậy, trong năm 2010, Trung tâm Điện toán đã tập trung nguồn lực để phối hợp với Phòng Thí nghiệm An ninh thông tin (ISeLAB) của Khu Công nghệ phần mềm - ĐH Quốc gia TP.HCM để đánh giá mức độ an toàn hệ thống thông tin toàn Ngân hàng. Trung tâm Điện toán cũng đã chủ động xây dựng và áp dụng thành công chương trình quản lý phân quyền người sử dụng (URM) nhằm kiểm soát việc truy cập ứng dụng và quyền sử dụng trong toàn bộ các ứng dụng của ngân hàng. Tháng 09/2011, DongA Bank đã thành công trong dự án tái cấu trúc lại hạ tầng trung tâm dữ liệu của toàn ngân hàng theo một kiến trúc công nghệ thông tin mới tạo tiền đề cho việc xây dựng kiến trúc ĐIỆN TOÁN ĐÁM MÂY trong năm 2012-2013. Đội ngũ nhân sự IT có trình độ cao, được tôi luyện trong nhiều năm. Nhiều nhân sự IT đã xuất sắc vượt qua các kỳ thi sát hạch quốc tế về công nghệ thông tin để đạt được những bằng cấp do các tổ chức quốc tế cấp như: bằng cấp về quản trị cơ sở dữ liệu Oracle, bằng cấp về quản trị mạng Cisco, bằng cấp về quản trị hệ điều hành Linux, bằng cấp về lập trình Java,... Do đó, Trung tâm điện toán của DongA Bank có khả năng đảm nhận các dự án phát triển và triển khai với quy mô lớn và phức tạp trong tương lai.

DongA Bank cũng là ngân hàng nổi bật về công nghệ của máy ATM. DongA Bank đã 3 lần được ghi tên vào kỷ lục Guinness Việt Nam cho máy ATM Thế kỷ 21 (2007) với chức năng nhận gửi tiền và đổi một số loại ngoại tệ trực tiếp, máy ATM lưu động (2009) và máy Gold ATM (2010) có chức năng bán vàng miếng. Gold ATM là chiếc máy ATM bán vàng đầu tiên tại Việt Nam và thứ 2 trên thế giới. Đây chính là sự kết hợp giữa ý tưởng của Ban lãnh đạo DongA Bank và sự miệt mài nghiên cứu của các kỹ sư trẻ của Công ty Cổ phần Thẻ thông minh Vina – VNBC để tạo ra sản phẩm mới này với 100% chất xám Việt. Cũng trong năm 2010, trước tình hình nhiều sự cố trộm cắp tiền liên quan đến máy ATM ở nhiều

tỉnh thành, DongA Bank đã chính thức đi đầu giới thiệu Giải pháp bảo vệ ATM nhằm tăng cường an toàn cho hệ thống ATM.

Dựa trên nền tảng công nghệ hiện đại và cơ sở hạ tầng hoàn chỉnh, DongA Bank ngày càng nâng cao được chất lượng dịch vụ và triển khai nhiều loại hình sản phẩm mới, đem lại nhiều tiện ích thiết thực cho khách hàng. Hiện nay, DongA Bank có ba kênh giao dịch chiến lược có thể phục vụ khách hàng giao dịch qua ngân hàng mọi lúc, mọi nơi:

▼ **DongA Bank truyền thông:**

- W DongA Bank cung cấp đầy đủ tất cả các sản phẩm dịch vụ của một ngân hàng hiện đại cho các khách hàng thông qua kênh giao dịch này.
- W Với mạng lưới chi nhánh, phòng giao dịch trải rộng trên toàn quốc và công nghệ hiện đại kết nối dữ liệu trực tuyến giúp cho DongA Bank có thể phục vụ khách hàng của bất kỳ chi nhánh nào.

▼ **DongA Bank tự động:**

- W Hệ thống các Trung tâm Giao dịch 24h của DongA Bank phục vụ mọi người dân, khách hàng của DongA Bank đầy đủ các dịch vụ 24/24 giờ (kể cả ngày nghỉ): đổi ngoại tệ, chuyển tiền nhanh, mở thẻ Đa năng, thực hiện các lệnh thu chi, thanh toán hóa đơn dịch vụ, chấp nhận sổ tiết kiệm có dãy từ, tích hợp mọi tính năng của ATM, tư vấn tài chính, tra cứu thông tin, đại lý vé máy bay, dịch vụ du lịch trọn gói và thương mại điện tử cho doanh nghiệp...
- W Khách hàng cũng có thể sử dụng nhiều dịch vụ thông qua máy ATM của DongA Bank như rút tiền, gửi tiền, chuyển khoản (trong hệ thống và ngoài hệ thống một số ngân hàng), kiểm tra số dư, mua thẻ cào... Đặc biệt, máy ATM thế kỷ 21 của DongA Bank có chức năng nhận gửi tiền Việt trực tiếp, báo có ngay lập tức cho khách hàng và có thể đổi một số loại tiền ngoại tệ trực tiếp; máy Gold ATM có chức năng bán vàng.... DongA Bank hiện nay có 1.236 máy ATM và 1.024 máy POS trên toàn quốc. Chủ thẻ của DongA Bank có thể giao dịch tại hơn 14.000<sup>4</sup> máy ATM (98% số lượng máy ATM toàn thị

---

<sup>4</sup> Số liệu đến tháng 9/2011 lấy từ nguồn của website [www.smartlink.com.vn](http://www.smartlink.com.vn)

trương và hơn 58.000 điểm chấp nhận máy POST (90% số lượng POS toàn thị trường) của cả 3 hệ thống VNBC, Banknetvn và Smartlink.

**v DongA Bank điện tử:**

- w Đây là kênh giao dịch hiện đại có thể đáp ứng nhu cầu thông tin, giao dịch tài chính – ngân hàng của người dân, khách hàng qua các phương tiện như điện thoại hoặc máy tính nối mạng Internet với các ưu điểm vượt trội như tiết kiệm thời gian đi lại, giao dịch nhanh chóng, giúp khách hàng làm chủ nguồn tài chính mọi lúc mọi nơi, đồng thời bảo mật và an toàn tuyệt đối.
- w DongA Bank là ngân hàng đầu tiên triển khai các giao dịch như kiểm tra số dư, chuyển khoản trực tiếp, thanh toán trực tuyến, thanh toán hóa đơn, mua thẻ trả trước, nạp tiền điện tử, liệt kê giao dịch, yêu cầu rút tiền tại nhà... với độ an toàn và bảo mật cao nhất, theo tiêu chuẩn quốc tế. Năm 2010, DongA Bank tiếp tục ký kết với hàng loạt đối tác để triển khai dịch vụ thanh toán trực tuyến thông qua các đối tác cung cấp điện, nước, điện thoại, viễn thông, trường đại học... từ đó đưa ra hàng loạt các dịch vụ mới trên các kênh SMS Banking/Mobile Banking/Internet Banking/Phone Banking.
- w Internet Banking: là hình thức giao dịch qua website: <https://ebanking.dongabank.com.vn> bằng máy vi tính có kết nối Internet hoặc điện thoại di động có kết nối GPRS/Wifi/3G.
- w SMS Banking: là hình thức giao dịch qua tin nhắn điện thoại theo cú pháp quy định và gửi đến tổng đài 1900 54 54 64 hoặc 8149.
- w Mobile Banking: là hình thức giao dịch thông qua ứng dụng DongA Mobile Banking được cài vào điện thoại di động. DongA Bank là ngân hàng đầu tiên triển khai dịch vụ Mobile Banking cho điện thoại di động, đặc biệt với phiên bản mới của Mobile banking - chức năng kết nối GPRS/Wifi có giao diện thân thiện, dễ sử dụng, độ an toàn bảo mật cao, được tích hợp đầy đủ các tiện ích, tương thích với nhiều dòng điện thoại di động.
- w Phone Banking: là hình thức giao dịch theo phương thức gọi đến tổng đài tự động 1900 54 54 64, giúp khách hàng giao dịch tài chính dễ dàng bằng điện thoại cố định.

Với những thành tích vượt bậc, DongA Bank đã nhận được nhiều giải thưởng như: Giải Công nghệ thông tin và Truyền thông Việt Nam 2009 dành cho khối doanh nghiệp lớn ứng dụng công nghệ thông tin, giải “Website và Dịch vụ Thương mại Điện tử được người tiêu dùng ưa thích nhất”, Giải “Top ten Web Hacking Techniques of 2010”, Giải “Most Innovative Research of 2010”...

## 8. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh các năm 2009, 2010 và năm 2011

### 8.1 Tóm tắt một số chỉ tiêu về hoạt động sản xuất kinh doanh của Ngân hàng trong năm 2009, năm 2010 và năm 2011

Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2009 (DongA Bank)	Năm 2010 (DongA Bank)	% tăng (giảm) 2010/2009	Năm 2011 <sup>5</sup> (DongA Bank)	% tăng (giảm) 2011/2010
Tổng giá trị tài sản	42.156.940	54.525.102	29,33%	64.559.363	118,40%
Tổng doanh thu	4.020.474	5.254.671	30,70%	8.331.527	158,55%
Trong đó:					
- Thu từ lãi	3.316.906	4.494.946	35,52%	7.516.751	167,23%
- Thu ngoài lãi	703.568	759.725	7,98%	814.776	107,25%
Lợi nhuận trước thuế	751.516	833.028	10,85%	1.252.352	150,34%
Thuế TNDN	195.859	189.782	-3,10%	301.903	159,07%
Lợi nhuận sau thuế	555.657	643.246	15,76%	950.448	147,76%

Nguồn: DongA Bank

Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2009 (hợp nhất)	Năm 2010 (hợp nhất)	% tăng (giảm) 2010/2009	Năm 2011 <sup>6</sup> (hợp nhất)	% tăng (giảm) 2011/2010
Tổng giá trị tài sản	42.520.402	55.873.084	31,40%	65.466.589	117,17%
Tổng doanh thu	4.191.318	5.453.979	30,13%	8.474.604	155,38%
Trong đó:					
- Thu từ lãi	3.325.056	4.508.605	35,59%	7.536.450	167,16%
- Thu ngoài lãi	866.262	945.374	9,13%	938.154	99,24%
Lợi nhuận trước thuế	787.756	857.514	8,86%	1.255.507	146,41%
Thuế TNDN	200.108	198.186	-0,96%	308.337	155,58%

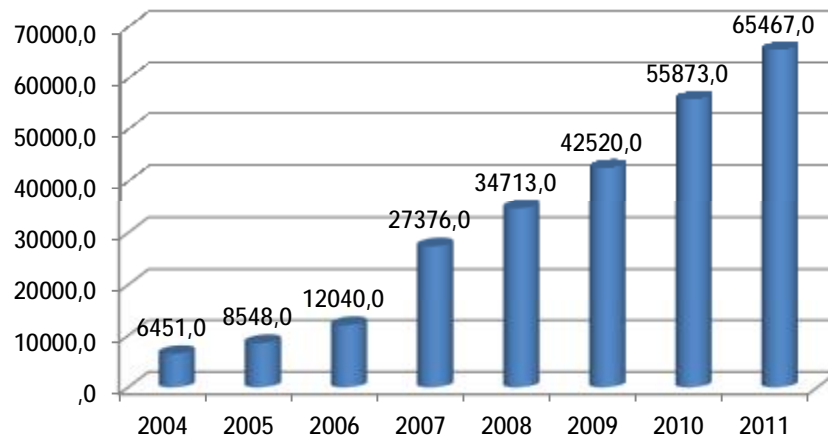
<sup>5</sup> Căn cứ theo số liệu chưa kiểm toán

<sup>6</sup> Căn cứ theo số liệu chưa kiểm toán

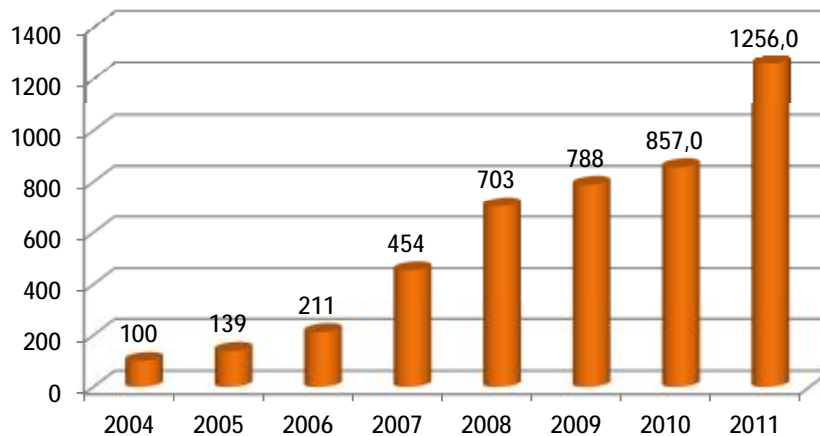
Chỉ tiêu	Năm 2009 (hợp nhất)	Năm 2010 (hợp nhất)	% tăng (giảm) 2010/2009	Năm 2011 <sup>6</sup> (hợp nhất)	% tăng (giảm) 2011/2010
Lợi nhuận sau thuế	587.648	659.328	12,20%	947.170	143,66%

Nguồn: DongA Bank

### Tổng tài sản hợp nhất



### Lợi nhuận trước thuế hợp nhất



Trong năm 2010, hoạt động của các ngân hàng thương mại gặp nhiều khó khăn từ sự khó khăn chung của nền kinh tế thế giới và Việt Nam, những bất ổn kinh tế vĩ mô trong nước và chính sách mới từ NHNN. Doanh thu của DongA Bank (hợp nhất) tăng 31,40% so với năm trước, lợi nhuận trước thuế (hợp nhất) tăng 8,86% so với năm trước và đạt 78% kế hoạch đề ra. Năm 2010, DongA Bank tập trung kiện toàn bộ máy, nâng cao chất lượng nhân sự, chất lượng tín dụng, phát triển mạng lưới hệ thống giao dịch. Tốc độ tăng trưởng

tín dụng thấp đồng thời thu nhập từ kinh doanh ngoại hối và vàng giảm mạnh do NHNN cấm hoạt động kinh doanh vàng tài khoản. Tuy lợi nhuận trước thuế không đạt chỉ tiêu kế hoạch đề ra nhưng ngân hàng vẫn đảm bảo tỷ suất ROE là 13,74%<sup>7</sup>, hệ số CAR đạt 10,84%, tỷ lệ nợ xấu 1,59%, duy trì cổ tức 15%. Đây là một nỗ lực lớn của Ban lãnh đạo và CBCNV trong tình hình chung của ngành ngân hàng vẫn còn nhiều khó khăn.

Năm tài chính 2011 kết thúc với kết quả kinh doanh khá tốt. Cụ thể, tổng doanh thu hợp nhất của DongA Bank tăng 55,38% so với năm 2010 và lợi nhuận trước thuế hợp nhất tăng 46,41% so với năm 2010. Các biện pháp kiện toàn bộ máy và nâng cao chất lượng hoạt động trong năm 2010 đã phát huy hiệu quả, góp phần giúp DongA Bank đạt 1.256 tỷ đồng lợi nhuận trước thuế trong năm 2011.

## 8.2 Những nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Ngân hàng

### Thuận lợi:

- Đối với DongA Bank, sau 19 năm hoạt động với những kết quả đạt được, vị thế của DongA Bank đã được khẳng định cả trong và ngoài nước. Với khả năng vượt trội về công nghệ, các sản phẩm dịch vụ của DongA Bank đã có những bước đi khá vững chắc với hàng loạt các sự kiện, trở thành một ngân hàng thương mại cổ phần có uy tín mạnh mẽ đối với hơn 5 triệu khách hàng Việt Nam.
- Như đã nói ở trên, thương hiệu DongA Bank là một trong những thương hiệu mạnh được nhiều người biết đến. Thương hiệu DongA Bank xếp vị trí thứ 2<sup>8</sup> về mức độ nhận biết đầu tiên (Top of Mind) trên thị trường ngân hàng nói chung và vị trí thứ 1 tại khu vực TP.HCM. DongA Bank vinh dự được trao tặng nhiều giải thưởng về thương hiệu như “Thương hiệu mạnh Việt Nam”, “Thương hiệu nổi tiếng quốc gia và doanh nhân xuất sắc đất Việt 2010”, “Thương hiệu Việt yêu thích nhất 2010”...

---

<sup>7</sup> ROE tính trên vốn chủ sở hữu bình quân năm 2010

<sup>8</sup> Số liệu theo kết quả nghiên cứu hành vi tài chính cá nhân Quý 4/2010 của Công ty Nghiên cứu thị trường AC Nielsen



- DongA Bank duy trì vị thế dẫn đầu trong lĩnh vực kiều hối và là ngân hàng duy nhất ở khu vực Châu Á – Thái Bình Dương nhận giải thưởng quốc tế của Hiệp hội chuyển tiền quốc tế vào tháng 11/2010.
- DongA Bank có đội ngũ nhân sự tài năng với gần 60% CBCNV có trình độ đại học và trên đại học, trẻ và năng động với gần 70% nhân sự ở độ tuổi 20 đến 30. Đặc biệt, đội ngũ nhân sự IT có trình độ cao và có khả năng đảm nhận các dự án với quy mô lớn và phức tạp.

**Khó khăn:**

- Trước những bất ổn kinh tế vĩ mô cùng với hàng loạt chính sách mới từ Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, hoạt động của ngành ngân hàng nói chung và DongA Bank nói riêng gặp nhiều khó khăn.
- Đầu năm 2010, Chính phủ chủ trương thắt chặt tiền tệ dẫn đến tăng trưởng tín dụng rất thấp. Trong những tháng cuối năm, NHNN lại thực hiện chính sách thắt chặt tiền tệ, thu hẹp kỳ hạn trên thị trường mở, nâng lãi suất cơ bản lên 9% khiến mặt bằng lãi suất trên thị trường bị đẩy cao hơn.
- Tháng 05/2010, NHNN nâng tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu (hệ số CAR) từ 8% lên 9%<sup>9</sup>, đồng thời từ tháng 09/2010 quy định tỷ lệ cấp tín dụng trên nguồn vốn huy động không quá 80% đối với ngân hàng<sup>10</sup>. Các ngân hàng buộc phải hạn chế tín dụng nhưng vẫn phải đẩy mạnh huy động trong khi hoạt động huy động và cho vay vàng trong những tháng cuối năm lại bị giới hạn. Các ngân hàng phải huy động vốn với lãi suất khá cao kèm theo nhiều chương trình khuyến mãi do có sự cạnh tranh gay gắt về lãi suất huy động trên thị trường làm tăng chi phí giá vốn so với năm 2009.
- Đầu 2011, NHNN tiếp tục thực hiện chính sách tiền tệ theo hướng kiểm soát lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô và bảo đảm an sinh xã hội. Cụ thể NHNN kiểm soát tăng trưởng tín dụng năm 2011 của hệ thống ngân hàng dưới 20%, áp dụng trần lãi suất huy động không quá 14%/năm, giảm tỷ lệ dư nợ cho vay trong lĩnh vực phi sản xuất trong tổng dư nợ xuống mức 22% (30/06/2011) và 16% (31/12/2011), nâng tỷ lệ dự

<sup>9</sup> Theo quy định tại Thông tư số 13/2010/TT-NHNN ngày 20/05/2010 quy định về các tỷ lệ bảo đảm an toàn trong hoạt động của TCTD

<sup>10</sup> Theo quy định tại Thông tư số 19/2010/TT-NHNN ngày 27/09/2010 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 13/2010/TT-NHNN ngày 20/05/2010 của Thống đốc NHNN

trừ bắt buộc đối với ngoại tệ. Đến tháng 09/2011, NHNN đã hủy bỏ tỷ lệ cấp tín dụng từ nguồn vốn huy động<sup>11</sup> theo quy định tại Thông tư số 13/2010/TT-NHNN. Tuy nhiên, lãi suất cho vay vẫn chưa thuận lợi cho doanh nghiệp vay vốn đồng thời ngân hàng cũng cần nhắc cho khách hàng vay để không phát sinh nợ xấu.

- Lợi nhuận từ mảng kinh doanh ngoại hối và vàng giảm mạnh so với năm trước do NHNN hạn chế hoạt động kinh doanh vàng tài khoản, chấm dứt huy động và cho vay vàng cũng như cấm chuyển vàng sang USD để cho vay như trước đây. Sự sụt giảm mạnh lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh vàng và ngoại hối đã ảnh hưởng đáng kể đến kế hoạch lợi nhuận của ngân hàng.
- Năm 2010, để thực hiện chiến lược Ngân hàng bán lẻ tốt nhất Việt Nam, DongA Bank đã phát triển mạnh mẽ hệ thống mạng lưới giao dịch, tăng thêm 45 điểm giao dịch, tăng 232 máy ATM và 563 CBCNV đã làm gia tăng chi phí hoạt động của ngân hàng.

## 9. Vị thế của Ngân hàng so với các Ngân hàng thương mại khác trong ngành

### 9.1 Triển vọng phát triển của ngành

Với vai trò là tổ chức trung gian điều chuyển vốn trong nền kinh tế, hệ thống Ngân hàng Việt Nam trong thời gian qua đã đóng góp không nhỏ vào sự phát triển kinh tế của đất nước và không ngừng lớn mạnh về cả số lượng và chất lượng. Đến tháng 06/2011<sup>12</sup>, Việt Nam có 06 ngân hàng thương mại nhà nước, 01 ngân hàng chính sách, 37 ngân hàng thương mại cổ phần, 05 ngân hàng 100% vốn nước ngoài, 48 chi nhánh ngân hàng nước ngoài, 05 ngân hàng liên doanh, 48 văn phòng đại diện ngân hàng nước ngoài, 17 công ty tài chính, 13 công ty cho thuê tài chính và 915 quỹ tín dụng.

Ngành ngân hàng được đánh giá là ngành triển vọng và có tiềm năng tăng trưởng ở Việt Nam. Quy mô dân số Việt Nam hiện nay đạt 87 triệu người, với mức GDP bình quân đầu người năm 2010 ước khoảng 1.200 USD. Với cơ cấu dân số trẻ và thu nhập ngày càng

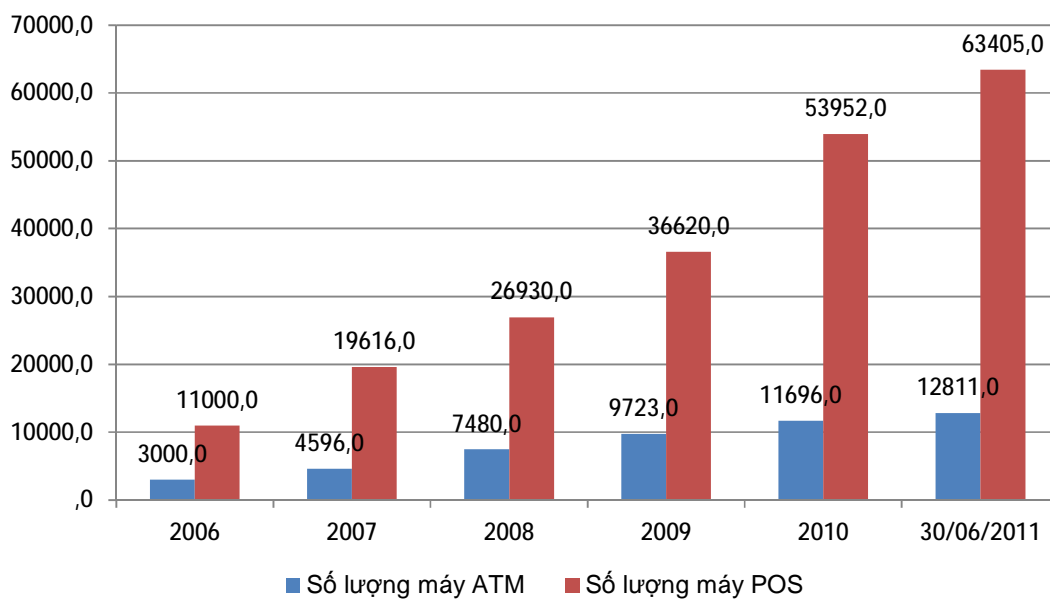
---

<sup>11</sup> Theo quy định tại Thông tư số 22/2011/TT-NHNN ngày 30/08/2011 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 13/2010/TT-NHNN ngày 20/05/2010

<sup>12</sup> Số liệu số lượng ngân hàng được lấy từ website của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam: [www.sbv.gov.vn](http://www.sbv.gov.vn)

cao, Việt Nam là thị trường tiềm tăng và rộng lớn cho các sản phẩm dịch vụ của ngân hàng thương mại. Bên cạnh các sản phẩm truyền thống của ngành ngân hàng là tín dụng và huy động vốn, các ngân hàng thương mại Việt Nam đã chú trọng quan tâm đẩy mạnh ứng dụng những tiến bộ của công nghệ vào khai thác thị trường bán lẻ. Khách hàng cá nhân và các doanh nghiệp vừa và nhỏ là các đối tượng khách hàng ngày càng được chú trọng với các sản phẩm như thẻ thanh toán, thẻ tín dụng, các dịch vụ thanh toán tiện ích thông qua kênh ngân hàng điện tử như Sms Banking/ Internet Banking/ Mobile Banking/ Phone Banking... Các dịch vụ đang ngày càng được nhiều khách hàng sử dụng thông qua các ưu điểm nổi bật là tiết kiệm thời gian, chi phí, tính năng bảo mật được bảo đảm.

Khi chuyển sang bán lẻ, các ngân hàng sẽ có thị trường lớn hơn, tiềm năng phát triển tăng lên và có khả năng phân tán rủi ro trong kinh doanh. Trong các năm vừa qua, tỷ lệ tiền mặt trong tổng phương tiện thanh toán của cả nước giảm liên tục: từ mức 23,7% năm 2001, năm 2005 là 19,01%, năm 2008 là 19,55.



Biểu đồ tăng trưởng số lượng máy ATM và máy POS  
(nguồn: Báo cáo của Hiệp hội thẻ Ngân hàng Việt Nam)

Ngành ngân hàng là ngành quan trọng và gắn liền với chính sách tiền tệ của Chính phủ. Vì vậy, triển vọng phát triển của ngành Ngân hàng cần được đặt trong bối cảnh chung của nền kinh tế Việt Nam và những biến chuyển phức tạp của kinh tế thế giới.

Sau cuộc khủng hoảng kinh tế thế giới năm 2008, kinh tế Việt Nam và thế giới đang có những bước hồi phục song vẫn còn nhiều khó khăn trong giai đoạn hậu suy thoái. Nhiều rủi ro đang đe dọa quá trình phục hồi của kinh tế thế giới như các bất ổn kinh tế vĩ mô ở các nước phát triển, giá dầu và giá vàng tăng cao, lạm phát, nguy cơ khủng hoảng nợ công lan rộng ra nhiều nước trong khu vực Châu Âu... Trong bối cảnh này, ngành ngân hàng Việt Nam chịu nhiều thách thức trước sự tăng cao của lãi suất, tỷ giá, căng thẳng về thanh khoản, nợ xấu và sự điều chỉnh chính sách từ NHNN... Để kiện toàn hoạt động của hệ thống ngân hàng, NHNN chủ trương mua bán, sáp nhập các ngân hàng yếu kém trong thời gian tới. Giai đoạn đầy thách thức này sẽ giúp cho hệ thống ngân hàng Việt Nam nhận rõ ưu điểm và nhược điểm, nâng cao năng lực cạnh tranh và kiểm soát rủi ro, là bước đệm cho sự phát triển mạnh mẽ của ngành ngân hàng khi nền kinh tế Việt Nam và thế giới hồi phục và tăng trưởng,

## **9.2 Vị thế của Ngân hàng trong ngành**

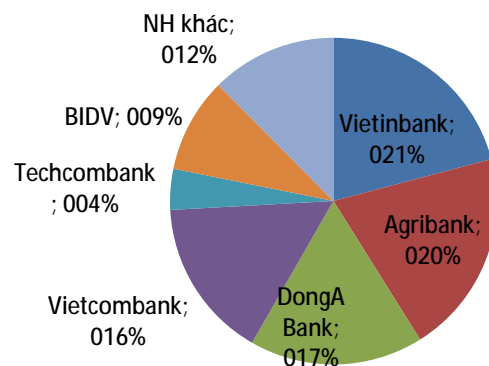
Qua 19 năm hoạt động, DongA Bank đã gặt hái được nhiều thành tựu và chiếm một vị trí xứng đáng trong hệ thống ngân hàng TMCP Việt Nam.

### **Về Thẻ thanh toán**

DongA Bank là một trong những ngân hàng dẫn đầu về dịch vụ thẻ trong khối ngân hàng thương mại cổ phần. Thẻ Đa Năng Đông Á khẳng định vị trí vượt trội về tiện ích sử dụng và giá trị gia tăng trên thị trường Thẻ ghi nợ nội địa. Tính đến tháng 10/2011, tổng số thẻ ghi nợ nội địa đã phát hành của DongA Bank là hơn 5,8 triệu thẻ. Với việc hợp tác kết nối với Smartlink và Banknetvn, DongA Bank đã mở rộng mạnh mẽ phạm vi phục vụ khách hàng và sẽ phấn đấu duy trì vị thế dẫn đầu về dịch vụ Thẻ so với các ngân hàng khác.

Theo thống kê của Hội thẻ ngân hàng Việt Nam, tính đến cuối 30/06/2011, đối với thẻ ghi nợ nội địa, DongA Bank đứng thứ 3 và chiếm 17,17% thị phần. Vietinbank và Agribank giữ vị trí thứ 1 và thứ 2 với thị phần lần lượt là 20,86% và 20,25%.

### Thị phần thẻ ghi nợ nội địa



Nguồn: NHNN và Hiệp hội Thẻ Ngân hàng Việt Nam

### Về Dịch vụ kiều hối

Hoạt động chi trả kiều hối của Công ty Kiều hối Đông Á luôn giữ vững vị trí trong top đầu các ngân hàng thương mại trong nhiều năm liền. Khách hàng có thể nhận tiền kiều hối từ hơn 180 nước thông qua mạng lưới các đối tác của Công ty Kiều hối Đông Á. Hiện nay, DongA Bank chiếm khoảng 20% thị phần kiều hối trên thị trường.

### Về Mạng lưới giao dịch

DongA Bank đã và đang không ngừng mở rộng mạng lưới chi nhánh và hệ thống ATM tại các vùng kinh tế trọng điểm trong cả nước, góp phần nâng cao khả năng đáp ứng nhu cầu của thị trường. DongA Bank tiếp tục xây dựng hoàn chỉnh một trụ sở mới và một số chi nhánh theo hướng một trụ sở ngân hàng hiện đại tại các tỉnh thành trên cả nước. Các toà nhà khang trang, quy mô mang tên Đông Á đang làm thay đổi diện mạo của DongA Bank trong giai đoạn mới. Đến nay, DongA Bank có 227 địa điểm giao dịch tại trên 48 tỉnh/thành trong cả nước. So với các ngân hàng TMCP trong cả nước, DongA Bank xếp thứ 8 về mạng lưới giao dịch.

### Về Huy động vốn

Với việc sử dụng chính sách lãi suất huy động phù hợp và không ngừng nâng cao chất lượng dịch vụ, phát triển mạng lưới hoạt động, tổng số dư huy động vốn của DongA Bank tại thời điểm 30/09/2011 là 53.571 tỷ đồng. Tính đến tháng 09/2011, thị phần huy động vốn của DongA Bank vào khoảng 1,60% toàn ngành.

### **Về Tín dụng**

Xác định được đặc tính hoạt động theo chu kỳ của các doanh nghiệp, không chỉ cấp vốn cho doanh nghiệp, DongA Bank đồng hành cùng doanh nghiệp, cùng tháo gỡ khó khăn và cung cấp các dịch vụ tài chính cho mọi nhu cầu hoạt động kinh doanh và phát triển của doanh nghiệp. Tổng số dư nợ tín dụng của DongA Bank tại thời điểm 30/09/2011 là 42.498 tỷ đồng. Tính đến tháng 09/2011, thị phần cho vay của DongA Bank vào khoảng 1,70% toàn ngành.

### **Về Tổng tài sản**

Tổng tài sản hợp nhất của DongA Bank tại thời điểm 30/09/2011 là 63.864.164 triệu đồng. Đến 31/03/2011, DongA Bank xếp thứ 17 về tổng tài sản trong khối các ngân hàng TMCP.

### **Về Vốn điều lệ**

Vốn điều lệ của DongA Bank tại thời điểm 30/09/2011 là 4.500 tỷ đồng. Đến 31/03/2011, DongA Bank xếp thứ 12 về vốn điều lệ trong khối các ngân hàng TMCP.

### **Về Thanh toán quốc tế**

Thanh toán quốc tế là một trong những mặt mạnh của DongA Bank. Chỉ sau 01 năm thành lập (1992), DongA Bank thực hiện dịch vụ thanh toán quốc tế với doanh số tăng hàng năm với tốc độ tăng trưởng bình quân là 20 – 30%/năm. Từ tháng 09/2000, khi chính thức tham gia mạng SWIFT, uy tín dịch vụ thanh toán quốc tế của DongA Bank ngày càng tăng với mạng lưới đại lý ngày càng mở rộng. DongA Bank đã liên tục đạt được các danh hiệu Chứng nhận Thanh toán quốc tế xuất sắc năm 2006 của Standard Chartered Bank, Chứng nhận Thanh toán quốc tế xuất sắc năm 2006 của The Bank of New York, giải thưởng Straight - Through Processing (STP) do Standard Chartered Bank... Tính đến tháng 09/2011, doanh số thanh toán quốc tế của DongA Bank chiếm thị phần 1,15% doanh số xuất nhập khẩu của cả nước.

Nhìn lại 19 năm hoạt động, DongA Bank có thể tự hào với những thành quả của mình. Đó không chỉ là sự thay đổi theo cấp số nhân của những nguồn lực chính và hoạt động kinh doanh mà đó còn là bước tiến dài của một ngân hàng chỉ thuần túy làm dịch vụ truyền thống đến một ngân hàng hiện đại kết nối với hệ thống quốc gia và quốc tế, góp phần xây dựng một hệ thống Ngân hàng Việt Nam vững mạnh.

### 9.3 Đánh giá sự phù hợp định hướng phát triển của Ngân hàng với định hướng của ngành, chính sách của nhà nước và xu thế chung trên thế giới

#### 9.3.1 Định hướng phát triển dài hạn

##### **Tôn chỉ định hướng của DongA Bank trong thời gian tới:**

DongA Bank là sự lựa chọn hàng đầu của mọi người Việt Nam vì những nỗ lực đa dạng hóa dịch vụ, áp dụng cải tiến công nghệ không ngừng để sáng tạo ra ngày càng nhiều tiện ích vượt trội trong ngành tài chính ngân hàng phục vụ cho những nhu cầu thiết thực của cuộc sống văn minh hiện đại hướng tới xây dựng một tập đoàn tài chính ngân hàng hàng đầu Việt Nam.

##### **Tầm nhìn đến năm 2020 của Ngân hàng;**

Trở thành Tập đoàn Tài chính Ngân hàng hàng đầu Việt Nam – Vươn ra quốc tế, được khách hàng mến yêu, tín nhiệm và giới thiệu.

##### **Sứ mệnh:**

Bằng trách nhiệm, niềm đam mê và trí tuệ, chúng ta cùng nhau kiến tạo nên những điều kiện hợp tác hấp dẫn khách hàng, đối tác, cổ đông, cộng sự và cộng đồng. Đó là sứ mệnh của Ngân hàng Đông Á.

##### **Định vị thương hiệu:**

**“NGÂN HÀNG TRÁCH NHIỆM, NGÂN HÀNG CỦA NHỮNG TRÁI TIM”**

##### **Định hướng đến năm 2015:**

- Tăng Vốn điều lệ lên mức tối thiểu là 10.000 tỷ đồng vào năm 2015.
- Mạng lưới hoạt động: có mặt tại ít nhất 55 tỉnh thành trong cả nước, phần đầu mở chi nhánh ở nước ngoài.
- Số lượng khách hàng mở tài khoản giao dịch đến năm 2015: tối thiểu đạt 5.000.000 khách hàng.
- Tỷ lệ tăng trưởng của các chỉ tiêu chủ yếu bình quân từ 25% - 30%/năm.
- Tiếp tục củng cố và phát triển hoạt động của các công ty thành viên hiện hữu như: Công ty Kiêu hởi Đông Á, Công ty Chứng khoán Đông Á... Thành lập thêm các công ty chuyên biệt trong các lĩnh vực hoạt động như: thẻ, tài

chính, thuê mua tài chính, bảo hiểm..

Trong giai đoạn phát triển mới, DongA Bank xác định mình qua hình ảnh một “Người bạn đồng hành tin cậy”, luôn song hành cùng khách hàng vững bước trên con đường hội nhập. 08 giá trị nổi bật mà DongA Bank mong muốn đem đến cho khách hàng và các đối tác là Niềm tin, Trách nhiệm, Sáng tạo, Đồng hành, Nhân văn, Nghiêm chính, Tuân thủ và Đoàn kết.

### ***9.3.2 Sự phù hợp với định hướng phát triển của ngành, chính sách nhà nước và xu thế chung của thế giới***

Định hướng phát triển của DongA Bank trong thời gian tới phát triển thành một Tập đoàn Tài chính tốt nhất ở Việt Nam là hoàn toàn phù hợp với triển vọng phát triển của ngành ngân hàng, chính sách của nhà nước và xu thế phát triển trên thế giới. Sự phát triển đi lên bền vững của DongA Bank nói riêng và các ngân hàng nói chung là điều kiện để thị trường tài chính Việt Nam phát triển và góp phần thúc đẩy nền kinh tế tăng trưởng.

## **10. Chính sách đối với người lao động**

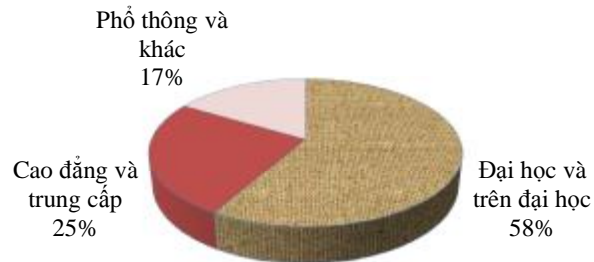
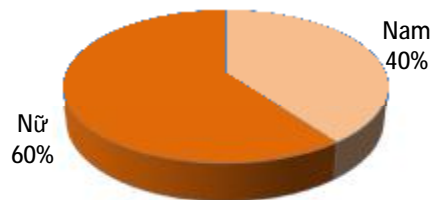
### **10.1 Thực trạng lao động**

Điểm nổi bật trong hoạt động quản trị và điều hành của DongA Bank là Ban lãnh đạo rất chú trọng đến phát triển nguồn nhân lực vì đây là yếu tố quan trọng, quyết định đến sự thành công của Ngân hàng. Với số lượng hơn 56 người lúc mới khai trương hoạt động, đến nay (31/10/2011) tổng số nhân sự là 4.311 người (chưa bao gồm các công ty con), trong đó trên 60% có trình độ đại học và trên đại học. Cơ cấu nhân sự phân theo trình độ lao động như sau:

<b>Tiêu chí</b>	<b>Số lượng</b>	<b>Tỷ lệ</b>
<b>Phân theo giới tính</b>	<b>4.311</b>	<b>100,00%</b>
Nam	1.719	39,87%
Nữ	2.592	60,13%
<b>Phân theo trình độ chuyên môn</b>	<b>4.311</b>	<b>100,00%</b>
Trình độ đại học và trên đại học	2.511	58,25%
Trình độ cao đẳng và trung cấp	1.087	25,21%
Trình độ phổ thông và khác	713	16,54%

*Nguồn: DongA Bank*



**Cơ cấu lao động phân theo trình độ tại 31/10/2011**

**Cơ cấu lao động phân theo giới tính tại 31/10/2011**

**10.2 Mức lương bình quân**

DVT: đồng/tháng

Chỉ tiêu	2008	2009	2010
Mức lương bình quân năm	4.405.082	4.875.010	5.600.903
Thu nhập bình quân năm	5.658.388	5.988.302	6.250.000

Nguồn: DongA Bank

**10.3 Chính sách đào tạo, lương thưởng, trợ cấp cho người lao động**

DongA Bank luôn tâm niệm rằng “Con người là một tài sản vô giá của Ngân hàng”. Chính vì lẽ đó, Ngân hàng luôn cố gắng hết mình để xây dựng, duy trì và phát triển nguồn nhân lực của Ngân hàng trong hiện tại và tương lai bởi sự thành công của Ngân hàng luôn có sự đóng góp của mỗi con người, mỗi nhân viên của DongA Bank.

**Công tác tổ chức, tuyển dụng, đào tạo nhân sự**

Đối với công tác nhân sự, “Thu hút – Phát triển – Duy trì” nguồn nhân lực là nhiệm vụ trọng tâm mà DongA Bank đã và đang thực hiện. Hàng năm, DongA Bank đều tham gia Ngày hội tuyển dụng của các trường ĐH Kinh tế TP.HCM, Đại học Ngân hàng để thu hút

nguồn nhân lực trẻ, nhiệt huyết và đào tạo chính quy kiến thức kinh tế tài chính ngân hàng. Đến 31/12/2010, tỷ lệ nhân sự ở độ tuổi từ 20 – 30 là 70%, chiếm tỷ lệ cao nhất trong cơ cấu nhân sự. Điều này cũng thể hiện rõ chủ trương của DongA Bank trong việc trẻ hóa đội ngũ nhân sự để phát huy tính năng động, sáng tạo của tuổi trẻ và thuận lợi trong việc quy hoạch đào tạo đội ngũ cán bộ dự trữ cho 5 – 10 năm tới.

Công tác đào tạo CBCNV luôn được Ngân hàng xem là công tác hàng đầu. Thông qua những chương trình đào tạo trong và ngoài nước, trình độ của CBCNV Ngân hàng ngày càng chuyên sâu, đáp ứng nhu cầu phát triển trong hiện tại và tương lai. Cụ thể, trong năm 2010 và năm 2011, DongA Bank triển khai đào tạo nghiệp vụ bồi dưỡng kiến thức và kỹ năng lãnh đạo Phòng giao dịch; nâng cao năng lực lãnh đạo cho lãnh đạo phòng ban hội sở/ lãnh đạo chi nhánh/ nhân viên tiêu biểu; xen kẽ kỹ năng giao tiếp dành cho các chức danh nhân viên giao dịch với khách hàng như kiểm ngân, thủ quỹ, giao dịch viên, tư vấn viên; bồi dưỡng nghiệp vụ Tín dụng trả góp cho Bộ phận khách hàng cá nhân trên toàn quốc, kỹ năng bán chéo sản phẩm cho chức danh sales tại khu vực Đồng bằng Sông Cửu Long... Bên cạnh việc nâng cao trình độ chuyên môn và quản lý, DongA Bank còn chú trọng đến rèn luyện đạo đức nghề nghiệp thông qua việc bồi dưỡng chính trị, nâng cao trình độ lý luận nhận thức, thường xuyên nhắc nhở kiểm tra và xử lý nghiêm minh các trường hợp phát hiện sai phạm.

DongA Bank luôn tạo mọi điều kiện để mỗi nhân viên có thể phát huy khả năng và thực hiện tốt nhất công việc phụ trách. Các cá nhân có thành tích tốt, có đủ khả năng, phẩm chất và gắn bó với DongA Bank sẽ được xem xét và cất nhắc lên các vị trí công tác phù hợp. Để khuyến khích và động viên tinh thần làm việc của nhân viên, DongA Bank tổ chức giải thưởng “Nhân viên tiêu biểu Đông Á” định kỳ 2 kỳ/năm dựa trên 07 tiêu chí chính:

- Năng suất làm việc
- Hiệu quả giao tiếp
- Tinh thần kỷ luật
- Khả năng linh hoạt trong xử lý tình huống
- Tinh thần hợp tác và hỗ trợ với đồng nghiệp
- Mức độ thoả mãn của khách hàng đối với nhân viên

Đối với các nhân viên trẻ có năng lực và nhiệt huyết thể hiện tài năng của mình, sau 2 đến 3 năm công tác có thể được quy hoạch đào tạo để trở thành cán bộ lãnh đạo. Đây là chính sách nổi bật của DongA Bank nhằm giữ chân nhân tài, giúp họ phát triển sự nghiệp cá nhân song song với định hướng phát triển của ngân hàng. Bên cạnh đó, hàng năm DongA Bank đều quan tâm rà soát và xem xét điều chỉnh chính sách lương thưởng để tương xứng với hiệu quả công việc của từng CBCNV. Đến nay DongA Bank có thể hoàn toàn tin tưởng vào một đội ngũ nhân sự trẻ trung, có trình độ chuyên môn, trung thực, đoàn kết và tâm huyết với hoạt động của ngân hàng.

Ngoài ra, hệ ứng dụng quản trị nhân sự iHRP được triển khai thành công giúp nâng cao chất lượng công tác tuyển dụng, quản trị nhân sự và tiền lương cho ngân hàng.

### **Hoạt động chăm lo đời sống CBCNV**

Thông qua việc thực hiện và bổ sung điều chỉnh thỏa ước lao động được Sở Lao động – Thương binh Xã hội phê duyệt, DongA Bank tiếp tục bảo đảm 100% CBCNV đều có hợp đồng lao động và được đóng bảo hiểm xã hội và bảo hiểm y tế đầy đủ.

Ngoài ra, vào các dịp lễ, tết, Công đoàn phối hợp với Ban Tổng Giám đốc duy trì việc tổ chức tặng quà cho CBCNV. Cán bộ nhân viên DongA Bank đều được tổ chức khám sức khỏe định kỳ, được thăm hỏi và tặng quà khi ốm đau, sinh nhật, cưới hỏi, lễ Tết... Đặc biệt, chương trình an cư được DongA Bank triển khai khá hiệu quả như chương trình nhà ở chung cư cho nhân viên tại Phường 5, Quận Gò Vấp (năm 2001), xây dựng làng Đông Á cho cán bộ lãnh đạo tại Phường Bình An, Quận 2. Mỗi năm DongA Bank sẽ tổ chức đi nghỉ mát cho toàn thể nhân viên (có thời gian công tác từ 01 năm trở lên).

## **11. Chính sách cổ tức**

Kết thúc niên độ tài chính, HĐQT có trách nhiệm xây dựng phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ để trình ĐHCĐ. Phương án này được xây dựng trên cơ sở lợi nhuận sau thuế mà DongA Bank thu được từ hoạt động kinh doanh trong năm tài chính vừa qua sau khi đã thực hiện nghĩa vụ nộp thuế và tài chính khác theo quy định của pháp luật hiện hành. Bên cạnh đó, DongA Bank cũng xét tới kế hoạch và định hướng kinh doanh, chiến lược đầu tư mở rộng hoạt động kinh doanh trong năm tới để đưa ra mức cổ tức hợp lý.

Năm	Tỷ lệ cổ tức (tiền mặt)
2006	18%
2007	18%
2008	21%
2009	15%
2010	14%
2011 (dự kiến)	15%

Nguồn: DongA Bank

## 12. Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2009 (DongA Bank)	Năm 2010 (DongA Bank)	Năm 2011 <sup>13</sup> (DongA Bank)
<b>Quy mô vốn</b>				
Vốn điều lệ	Tr.đồng	3.400.000	4.500.000	4.500.000
Tổng tài sản có	Tr.đồng	42.156.940	54.525.102	64.559.363
Tỷ lệ an toàn vốn	%	10,64	10,03	9,07
<b>Kết quả hoạt động kinh doanh</b>				
Nguồn vốn huy động	Tr.đồng	36.845.472	47.777.612	48.151.321
Dư nợ cho vay	Tr.đồng	34.687.481	38.436.076	44.005.118
Nợ quá hạn	Tr.đồng	692.570	1.816.463	1.381.821
Nợ xấu	Tr.đồng	457.213	612.774	581.460
Nợ khó đòi	Tr.đồng	271.544	284.648	260.679
<b>Hệ số sử dụng vốn</b>				
+ Tỷ lệ LNST/Tổng tài sản bình quân	%	1,45	1,33	1,60
+ Tỷ lệ LNST/Vốn CSH bình quân	%	14,59	13,59	17,12
Tỷ lệ nợ bảo lãnh quá hạn/Tổng số dư bảo lãnh	%	0	0	0
Tỷ lệ nợ quá hạn/Tổng dư nợ	%	2,00	4,73	3,14
Tỷ lệ nợ xấu/Tổng dư nợ	%	1,32	1,59	1,32
Tỷ lệ nợ khó đòi/Tổng dư nợ	%	0,78	0,74	0,59
<b>Khả năng thanh khoản</b>				

<sup>13</sup> Căn cứ số liệu chưa kiểm toán

Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2009 (DongA Bank)	Năm 2010 (DongA Bank)	Năm 2011 <sup>13</sup> (DongA Bank)
Khả năng thanh khoản ngay	%	488,80	16,44	20,04
Khả năng thanh toán chung	%	124,01	112,20	134,23

Nguồn: DongA Bank

**Ghi chú:** Tỷ lệ khả năng thanh khoản năm 2011 được tính theo Thông tư số 13/2010/TT-NHNN ngày 20/05/2010 bao gồm: tỷ lệ khả năng chi trả ngày hôm sau và tỷ lệ khả năng chi trả 7 ngày tiếp theo.

Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2009 (hợp nhất)	Năm 2010 (hợp nhất)	Năm 2011 <sup>14</sup> (hợp nhất)
<b>Quy mô vốn</b>				
Vốn điều lệ	Tr.đồng	3.400.000	4.500.000	4.500.000
Tổng tài sản có	Tr.đồng	42.520.402	55.873.084	65.466.589
Tỷ lệ an toàn vốn	%	N/A	10,84	10,01
<b>Kết quả hoạt động kinh doanh</b>				
Nguồn vốn huy động	Tr.đồng	36.714.431	47.756.139	48.142.777
Dư nợ cho vay	Tr.đồng	34.687.481	38.436.076	44.005.118
Nợ quá hạn	Tr.đồng	692.570	1.816.463	1.381.821
Nợ xấu	Tr.đồng	457.213	612.774	581.460
Nợ khó đòi	Tr.đồng	271.544	284.648	260.679
<b>Hệ số sử dụng vốn</b>				
+ Tỷ lệ LNST/Tổng tài sản bình quân	%	1,52	1,34	1,56
+ Tỷ lệ LNST/Vốn CSH bình quân	%	13,99	13,74	16,86
Tỷ lệ nợ bảo lãnh quá hạn/Tổng số dư bảo lãnh	%	0	0	0
Tỷ lệ nợ quá hạn/Tổng dư nợ	%	2,00	4,73	3,14
Tỷ lệ nợ xấu/Tổng dư nợ	%	1,32	1,59	1,32
Tỷ lệ nợ khó đòi/Tổng dư nợ	%	0,78	0,74	0,59
<b>Khả năng thanh khoản</b>				
Khả năng thanh khoản ngay	%	488,80	16,44	20,04

<sup>14</sup> Căn cứ số liệu chưa kiểm toán

Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2009 (hợp nhất)	Năm 2010 (hợp nhất)	Năm 2011 <sup>14</sup> (hợp nhất)
Khả năng thanh toán chung	%	124,01	112,20	134,23

Nguồn: DongA Bank

**Ghi chú:** Tỷ lệ khả năng thanh khoản năm 2011 được tính theo Thông tư số 13/2010/TT-NHNN ngày 20/05/2010 bao gồm: tỷ lệ khả năng chi trả ngày hôm sau và tỷ lệ khả năng chi trả 7 ngày tiếp theo.

Nhìn chung, tình hình tài chính của DongA Bank rất lành mạnh. Các chỉ tiêu vốn pháp định và tỷ lệ an toàn vốn luôn vượt mức quy định của Ngân hàng Nhà nước. Ngoài ra, tỷ lệ nợ quá hạn trên tổng dư nợ luôn được kiểm soát chặt chẽ.

### 13. Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, Ban kiểm soát và Kế toán trưởng

#### 13.1 Hội đồng quản trị

##### Danh sách HĐQT:

- > Ông Phạm Văn Bự – Chủ tịch Hội đồng quản trị
- > Bà Vũ Thị Vang – Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng quản trị
- > Ông Trần Phương Bình – Thành viên Hội đồng quản trị
- > Ông Đặng Phước Dừa – Thành viên Hội đồng quản trị
- > Ông Nguyễn Đình Trường – Thành viên Hội đồng quản trị
- > Ông Trang Thành Sương – Thành viên Hội đồng quản trị
- > Ông Trần Văn Đình – Thành viên Hội đồng quản trị

#### 13.1.1 Ông Phạm Văn Bự – Chủ tịch Hội đồng quản trị

- > Họ và tên : **PHẠM VĂN BỰ**
- > Số CMND : 020173193 Ngày cấp: 29/07/2004 Nơi cấp: CA TP.HCM
- > Giới tính : Nam
- > Ngày tháng năm sinh : 26/03/1953
- > Nơi sinh : TP. HCM
- > Quốc tịch : Việt Nam

- > Dân tộc : Kinh
- > Quê quán : TP. HCM
- > Địa chỉ thường trú : 206 Bến Chương Dương, P.Cô Giang, Q.1, TP. HCM
- > Số điện thoại liên lạc : (08) 3995 1483
- > Trình độ văn hóa : 12/12
- > Trình độ chuyên môn :
  - u Cử nhân Kinh tế Kỹ thuật (1989 – 1994) tại Trường ĐH Nông Lâm TP.HCM
  - u Cử nhân Kinh tế Ngoại thương (1997 – 2000) tại Trường ĐH Thương mại
  - u Cao cấp Chính trị (2002 – 2003) tại Phân viện TP.HCM
  - u B Anh văn
- > Quá trình công tác :
  - u 05/1968 – 04/06/1969 : Tiểu đội bậc phó C2 Ban Công binh Phân Khu 1
  - u 06/1969 – 12/1972 : Bị địch giam tại trại giam (khu A) Hồ Nai – Biên Hòa, Phó Bí thư chi đoàn B17 – Bí thư Chi đoàn B11 Khu A
  - u 12/1972 – 03/1973 : Bí thư Chi đoàn Phòng 1, Khu A1, Phú Quốc và trao trả tù binh tại Thạch Hãn – Quảng Trị
  - u 03/1973 – 03/1977 : A Trưởng đoàn 596, 808 trường 557; A Trưởng đoàn 220
  - u 03/1977 – 09/1977 : Cán bộ Phòng Xây dựng cơ bản Ban Khai hoang xây dựng Nông trường TP. HCM
  - u 09/1977 – 03/1979 : Chi ủy viên, Phó Bí thư Đoàn ủy các Nông trường TP.HCM
  - u 03/1979 – 06/1981 : Học viên trường Nguyễn Ái Quốc 8
  - u 06/1981 – 03/1982 : Bí thư Ban Cán sự Đoàn Sở Nông nghiệp TP.HCM
  - u 03/1982 – 06/1983 : Giám Đốc Trại dứa, Sở Nông nghiệp TP.HCM
  - u 06/1983 – 03/1985 : Cán bộ Ban 1, Sở Nông nghiệp TP.HCM
  - u 03/1985 – 08/1986 : Trưởng phòng Tổ chức Công ty Chăn nuôi heo II
  - u 08/1986 – 03/1988 : Bí thư Chi bộ Công ty Chăn nuôi heo II, Giám đốc Xí nghiệp Thức ăn Gia súc Phú Định

- u 03/1988 – 12/1989 : Thường Vụ Đảng ủy, Trưởng phòng Tổ Chức Liên hiệp Xí nghiệp Chăn nuôi heo
  - u 12/1989 – 02/1993 : Giám đốc, Phó Bí thư Chi bộ Xí nghiệp Thức ăn Gia súc An Phú, Sở Nông nghiệp TP. HCM
  - u 02/1993 – 08/1995 : Giám đốc, Bí thư Chi bộ Công ty Vật tư Kỹ thuật Nông nghiệp Lâm Hải sản, Sở Nông Nghiệp TP.HCM
  - u 09/1995 – 03/1997 : Giám đốc, Phó Bí thư Đảng ủy Công ty Xuất nhập khẩu Nông lâm Hải sản, Sở Nông nghiệp TP. HCM
  - u 03/1997 – 05/2004 : Ủy viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc thường trực, Quyền Tổng Giám đốc, Bí thư Đảng ủy Văn phòng Tổng Công ty Nông Nghiệp Sài Gòn
  - u 06/2004 – 07/2007 : Phó Trưởng Ban, Quyền Trưởng Ban Tài chính Quản trị Thành ủy TP. HCM, Đảng ủy viên Khối cơ quan Đảng – Đoàn thể TP.HCM, Bí thư Đảng ủy Ban Tài chính Quản trị Thành ủy TP.HCM
  - u 07/2007 – 06/2010 : Phó Chánh Văn phòng Thành ủy TP. HCM, Đảng ủy viên Đảng ủy Khối Dân - Chính - Đảng TP.HCM, Phó Bí thư Đảng ủy Văn phòng Thành ủy TP. HCM, kiêm Chủ tịch Hội đồng Thành viên Công ty TNHH MTV Dầu khí TP.HCM, Phó Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Du lịch Văn hóa Suối Tiên, Chủ tịch HĐQT Ngân hàng Đông Á
  - u 06/2010 – nay : Phó Chánh Văn phòng Thành ủy TP.HCM, kiêm Chủ tịch Hội đồng Thành viên Công ty TNHH MTV Dầu khí TP.HCM (đến hết tháng 08/2010), Phó Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Du lịch Văn hóa Suối Tiên, Chủ tịch HĐQT Ngân hàng Đông Á
- > Chức vụ công tác tại tổ chức phát hành: Chủ tịch HĐQT
- > Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác:
- u Phó Chánh Văn phòng Thành ủy TP. HCM



- ┆ Phó Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Du lịch Văn hóa Suối Tiên
- > Số cổ phiếu nắm giữ và được ủy quyền: 30.930.962 cổ phiếu, trong đó:
  - ┆ Cá nhân : 0 cổ phiếu
  - ┆ Ủy quyền : 30.930.962 cổ phiếu (Đại diện Văn phòng Thành ủy TP.HCM)
- > Số cổ phiếu của những người có liên quan:
  - ┆ Vợ: Nguyễn Thu Thảo nắm giữ 262.940 cổ phiếu
  - ┆ Con: Phạm Thị Vân Thảo nắm giữ 50.000 cổ phiếu
  - ┆ Con: Phạm Thị Phương Thảo nắm giữ 50.000 cổ phiếu
- > Các khoản nợ đối với Ngân hàng: không
- > Thù lao và các khoản lợi ích khác: theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông
- > Lợi ích liên quan đối với tổ chức phát hành: không
- > Hành vi vi phạm pháp luật : không

### ***13.1.2 Bà Vũ Thị Vang – Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng quản trị***

- > Họ và tên : **VŨ THỊ VANG**
- > Số CMND : 020046765 Ngày cấp: 28/05/1998 Nơi cấp: CA TP.HCM
- > Giới tính : Nữ
- > Ngày tháng năm sinh : 20/03/1958
- > Nơi sinh : Hưng Yên
- > Quốc tịch : Việt Nam
- > Dân tộc : Kinh
- > Quê quán : Hưng Yên
- > Địa chỉ thường trú : B1 Đường số 30 Trần Nãi, P.Bình An, Q.2, TP.HCM
- > Số điện thoại liên lạc : (08) 3995 1483
- > Trình độ văn hóa : 12/12
- > Trình độ chuyên môn :
- ┆ 1974 – 1977: Trường CNKH Hà Bắc (Điện 3/7)

- u 1978 – 1980: Trung cấp kế toán tài vụ XDCB của Tổng Công ty Xây dựng số 1
  - u 1979: Học lớp Bồi dưỡng Cán bộ đoàn của Đoàn Trường Lý Tự Trọng
  - u 1981: Học lớp Đối tượng đảng
  - u 1986 – 1990: Tốt nghiệp trường Đại học Kinh Tế TP. HCM khoa Kinh tế Thương nghiệp
  - u 01/04/1995 – 05/05/1995: Bồi dưỡng cơ bản về Ngân hàng trong nền kinh tế thị trường của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam
  - u 2002 – 2003: Tốt nghiệp Trung học Chính trị của Trường Cán bộ TP.HCM
- > Quá trình công tác:
- u 1977 – 03/1989 : Nhân viên Tổng Công ty Xây dựng số 1
  - u 04/1980 – 07/1992 : Phó phòng Tài chính Quận Phú Nhuận
  - u 07/1992 – 08/2007 : Phó Tổng Giám đốc Thường trực Ngân hàng Đông Á
  - u 07/2003 – nay : Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Địa ốc Đông Á
  - u 11/2006 – nay : Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định
  - u 08/2007 – nay : Phó Chủ tịch Thường trực HĐQT Ngân hàng Đông Á
- > Chức vụ công tác tại tổ chức phát hành: Phó Chủ tịch Thường trực
- > Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác:
- u Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Địa ốc Đông Á
  - u Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định
- > Số cổ phiếu nắm giữ và được ủy quyền: 5.305.781 cổ phiếu, trong đó:
- u Cá nhân : 751.040 cổ phiếu
  - u Ủy quyền : 4.554.741 cổ phiếu (Đại diện Công đoàn Ngân hàng Đông Á)
- > Số cổ phiếu của những người có liên quan:
- u Chị: Vũ Thị Dự nắm giữ 190.846 cổ phiếu
  - u Con: Nguyễn Vũ Vân Anh nắm giữ 505.936 cổ phiếu
  - u Con: Nguyễn Vũ Thành Trung nắm giữ 547.320 cổ phiếu

- > Các khoản nợ đối với Ngân hàng: không
- > Thù lao và các khoản lợi ích khác: theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông
- > Lợi ích liên quan đối với tổ chức phát hành: không
- > Hành vi vi phạm pháp luật: không

### **13.1.3 Ông Trần Phương Bình – Thành viên Hội đồng quản trị**

- > Họ và tên : **TRẦN PHƯƠNG BÌNH**
- > Số CMND : 020277575 Ngày cấp:15/03/2010 Nơi cấp: CA TP.HCM
- > Giới tính : Nam
- > Ngày tháng năm sinh : 24/06/1959
- > Nơi sinh : Hải Phòng
- > Quốc tịch : Việt Nam
- > Dân tộc : Kinh
- > Quê quán : Hải Phòng
- > Địa chỉ thường trú : 45/1 Đường 30 Trần Nãi, P.Bình An, Q.2, TP. HCM
- > Số điện thoại liên lạc : (08) 3995 1483
- > Trình độ văn hóa : 12/12
- > Trình độ chuyên môn :
  - Cử nhân Kinh tế (Đại học Kinh Tế TP. HCM )
  - Ngoại ngữ: Anh văn
- > Quá trình công tác :
  - 1977 – 1982 : Sinh viên trường Đại học Kinh tế TP.HCM
  - 1983 – 1990 : Giáo viên trường THPT Kế toán TP. HCM
  - 1990 – 1991 : Công tác tại Công ty Vàng bạc Đá quý Phú Nhuận
  - 1992 – 1995 : Phó Tổng Giám đốc Ngân hàng Đông Á
  - 1995 – 1998 : Trợ lý Tổng Giám đốc Ngân hàng Đông Á

- u 1998 – nay : Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Ngân hàng Đông Á
- > Chức vụ công tác tại tổ chức phát hành: Thành viên Hội Đồng Quản Trị kiêm Tổng Giám đốc
- > Chức vụ nắm giữ tại tổ chức khác: Không có
- > Số cổ phiếu nắm giữ và được ủy quyền: 10.345.764 cổ phiếu, trong đó:
  - u Cá nhân : 10.345.764 cổ phiếu
  - u Ủy quyền : 0 cổ phiếu
- > Số cổ phiếu của những người có liên quan:
  - u Anh: Trần Phương Trọng nắm giữ 51.162 cổ phiếu
  - u Em: Trần Phương Đăng nắm giữ 80.585 cổ phiếu
  - u Vợ: Cao Thị Ngọc Dung nắm giữ 4.500.000 cổ phiếu
  - u Con: Trần Phương Ngọc Giao nắm giữ 4.500.000 cổ phiếu
  - u Con: Trần Phương Ngọc Thảo nắm giữ 3.400.000 cổ phiếu
  - u Con: Trần Phương Ngọc Hà nắm giữ 4.500.000 cổ phiếu
- > Các khoản nợ đối với Ngân hàng: không
- > Thù lao và các lợi ích khác: theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông
- > Lợi ích liên quan đối với tổ chức phát hành: không
- > Hành vi vi phạm pháp luật: không

#### ***13.1.4 Ông Đặng Phước Dừa – Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị***

- > Họ và tên : **ĐẶNG PHƯỚC DỪA**
- > Số CMND : 023132240 Ngày cấp: 05/05/2005 Nơi cấp: CA TP.HCM
- > Giới tính : Nam
- > Ngày tháng năm sinh : 12/04/1960
- > Nơi sinh : An Giang

- > Quốc tịch : Việt Nam
- > Dân tộc : Kinh
- > Quê quán : An Giang
- > Địa chỉ thường trú : 27 Phạm Ngũ Lão, P.Nguyễn Thái Bình, Q.1, TP.HCM
- > Số điện thoại liên lạc : (08) 38995275
- > Trình độ văn hóa : 12/12
- > Trình độ chuyên môn : Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh

Tốt nghiệp Thạc sỹ ĐHQG Hà Nội – Viện Nghiên cứu Kinh tế Tài chính – Đại học HELP (Malaysia)

- > Quá trình công tác :
  - u 1981 – 1982 : Nhân viên Phòng lương thực Huyện Chợ Mới
  - u 1982 – 1986 : Quản đốc Phân xưởng xay xát Công ty Lương thực Huyện Chợ Mới
  - u 1986 – 1988 : Cán bộ xay xát Công ty Lương thực Huyện Chợ Mới
  - u 1988 – 1989 : Phó Giám đốc Công ty SXXKTH Công an Tỉnh An Giang
  - u 1989 – 1990 : Giám đốc Xí nghiệp phục vụ đời sống – LISCO Công an An Giang
  - u 1990 – 1992 : Giám đốc Công ty XNK Tài nguyên – CORIMEX – Viện Khoa Học Việt Nam
  - u 1992 – 1993 : Giám đốc Công ty XNK Tài Nguyên và Vật tư Kỹ thuật Rexco – Viện Khoa Học Việt Nam
  - u 1993 – 2006 : Giám đốc Công ty XNK Vật tư Kỹ thuật Rexco – Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam
  - u 01/01/2004 – 07/03/2011: Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Vàng bạc Đá quý Phú Nhuận

- u 2006 – 2008 : Tổng Giám Đốc Công ty Cổ phần XNK Vật tư Kỹ thuật Rexco
- u 2008 – nay : Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần XNK Vật tư Kỹ thuật Rexco
- u 10/12/1999 – 08/2007 : Thành viên HĐQT Ngân hàng Đông Á
- u 08/2007 – 06/2010 : Phó Chủ tịch HĐQT Ngân hàng Đông Á
- u 06/2010 – nay : Thành viên HĐQT Ngân hàng Đông Á
- > Chức vụ công tác tại tổ chức phát hành: Thành viên HĐQT
- > Chức vụ đang nắm giữ ở tổ chức khác:
  - u Chủ tịch HĐQT Công ty XNK Vật tư Kỹ thuật Rexco
- > Số cổ phiếu nắm giữ và được ủy quyền: 5.075.584 cổ phiếu, trong đó:
  - u Cá nhân : 3.881.397 cổ phiếu
  - u Ủy quyền : 1.194.187 cổ phiếu (Đại diện Công đoàn Công ty XNK Vật tư Kỹ thuật Rexco)
- > Số cổ phiếu của những người có liên quan:
  - u Vợ: Trương Thị Đơn nắm giữ 5.760.000 cổ phiếu
  - u Con: Đặng Phước Thủy Tiên nắm giữ 161.393 cổ phiếu
  - u Con: Đặng Phước Cường nắm giữ 188.272 cổ phiếu
  - u Anh: Đặng Văn Phi nắm giữ 129.988 cổ phiếu
- > Các khoản nợ đối với Ngân hàng: không
- > Thù lao và các khoản lợi ích khác: theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông
- > Lợi ích liên quan đối với tổ chức phát hành: không
- > Hành vi vi phạm pháp luật: không

#### ***13.1.5 Ông Nguyễn Đình Trường – Thành viên Hội đồng quản trị***

- > Họ và tên : **NGUYỄN ĐÌNH TRƯỜNG**

- > Số CMND : 022749817 Ngày cấp: 20/05/2000 Nơi cấp: CA TP.HCM
- > Giới tính : Nam
- > Ngày tháng năm sinh : 13/03/1948
- > Nơi sinh : xã Yên Nam, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam
- > Quốc tịch : Việt Nam
- > Dân tộc : Kinh
- > Quê quán : xã Yên Nam, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam
- > Địa chỉ thường trú : 21 Long Hưng, Phường 7, Quận Tân Bình, TP. HCM
- > Số điện thoại liên lạc : (08) 3995 1483
- > Trình độ văn hóa : 12/12
- > Trình độ chuyên môn : Cử nhân khoa học - Đại học Tổng hợp TP. HCM ngành Kinh tế học
- > Quá trình công tác :
  - u 08/1965 – 04/1970 : Công nhân bưu điện tại Hà Nội
  - u 05/1970 – 12/1988 : Bộ đội – Thiếu tá Trưởng ban Tổ chức động viên Cục Kỹ thuật Quân khu 7
  - u 01/1989 – 03/1991 : Cán bộ Phòng Kinh doanh Công ty May Việt Tiến
  - u 04/1991 – 12/1994 : Phó Giám Đốc Cửa hàng Hợp tác Kinh doanh Việt Tiến – Tungshing
  - u 01/1995 – 09/1995 : Giám Đốc Công ty May Việt Tiến tại Hà Nội
  - u 10/1995 – 02/1997 : Giám Đốc điều hành Công ty May Việt Tiến
  - u 03/1997 – 01/2002 : Phó Tổng Giám đốc Công ty May Việt Tiến
  - u 02/2002 đến hết năm 2008: Tổng Giám đốc Tổng Công ty May Việt Tiến
  - u 01/2008 – nay : Phó Chủ tịch HĐQT Tổng Công ty May Việt Tiến
  - u 08/2007 – nay : Thành viên HĐQT Ngân hàng Đông Á

- > Chức vụ công tác tại tổ chức phát hành: Thành viên HĐQT
- > Chức vụ đang nắm giữ ở tổ chức khác: Phó Chủ tịch HĐQT Tổng Công ty May Việt Tiến
- > Số cổ phiếu nắm giữ và được ủy quyền: 59.925 cổ phiếu, trong đó:
  - u Cá nhân : 59.925 cổ phiếu
  - u Ủy quyền : 0 cổ phiếu
- > Số cổ phiếu của những người có liên quan:
  - u Con: Nguyễn Nam Hải nắm giữ 19.387 cổ phiếu
- > Các khoản nợ đối với Ngân hàng: không
- > Thù lao và các khoản lợi ích khác: theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông
- > Lợi ích liên quan đối với tổ chức phát hành: không
- > Hành vi vi phạm pháp luật: không

#### ***13.1.6 Ông Trang Thành Sương – Thành viên Hội đồng quản trị***

- > Họ và tên : **TRANG THÀNH SƯƠNG**
- > Số CMND : 023143641 Ngày cấp: 04/07/2006 Nơi cấp: CA TP.HCM
- > Giới tính : Nam
- > Ngày tháng năm sinh : 01/02/1958
- > Nơi sinh : xã Long Giang, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh
- > Quốc tịch : Việt Nam
- > Dân tộc : Kinh
- > Quê quán : xã Long Giang, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh
- > Địa chỉ thường trú : 14/39 Đào Duy Anh, P.9, Q. Phú Nhuận, TP. HCM
- > Số điện thoại liên lạc : (08) 3995 1483
- > Trình độ văn hóa : 12/12
- > Trình độ chuyên môn :



- u Kỹ sư Xây dựng (1978 – 1982) tại Đại học Bách khoa TP. HCM
  - u Cao cấp lý luận chính trị (1989 – 1991) tại Trường Đảng Nguyễn Ái Quốc
  - u Giấy chứng nhận chuyên ngành Quản lý đầu tư (1994) do Trường Đào tạo tại chức TP.HCM cấp
  - u Giấy chứng nhận bồi dưỡng ngành Quản lý kinh tế xây dựng (1996) do Trường Đại học Bách Khoa TP.HCM cấp
  - u Chứng chỉ bồi dưỡng chức danh Giám đốc (2004 – 2005) do Trung tâm đào tạo và ngoại ngữ TP.HCM cấp
  - u Chứng chỉ Lớp kỹ năng lãnh đạo (2009) do VCCI hợp tác với Đại học Brighton Vương quốc Anh tổ chức.
  - u Anh văn: trình độ A
- > Quá trình công tác :
- u 03/1983 – 05/1986 : Kỹ sư, Cán bộ Thẩm kế tại Ban XD/CB thuộc Ủy ban Kế hoạch tỉnh Tây Ninh
  - u 05/1986 – 12/1987 : Phó Giám đốc Xí nghiệp Xây dựng số 2 thuộc Sở Xây dựng tỉnh Tây Ninh
  - u 01/1988 – 02/1989 : Phụ trách Phòng Giám định thuộc Ủy ban XD/CB tỉnh Tây Ninh
  - u 02/1989 – 02/1991 : Học viên trường Đảng cao cấp Nguyễn Ái Quốc khu vực II, Quận Thủ Đức, TP. HCM
  - u 04/1991 – 10/1992 : Phó Giám đốc Công ty Vật liệu Xây dựng Tây Ninh thuộc Sở Xây dựng tỉnh Tây Ninh, Bí thư Chi bộ Công ty
  - u 11/1992 – 03/1997 : Cán bộ Kỹ thuật Công ty Xây dựng và Kinh doanh nhà Phú Nhuận, Phó Bí thư Chi bộ
  - u 03/1997 – 05/2005 : Phó Giám đốc Công ty Xây dựng và Kinh doanh nhà Phú Nhuận, Bí thư Chi bộ

- 06/2005 – nay : Tổng Giám đốc Công ty TNHH MTV Xây dựng và Kinh doanh nhà Phú Nhuận, Đảng ủy viên Đảng ủy Ban Tài chính Quản trị Thành ủy hiện nay là Ủy viên thường vụ Đảng ủy Văn phòng Thành ủy, Bí thư Chi bộ Công ty, Thành viên Hội đồng thành viên Công ty
- 08/2007 – nay : Thành viên HĐQT Ngân hàng Đông Á
- > Chức vụ công tác tại tổ chức phát hành: Thành viên Hội đồng quản trị
- > Chức vụ nắm giữ ở tổ chức khác:
  - Tổng Giám đốc Công ty TNHH MTV Xây dựng và Kinh doanh nhà Phú Nhuận
- > Số cổ phiếu nắm giữ và được ủy quyền: 10.707.508 cổ phiếu, trong đó:
  - Cá nhân : 0 cổ phiếu
  - Ủy quyền : 10.707.508 cổ phiếu (đại diện Công ty TNHH MTV Xây dựng và Kinh doanh nhà Phú Nhuận)
- > Số cổ phiếu của những người có liên quan:
  - Vợ Nguyễn Thị Hồng Thắm nắm giữ 40.388 cổ phiếu
- > Các khoản nợ đối với Ngân hàng: không.
- > Thù lao và các khoản lợi ích khác: theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông
- > Lợi ích liên quan đối với tổ chức phát hành: không.
- > Hành vi vi phạm pháp luật : không.

### ***13.1.7 Ông Trần Văn Đình – Thành viên Hội đồng quản trị***

- > Họ và tên : **TRẦN VĂN ĐÌNH**
- > Số CMND : 151712777 Ngày cấp: 10/08/2007 Nơi cấp: CA Thái Bình
- > Giới tính : Nam
- > Ngày tháng năm sinh : 28/04/1954
- > Nơi sinh : Thái Bình
- > Quốc tịch : Việt Nam

- > Dân tộc : Kinh
- > Quê quán : Thái Bình
- > Địa chỉ thường trú : Số 8, tổ 64 Phố Trung Kính, P.Yên Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội
- > Số điện thoại liên lạc : (08) 3995 1483
- > Trình độ văn hóa : 12/12
- > Trình độ chuyên môn :
  - ☐ Cử nhân Kinh tế (ĐH Luật Hà Nội)
  - ☐ Ngoại ngữ: Anh văn
- > Quá trình công tác :
  - ☐ 1972 – 1973 : Học tại trường CSND và công tác tại Bộ Tư lệnh Cảnh vệ
  - ☐ 1973 – 2009 : Học tập và công tác tại Bộ Tư lệnh Cảnh vệ - Bộ Công An
  - ☐ 03/2010 – nay : Thành viên HĐQT độc lập Ngân hàng Đông Á
- > Chức vụ công tác tại tổ chức phát hành: Thành viên HĐQT độc lập
- > Chức vụ đang nắm giữ ở tổ chức khác: Không
- > Số cổ phiếu nắm giữ và được ủy quyền: 700.000 cổ phiếu, trong đó:
  - ☐ Cá nhân : 700.000 cổ phiếu
  - ☐ Ủy quyền : 0 cổ phiếu
- > Số cổ phiếu của những người có liên quan:
  - ☐ Vợ: Hoàng Thị Xuân nắm giữ 4.574.017 cổ phiếu
  - ☐ Con: Trần Thị Thùy Dương nắm giữ 226.470 cổ phiếu
- > Các khoản nợ đối với Ngân hàng: không.
- > Thù lao và các khoản lợi ích khác: theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông
- > Lợi ích liên quan đối với tổ chức phát hành: không.
- > Hành vi vi phạm pháp luật : không.

## 13.2 Ban Tổng Giám đốc

### Danh sách Ban Tổng Giám đốc:

- > Ông Trần Phương Bình – Tổng Giám đốc
- > Bà Nguyễn Thị Ngọc Vân – Phó Tổng Giám đốc Thường trực
- > Ông Nguyễn Hữu Chính – Phó Tổng Giám đốc
- > Bà Nguyễn Thị Kim Xuyên – Phó Tổng Giám đốc
- > Ông Nguyễn An – Phó Tổng Giám đốc
- > Ông Trần Đạo Vũ – Phó Tổng Giám đốc
- > Ông Lê Trí Thông – Phó Tổng Giám đốc

#### 13.2.1 Ông Trần Phương Bình – Tổng Giám đốc

(Sơ yếu lý lịch được trình bày ở phần 13.1.3)

#### 13.2.2 Bà Nguyễn Thị Ngọc Vân – Phó Tổng Giám đốc thường trực

- > Họ và tên : NGUYỄN THỊ NGỌC VÂN
- > Số CMND : 022686153 Ngày cấp: 01/03/1989 Nơi cấp:CA TP.HCM
- > Giới tính : Nữ
- > Ngày tháng năm sinh : 16/10/1970
- > Nơi sinh : Quảng Ngãi
- > Quốc tịch : Việt Nam
- > Dân tộc : Kinh
- > Quê quán : Quảng Ngãi
- > Địa chỉ thường trú : 19F Đường số 30 Trần Nãi, P.Bình An, Q.2, TP. HCM
- > Số điện thoại liên lạc : (08) 3995 1483
- > Trình độ văn hóa : 12/12
- > Trình độ chuyên môn :

▣ Thạc sỹ Quản trị kinh doanh (Đại học Kinh tế TP. HCM)

- ⊣ Giám đốc điều hành (Trung tâm Đào tạo PACE)
- ⊣ Các lớp chuyên ngành về Quản trị Tài chính – Ngân hàng trong và ngoài nước
- > Quá trình công tác :
- ⊣ 1992 – 1993 : Thư ký Ban Tổng Giám đốc Ngân hàng Đông Á
- ⊣ 1993 – 1994 : Nhân viên Phòng Kinh doanh Ngân hàng Đông Á
- ⊣ 1994 – 1995 : Phó Phòng Kinh doanh Ngân hàng Đông Á
- ⊣ 1995 – 2001 : Giám đốc Quan hệ Khách hàng và Thanh toán quốc tế
- ⊣ 2001 – 2003 : Phó Tổng Giám đốc Ngân hàng Đông Á
- ⊣ 2003 – 06/2007 : Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc Chi nhánh Quận 10 Ngân hàng Đông Á
- ⊣ 06/2007 - nay : Phó Tổng Giám đốc Thường trực Ngân hàng Đông Á
- > Chức vụ công tác tại tổ chức phát hành: Phó Tổng Giám đốc Thường trực
- > Chức vụ nắm giữ tại tổ chức khác: không
- > Số cổ phiếu nắm giữ và được ủy quyền: 712.055 cổ phiếu, trong đó:
  - ⊣ Cá nhân : 712.055 cổ phiếu
  - ⊣ Ủy quyền : 0 cổ phiếu
- > Số cổ phiếu của những người có liên quan:
  - ⊣ Bố: Nguyễn Ngọc Liên nắm giữ 852.246 cổ phiếu
  - ⊣ Mẹ: Phùng Thị Toàn nắm giữ 67.849 cổ phiếu
  - ⊣ Em: Nguyễn Thị Tường Vân nắm giữ 54.213 cổ phiếu
  - ⊣ Em: Nguyễn Ngọc Đức nắm giữ 1.742.169 cổ phiếu
  - ⊣ Chồng: Cao Ngọc Hải nắm giữ 1.499.522 cổ phiếu
- > Các khoản nợ đối với Ngân hàng: không
- > Thù lao và các khoản lợi ích khác: không
- > Lợi ích liên quan đối với tổ chức phát hành: không

- > Hành vi vi phạm pháp luật: không

### 13.2.3 Ông Nguyễn Hữu Chính – Phó Tổng Giám đốc

- > Họ và tên : **NGUYỄN HỮU CHÍNH**
- > Số CMND : 0205888888 Ngày cấp: 10/10/2010 Nơi cấp: CA TP.HCM
- > Giới tính : Nam
- > Ngày tháng năm sinh : 09/10/1960
- > Nơi sinh : Vĩnh Long
- > Quốc tịch : Việt Nam
- > Dân tộc : Kinh
- > Quê quán : Vĩnh Long
- > Địa chỉ thường trú : C10-C11 Đường 30 Trần Nãi, P.Bình An, Q.2, TP.HCM
- > Số điện thoại liên lạc : (08) 3995 1483
- > Trình độ văn hóa : 12/12
- > Trình độ chuyên môn :
  - Cử nhân Kinh tế Thương nghiệp (Đại học Kinh tế TP. HCM)
- > Quá trình công tác :
  - 1982 – 1992 : Giảng viên Trường Đại học kinh tế TP. HCM
  - 1992 – 1997 : Cán bộ, Trưởng phòng, Giám đốc Chi nhánh Ngân hàng Đông Á
  - 10/01/2010 – 14/9/2011: Giám đốc Chi nhánh Đồng Nai – Ngân hàng Đông Á
  - 1997 – nay : Phó Tổng Giám đốc Ngân hàng Đông Á
  - 04/2007 – nay : Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Kho vận Petec
- > Chức vụ công tác tại tổ chức phát hành: Phó Tổng Giám đốc
- > Chức vụ nắm giữ ở tổ chức khác:

- ⊣ Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Kho vận Petec
- > Số cổ phiếu nắm giữ và được ủy quyền: 444.010 cổ phiếu, trong đó:
  - ⊣ Cá nhân : 444.010 cổ phiếu
  - ⊣ Ủy quyền : 0 cổ phiếu
- > Số cổ phiếu của những người có liên quan:
  - ⊣ Vợ: Đỗ Thị Thu Ba nắm giữ 469.370 cổ phiếu
  - ⊣ Con: Nguyễn Ngọc Thanh Phương nắm giữ 156.176 cổ phiếu
  - ⊣ Con: Nguyễn Hữu Minh Trí nắm giữ 156.176 cổ phiếu
- > Các khoản nợ đối với Ngân hàng: không
- > Thù lao và các khoản lợi ích khác: không
- > Lợi ích liên quan đối với tổ chức phát hành: không
- > Hành vi vi phạm pháp luật: không

#### **13.2.4 Bà Nguyễn Thị Kim Xuyên – Phó Tổng Giám đốc**

- > Họ và tên : **NGUYỄN THỊ KIM XUYẾN**
- > Số CMND : 024079428 Ngày cấp: 17/01/2003 Nơi cấp: CA TP.HCM
- > Giới tính : Nữ
- > Ngày tháng năm sinh : 25/08/1958
- > Nơi sinh : Hà Nội
- > Quốc tịch : Việt Nam
- > Dân tộc : Kinh
- > Quê quán : Vĩnh Long
- > Địa chỉ thường trú : 285/F2/15 Cách Mạng Tháng 8, P.12, Q.10, TP.HCM
- > Số điện thoại liên lạc : (08) 3995 1483
- > Trình độ văn hóa : 12/12
- > Trình độ chuyên môn :

- u Cử nhân Kinh tế Thương nghiệp (Đại học Kinh tế TP. HCM)
- u Lớp Thị trường chứng khoán (Trung tâm Nghiên cứu và Bồi dưỡng nghiệp vụ Chứng khoán)
- > Quá trình công tác :
  - u 1997 – 2000 : Giám đốc Chi nhánh Hậu Giang Ngân hàng Đông Á
  - u 2001 – nay : Phó Tổng Giám đốc Ngân hàng Đông Á
  - u 12/2006 – nay : Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Cấp nước Chợ Lớn
  - u 2008 – nay : Trưởng BKS Công ty Thông tin Tín dụng tư nhân PCB
- > Chức vụ công tác tại tổ chức phát hành: Phó Tổng Giám đốc
- > Chức vụ đang nắm giữ ở tổ chức khác:
  - u Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Cấp nước Chợ Lớn
  - u Trưởng BKS Công ty Thông tin Tín dụng tư nhân PCB
- > Số cổ phiếu nắm giữ và được ủy quyền: 1.112.558 cổ phiếu, trong đó:
  - u Cá nhân : 1.112.558 cổ phiếu
  - u Ủy quyền : 0 cổ phiếu
- > Số cổ phiếu của những người có liên quan:
  - u Chồng: Trương Quốc Phục nắm giữ 869.777 cổ phiếu
  - u Con: Phạm Ninh Hương nắm giữ 298.651 cổ phiếu
- > Các khoản nợ đối với Ngân hàng: không
- > Thù lao và các khoản lợi ích khác: không
- > Lợi ích liên quan đối với tổ chức phát hành: không
- > Hành vi vi phạm pháp luật: không

### **13.2.5 Ông Nguyễn An – Phó Tổng Giám đốc**

- > Họ và tên : NGUYỄN AN
- > Số CMND : 024792090 Ngày cấp: 05/10/2007 Nơi cấp: CA TP.HCM



- > Giới tính : Nam
- > Ngày tháng năm sinh : 20/09/1969
- > Nơi sinh : Quảng Ngãi
- > Quốc tịch : Việt Nam
- > Dân tộc : Kinh
- > Quê quán : Quảng Ngãi
- > Địa chỉ thường trú : 32 Ấp Bình Khánh 2, P.Bình An, Q.2, TP. HCM
- > Số điện thoại liên lạc : (08) 3995 1483
- > Trình độ văn hóa : 12/12
- > Trình độ chuyên môn :
  - Cử nhân Ngân hàng (Đại học Bách Khoa Đà Nẵng)
- > Quá trình công tác :
  - 09/1993 – 05/1995 : Nhân viên Tín dụng Hội sở Ngân hàng Đông Á
  - 05/1995 – 05/1996 : Trưởng Bộ phận Tín dụng PGD Thanh niên Ngân hàng Đông Á
  - 05/1996 – 09/1996 : Trưởng Bộ phận Tín dụng Chi nhánh Cần Thơ Ngân hàng Đông Á
  - 09/1996 – 01/1997 : Trưởng Phòng Tín dụng Chi nhánh Hà Nội Ngân hàng Đông Á
  - 01/1997 – 11/2001 : Phó Giám đốc Chi nhánh Hà Nội Ngân hàng Đông Á
  - 01/2001 – 08/2002 : Giám đốc Chi nhánh Bạc Liêu Ngân hàng Đông Á
  - 2002 – 2006 : Giám đốc Chi nhánh Đà Nẵng Ngân hàng Đông Á
  - 2007 – 03/2008 : Giám đốc Khu vực miền Trung Ngân hàng Đông Á – Chi nhánh Đà Nẵng
  - 10/2008 – 30/09/2011 : Giám đốc Chi nhánh Cần Thơ Ngân hàng Đông Á

- ┆ 20/03/2008 – nay : Phó Tổng Giám đốc Ngân hàng Đông Á
- > Chức vụ công tác tại tổ chức phát hành: Phó Tổng Giám đốc
- > Chức vụ đang nắm giữ ở tổ chức khác: không
- > Số cổ phiếu nắm giữ và được ủy quyền: 216.460 cổ phiếu, trong đó:
  - ┆ Cá nhân : 216.460 cổ phiếu
  - ┆ Ủy quyền : 0 cổ phiếu
- > Số cổ phiếu của những người có liên quan: không
- > Các khoản nợ đối với Ngân hàng: không
- > Thù lao và các khoản lợi ích khác: không
- > Lợi ích liên quan đối với tổ chức phát hành: không
- > Hành vi vi phạm pháp luật: không

#### **13.2.6 Ông Trần Đạo Vũ – Phó Tổng Giám đốc**

- > Họ và tên : **TRẦN ĐẠO VŨ**
- > Số CMND : 211186557 Ngày cấp: 04/09/2001 Nơi cấp: Bình Định
- > Giới tính : Nam
- > Ngày tháng năm sinh : 12/05/1970
- > Nơi sinh : Quy Nhơn
- > Quốc tịch : Việt Nam
- > Dân tộc : Kinh
- > Quê quán : Huế
- > Địa chỉ thường trú : 309 Nguyễn Huệ, Quy Nhơn, Bình Định
- > Số điện thoại liên lạc : 0903448210
- > Trình độ văn hóa : 12/12
- > Trình độ chuyên môn :
  - ┆ Cử nhân Quản trị Kinh doanh (Đại học Kinh tế TP. HCM)

- > Quá trình công tác :
  - ☐ 01/1994 – 03/1997 : Nhân viên Phòng Nghiên cứu và Đầu tư tại Hội sở Ngân hàng Đông Á
  - ☐ 03/1997 – 06/1997 : Nhân viên Tín dụng Chi nhánh Hà Nội Ngân hàng Đông Á
  - ☐ 06/1997 – 10/2001 : Trưởng Phòng Tín dụng Chi nhánh Hà Nội Ngân hàng Đông Á
  - ☐ 11/2001 – 06/2003 : Phó Giám đốc Chi nhánh Hà Nội Ngân hàng Đông Á
  - ☐ 07/2003 – 09/2008 : Giám đốc Chi nhánh Hà Nội Ngân hàng Đông Á
  - ☐ 10/2008 – 02/2009 : Giám đốc Chi nhánh Quận 10 kiêm Trưởng Phòng KHCN Hội sở Ngân hàng Đông Á
  - ☐ 10/01/2011 – nay : Giám đốc Chi nhánh Quảng Ninh Ngân hàng Đông Á
  - ☐ 03/2009 – nay : Phó Tổng Giám đốc Ngân hàng Đông Á
- > Chức vụ công tác tại tổ chức phát hành: Phó Tổng Giám đốc
- > Chức vụ đang nắm giữ ở tổ chức khác: không
- > Số cổ phiếu nắm giữ và được ủy quyền: 308.104 cổ phiếu, trong đó:
  - ☐ Cá nhân : 308.104 cổ phiếu
  - ☐ Ủy quyền : 0 cổ phiếu
- > Số cổ phiếu của những người có liên quan: không
- > Các khoản nợ đối với Ngân hàng: không
- > Thù lao và các khoản lợi ích khác: không
- > Lợi ích liên quan đối với tổ chức phát hành: không
- > Hành vi vi phạm pháp luật: không

### ***13.2.7 Ông Lê Trí Thông – Phó Tổng Giám đốc***

- > Họ và tên : **LÊ TRÍ THÔNG**
- > Số CMND : 023122910 Ngày cấp: 09/12/2005 Nơi cấp: CA TP.HCM

- > Giới tính : Nam
- > Ngày tháng năm sinh : 23/05/1979
- > Nơi sinh : TP. HCM
- > Quốc tịch : Việt Nam
- > Dân tộc : Kinh
- > Quê quán : Quảng Ngãi
- > Địa chỉ thường trú : 22 Nguyễn Đình Chính, P.15, Q.Phú Nhuận, TP.HCM
- > Số điện thoại liên lạc : (08) 3990 4419
- > Trình độ văn hóa : 12/12
- > Trình độ chuyên môn :
  - Kỹ sư Công nghệ Hóa học và Thực phẩm (Đại học Bách Khoa TP. HCM)
  - Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh (Đại học Oxford – Anh quốc)
- > Quá trình công tác :
  - 2002 – 2003 : Quản trị viên tập sự Công ty Unilever Việt Nam
  - 2005 : Đội trưởng Đội Tư vấn Chiến lược Infenium International Ltd. (Liên doanh của Exxon Mobil và Shell)
  - 2006 – 2007 : Giám đốc Dự án Hỗ trợ phát triển mạng lưới bán lẻ Việt Nam của UBND TP.HCM và Bộ Thương mại
  - 2007 – 2008 : Tổng Giám đốc Công ty cổ phần TIE
  - 2008 – 2011 : Chủ nhiệm Câu lạc bộ Du học sinh TP.HCM
  - 2008 – nay : Phó Tổng Giám đốc Ngân hàng Đông Á
  - 2008 – nay : Chủ tịch Công ty TNHH Kiều hời Đông Á
  - 2008 – nay : Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Thẻ thông minh Vi Na

- u 2009 – nay : Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Công Nghệ Di Động Thuận Phát (trước đây là Công ty cổ phần Phần Mềm Kim Long)
  - u 2009 – nay : Chủ tịch HĐQT Công ty Công ty cổ phần Chữ Ký Số Vi Na
  - u 11/2009 – nay : Thành viên Ban chủ nhiệm CLB Doanh nghiệp dẫn đầu
  - u 03 – 12/2010 : Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Thẻ thông minh Vi Na
  - u 2010 – nay : Ủy viên Ban chấp hành Hội sinh viên Việt Nam TP.HCM
  - u 2010 – nay : Ủy viên Ban chấp hành Ủy ban Trung ương Hội liên hiệp Thanh niên Việt Nam
  - u 2001 – nay : Ủy viên Ban chấp hành Hội doanh nhân trẻ TP.HCM
- > Chức vụ công tác tại tổ chức phát hành: Phó Tổng Giám đốc
- > Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:
- u Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Thẻ thông minh Vi Na
  - u Chủ tịch Công ty TNHH Kiều hời Đông Á
  - u Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Công Nghệ Di Động Thuận Phát
  - u Chủ tịch Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần Chữ Ký Số Vi Na
  - u Ủy viên Ban chấp hành Trung ương Hội liên hiệp Thanh niên Việt Nam
  - u Ủy viên Ban chấp hành Hội Sinh viên Việt Nam TP.HCM
  - u Thành viên Ban chủ nhiệm Câu lạc bộ Doanh Nghiệp Dẫn Đầu (LBC)
- > Số cổ phiếu nắm giữ và được ủy quyền: 26.470 cổ phiếu, trong đó:
- u Cá nhân : 26.470 cổ phiếu
  - u Ủy quyền : 0 cổ phiếu
- > Số cổ phiếu của những người có liên quan: không

- > Các khoản nợ đối với Ngân hàng: không
- > Thù lao và các khoản lợi ích khác: không
- > Lợi ích liên quan đối với tổ chức phát hành: không
- > Hành vi vi phạm pháp luật: không

### 13.3 Ban kiểm soát

#### **Danh sách ban kiểm soát:**

- > Bà Nguyễn Thị Cúc – Trưởng Ban kiểm soát
- > Bà Phan Thị Tố Loan – Thành viên Ban kiểm soát
- > Ông Nguyễn Vinh Sơn – Thành viên Ban kiểm soát

#### ***13.3.1 Bà Nguyễn Thị Cúc – Trưởng Ban kiểm soát***

- > Họ và tên : **NGUYỄN THỊ CÚC**
- > Số CMND : 020870385 Ngày cấp: 03/12/2004 Nơi cấp: CA TP.HCM
- > Giới tính : Nữ
- > Ngày tháng năm sinh : 02/12/1960
- > Nơi sinh : Nam Định
- > Quốc tịch : Việt Nam
- > Dân tộc : Kinh
- > Quê quán : Nam Định
- > Địa chỉ thường trú : C5 Đường số 30 Trần Não, P.Bình An, Q.2, TP.HCM
- > Số điện thoại liên lạc : (08) 3995 1703 – 3995 3012
- > Trình độ văn hóa : 12/12
- > Trình độ chuyên môn :
  - u Thạc sỹ Kinh tế (Đại học Kinh tế TP.HCM)
  - u Ngoại ngữ: Anh văn
- > Quá trình công tác :
  - u 1984 – 1988 : Chuyên viên Phòng Kế hoạch Quận Phú Nhuận

- u 1988 – 1992 : Nhân viên kế toán Công ty Vàng Bạc Đá Quý Phú Nhuận (PNJ)
  - u 1992 – 1995 : Kế toán trưởng Công ty Vàng Bạc Đá Quý Phú Nhuận (PNJ)
  - u 1995 – 2003 : Phó Giám đốc Công ty Vàng Bạc Đá Quý Phú Nhuận (PNJ)
  - u 1998 – nay : Trưởng Ban kiểm soát Ngân hàng Đông Á
  - u 2004 – nay : Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Vàng Bạc Đá Quý Phú Nhuận (PNJ)
- > Chức vụ công tác tại tổ chức phát hành: Trưởng Ban kiểm soát
- > Chức vụ nắm giữ tại tổ chức khác: Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Vàng Bạc Đá Quý Phú Nhuận
- > Số cổ phiếu nắm giữ và được ủy quyền: 3.967.258 cổ phiếu, trong đó :
- u Cá nhân : 97.560 cổ phiếu
  - u Ủy quyền : 3.869.698 cổ phiếu (Đại diện Công đoàn Công ty cổ phần Vàng Bạc Đá Quý Phú Nhuận)
- > Số cổ phiếu của những người có liên quan: không
- u Chồng: Trần Minh nắm giữ 10.000 cổ phiếu
  - u Chị: Nguyễn Thị Kim Lan nắm giữ 179.663 cổ phiếu
  - u Em: Nguyễn Thiện Tâm nắm giữ 11.244 cổ phiếu
  - u Con: Trần Trung Hiếu nắm giữ 80.000 cổ phiếu
- > Các khoản nợ đối với Ngân hàng: không
- > Thù lao và các khoản lợi ích khác: không
- > Lợi ích liên quan đối với tổ chức phát hành: không
- > Hành vi vi phạm pháp luật: không

### ***13.3.2 Bà Phan Thị Tố Loan – Thành viên Ban kiểm soát***

- > Họ và tên : **PHAN THỊ TỐ LOAN**

- > Số CMND : 022082000 Ngày cấp: 16/16/2003 Nơi cấp: CA TP.HCM
- > Giới tính : Nữ
- > Ngày tháng năm sinh : 09/10/1970
- > Nơi sinh : Cần Thơ
- > Quốc tịch : Việt Nam
- > Dân tộc : Kinh
- > Quê quán : An Giang
- > Địa chỉ thường trú : 14 Huỳnh Lan Khanh, P.2, Q.Tân Bình, TP. HCM
- > Số điện thoại liên lạc : (08) 3995 1483
- > Trình độ văn hóa : 12/12
- > Trình độ chuyên môn :
  - Trung cấp Tài chính (1989 – 1991) tại Trường Trung học Tài chính TP.HCM
  - Cử nhân Kinh tế (1994 – 1999) tại Đại học Kinh tế TP. HCM
- > Quá trình công tác :
  - 01/11/1992 – 05/1992 : Nhân viên Phòng Kiều hối Ngân hàng Đông Á
  - 04/1992 – 04/1993 : Nhân viên kế toán tiết kiệm Hội sở Ngân hàng Đông Á
  - 05/1992 – 02/2002 : Nhân viên kế toán tiết kiệm và kế toán tiền gửi tại Chi nhánh Quận 1 Ngân hàng Đông Á
  - 03/2002 – 12/2003 : Kiểm soát viên kế toán Chi nhánh Quận 1 Ngân hàng Đông Á
  - 01/2004 – 12/2004 : Kế toán trưởng Chi nhánh Quận 4 Ngân hàng Đông Á
  - 01/2005 – 06/2006 : Nhân viên Ban dự án FCC Ngân hàng Đông Á
  - 07/2006 – 04/2007 : Nhân viên Phòng kiểm soát nội bộ Ngân hàng Đông Á
  - 08/2007 – nay : Thành viên Ban kiểm soát Ngân hàng Đông Á
- > Chức vụ công tác tại tổ chức phát hành: Thành viên Ban kiểm soát
- > Chức vụ đang nắm giữ ở tổ chức khác: không
- > Số cổ phiếu nắm giữ và được ủy quyền: 18.000 cổ phiếu, trong đó :
  - Cá nhân : 18.000 cổ phiếu



- ┆ Ủy quyền : 0 cổ phiếu
- > Số cổ phiếu của những người có liên quan:
  - ┆ Mẹ: Nguyễn Thị Lôi nắm giữ 182.239 cổ phiếu
  - ┆ Chồng: Trần Trung Dũng nắm giữ 27.878 cổ phiếu
- > Các khoản nợ đối với Ngân hàng: không
- > Lợi ích liên quan đối với tổ chức phát hành: không
- > Hành vi vi phạm pháp luật: không

### ***13.3.3 Ông Nguyễn Vinh Sơn – Thành viên Ban kiểm soát***

- > Họ và tên : **NGUYỄN VINH SƠN**
- > Số CMND : 020803171 Ngày cấp: 08/08/2007 Nơi cấp:CA TP.HCM
- > Giới tính : Nam
- > Ngày tháng năm sinh : 14/01/1959
- > Nơi sinh : Hà Tây
- > Quốc tịch : Việt Nam
- > Dân tộc : Kinh
- > Quê quán : Hà Tây
- > Địa chỉ thường trú : 1195B Lê Đức Thọ, P.13, Q.Gò Vấp, TP. HCM
- > Số điện thoại liên lạc : (08) 3995 1483
- > Trình độ văn hoá : 12/12
- > Trình độ chuyên môn :
  - ┆ Cử nhân Thương nghiệp (1978 – 1982) Đại học Kinh tế TP. HCM
  - ┆ Ngoại ngữ: Anh văn
- > Quá trình công tác :
  - ┆ 1978 – 1982 : Sinh viên trường Đại học Kinh tế TP.HCM
  - ┆ 1982 – 1984 : Chờ việc
  - ┆ 1984 – 1987 : Giáo viên Trường Trung học Kinh tế tỉnh Đồng Nai

- u 1987 – 1991 : Phụ trách Kế toán – Kế hoạch Xí nghiệp Chế biến thực phẩm Gò Vấp
  - u 1991 – 1993 : Kế toán Công ty Vàng Bạc Đá Quý Phú Nhuận (PNJ)
  - u 1993 – 1997 : Tổ trưởng Tổ tín dụng doanh nghiệp Phòng Tín dụng Ngân hàng Đông Á
  - u 1997 – 1998 : Phó Giám đốc Chi nhánh Cần Thơ Ngân hàng Đông Á
  - u 1999 – 2004 : Giám đốc Chi nhánh Cần Thơ Ngân hàng Đông Á
  - u 2004 – nay : Thành viên Ban kiểm soát Ngân hàng Đông Á
- > Chức vụ công tác tại tổ chức phát hành: Thành viên Ban kiểm soát
  - > Chức vụ đang nắm giữ ở tổ chức khác: không
  - > Số cổ phiếu nắm giữ và được ủy quyền: 67.000 cổ phiếu, trong đó:
    - u Cá nhân : 67.000 cổ phiếu
    - u Ủy quyền : 0 cổ phiếu
  - > Số cổ phiếu của những người có liên quan:
    - u Vợ: Trần Thị Thanh Loan nắm giữ 12.808 cổ phiếu
  - > Các khoản nợ đối với Ngân hàng: không
  - > Thù lao và các khoản lợi ích khác: không
  - > Lợi ích liên quan đối với tổ chức phát hành: không
  - > Hành vi vi phạm pháp luật: không

### 13.4 Kế toán trưởng

#### *Bà Võ Thị Kim Anh*

- > Họ và tên : **VÕ THỊ KIM ANH**
- > Số CMND : 021713585 Ngày cấp: 22/02/2001 Nơi cấp: CA TP.HCM
- > Giới tính : Nữ
- > Ngày tháng năm sinh : 26/03/1964
- > Nơi sinh : TP. HCM

- > Quốc tịch : Việt Nam
- > Dân tộc : Kinh
- > Quê quán : Phước Tân Hưng, Tân An, Long An
- > Địa chỉ thường trú : 29/68 A Đoàn Thị Điểm, P.1, Q.Phú Nhuận, TP. HCM
- > Số điện thoại liên lạc : (08) 3995 1483
- > Trình độ văn hoá : 12/12
- > Trình độ chuyên môn : Cử nhân Kế toán ngân hàng (ĐH Ngân hàng)
- > Quá trình công tác:
  - u 1986 – 1990 : Nhân viên Ngân hàng Công thương – CN 2 TP.HCM
  - u 1990 – 1993 : Kế toán trưởng Ngân hàng TMCP Nam Á
  - u 1993 – 1997 : Kế toán trưởng Chi nhánh Quận 1 Ngân hàng Đông Á, Phó phòng Kế toán Ngân hàng Đông Á
  - u 1997 – nay : Kế toán trưởng Ngân hàng Đông Á
- > Chức vụ công tác tại tổ chức phát hành: Kế toán trưởng
- > Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: không
- > Số cổ phiếu nắm giữ và được ủy quyền: 72.480 cổ phiếu, trong đó:
  - u Cá nhân : 72.480 cổ phiếu
  - u Ủy quyền : 0 cổ phiếu
- > Số cổ phiếu của những người có liên quan:
  - u Em: Võ Thị Thùy Trang nắm giữ 25.488 cổ phiếu
- > Các khoản nợ đối với Ngân hàng: không
- > Thù lao và các khoản lợi ích khác: không
- > Lợi ích liên quan đối với tổ chức phát hành: không
- > Hành vi vi phạm pháp luật: không

## 14. Tài sản

Giá trị tài sản hữu hình của Ngân hàng tại thời điểm 31/12/2011 theo Báo cáo tài chính quyết toán 2011 (chưa kiểm toán) như sau:

*ĐVT: triệu đồng*

Hạng mục	Nguyên giá	Giá trị còn lại	Tỷ lệ còn lại
Nhà cửa, vật kiến trúc	549.239	484.056	88,13%
Máy móc thiết bị	549.155	225.757	41,10%
Phương tiện vận tải	68.784	30.564	44,43%
Dụng cụ, TB quản lý	92.966	52.196	56,14%
TSCĐ hữu hình khác	42.898	18.587	43,32%
<b>Tổng cộng</b>	<b>1.303.042</b>	<b>811.160</b>	<b>62,25%</b>

Nguồn: DongA Bank

## 15. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức của Ngân hàng trong giai đoạn 2011 – 2012

*ĐVT: triệu đồng*

Chỉ tiêu	Năm 2011 <sup>15</sup>	Năm 2012	%2012/2011
Vốn điều lệ	4.500.000	6.000.000	133,33%
Tổng tài sản	65.466.589	100.000.000	152,74%
Dư nợ cho vay cuối kỳ	44.005.118	55.000.000	124,98%
Lợi nhuận trước thuế hợp nhất	1.255.507	1.750.000	139,38%
Lợi nhuận sau thuế hợp nhất	947.170	1.313.000	138,62%
Lợi nhuận sau thuế hợp nhất/Tổng tài sản bình quân	1,56%	1,59%	0,03%

<sup>15</sup> Căn cứ số liệu chưa kiểm toán

Chỉ tiêu	Năm 2011 <sup>15</sup>	Năm 2012	%2012/2011
Lợi nhuận sau thuế hợp nhất/ Vốn điều lệ bình quân	21,05%	25%	3,95%
Cổ tức tối thiểu (dự kiến)	15%	15%	-

Nguồn: DongA Bank

### Căn cứ để đạt được kế hoạch lợi nhuận và cổ tức đề ra:

- Năm 2012 nền kinh tế vĩ mô được dự báo sẽ thuận lợi hơn năm 2011 khi các biến số vĩ mô như lạm phát, lãi suất sẽ dần ổn định, Chính phủ và NHNN sẽ có điều kiện thực hiện chính sách tiền tệ linh hoạt, tạo tiền đề cho các ngân hàng phát triển nhanh hơn.
- Ban lãnh đạo DongA Bank đều là những thành viên có năng lực và kinh nghiệm lâu năm trên lĩnh vực tài chính ngân hàng.
- Trong những năm qua DongA Bank đã xây dựng một nền tảng vững chắc để có thể tăng trưởng nhanh và bền vững hơn trong những năm tới.
- Với 227 điểm giao dịch phủ khắp 48 tỉnh thành trên cả nước, cùng với gần 1.236 máy ATM, hơn 5 triệu khách hàng cá nhân cùng với hệ thống công nghệ hiện đại sẽ mang lại lợi thế lớn cho DongA Bank trong việc phát triển các hoạt động như huy động vốn và dịch vụ.
- DongA Bank đã và đang quyết liệt đổi mới từ chính sách phát triển, cơ cấu tổ chức đến nhận thức từng nhân viên,...từ đó tạo nên niềm tin, khát vọng và động lực cho toàn thể nhân viên, góp phần hoàn thành các kế hoạch đặt ra.

### 16. Đánh giá của Tổ chức tư vấn về kế hoạch lợi nhuận và cổ tức

Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức của DongA Bank được xây dựng dựa trên vị thế, thương hiệu trong lĩnh vực đang hoạt động và tiềm năng thực tế của DongA Bank. Kế hoạch này cũng đã được đặt trong dự báo tình hình nền kinh tế nói chung, dự báo hoạt động của ngành ngân hàng nói riêng. Vì thế kế hoạch này được đánh giá là khả thi và trong khả năng của DongA Bank.

Trên cơ sở thu thập thông tin, phân tích thực trạng hoạt động kinh doanh và tình hình tài chính hiện nay của DongA Bank, Công ty Chứng khoán Ngân hàng Đông Á cho rằng kế hoạch lợi nhuận và cổ tức của DongA Bank dự kiến trong năm 2012 là có thể đạt được nếu không gặp phải những rủi ro bất khả kháng.

Chúng tôi lưu ý rằng nhận xét trên của chúng tôi chỉ có tính chất tham khảo cho các nhà đầu tư. Chúng tôi không hàm ý đảm bảo giá trị của chứng khoán cũng như tính chắc chắn của những số liệu được dự báo.

#### **17. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của tổ chức phát hành**

Căn cứ nội dung Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2011, sau khi hoàn tất việc phát hành tăng vốn điều lệ, DongA Bank cam kết sẽ đưa cổ phiếu ngân hàng vào giao dịch trên thị trường giao dịch chứng khoán có tổ chức theo quy định tại điểm d Điều 12.1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán số 62/2010/QH12 ngày 24/11/2010 và các quy định hiện hành của pháp luật.

#### **18. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Ngân hàng mà có thể ảnh hưởng đến giá cả cổ phiếu chào bán**

Không có.

## V. CỔ PHIẾU CHÀO BÁN

### 1. Loại cổ phiếu

Tất cả cổ phiếu chào bán là cổ phiếu phổ thông.

### 2. Mệnh giá

Mệnh giá cổ phiếu là 10.000 đồng/ cổ phiếu.

### 3. Tổng số cổ phiếu dự kiến chào bán

Tổng số cổ phiếu dự kiến chào bán là **50.000.000** cổ phiếu.

### 4. Đối tượng chào bán

Đối tượng chào bán của đợt phát hành này là cổ đông hiện hữu.

### 5. Giá chào bán dự kiến

Giá chào bán cho cổ đông hiện hữu là 10.000 đồng/cổ phiếu.

### 6. Phương pháp tính giá

**Giá trị sổ sách:** Theo báo cáo tài chính quyết toán hợp nhất năm 2011 (chưa kiểm toán), giá trị sổ sách của cổ phiếu DongA Bank tại thời điểm 31/12/2011 được tính như sau:

$$\text{Giá trị 1 Cổ phiếu} = \text{Nguồn vốn chủ sở hữu} / \text{Tổng số cổ phiếu}$$

Chỉ tiêu	Giá trị (triệu đồng)
Tổng nguồn vốn chủ sở hữu (1)	5.813.780
Quỹ khen thưởng phúc lợi (2)	61.783
Nguồn vốn Chủ sở hữu (3) = (1) – (2)	5.751.997
Số lượng Cổ phiếu (4)	450.000.000
<b>Giá trị 1 Cổ phiếu (5) = (3) / (4)</b>	<b>12.782 đồng/cổ phiếu</b>

### Giá phát hành:

Trên cơ sở giá cổ phiếu DongA Bank được tính toán ở trên cùng với việc xem xét về lượng vốn cần huy động, tình hình thị trường chứng khoán Việt Nam hiện nay, việc pha loãng giá cổ phiếu cũng như để đảm bảo sự thành công của đợt phát hành, Đại hội đồng

cổ đông DongA Bank đã nhất trí chào bán cổ phiếu phát hành thêm với giá **10.000 đồng/cổ phiếu** cho cổ đông hiện hữu.

## **7. Phương thức phân phối**

Toàn bộ 50.000.000 cổ phiếu chào bán đợt sẽ được DongA Bank trực tiếp phân phối cho cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ 9:1 với giá bán 10.000 đồng/cổ phiếu. Số cổ phiếu không được cổ đông đặt mua hết (nếu có) và số cổ phiếu lẻ phát sinh (nếu có) do làm tròn đến hàng đơn vị sẽ được Hội đồng quản trị phân phối cho những đối tượng khác theo những điều kiện không thuận lợi so với những điều kiện đã chào bán cho các cổ đông hiện hữu.

## **8. Thời gian phân phối cổ phiếu**

Cổ phiếu dự kiến được phân phối trong vòng 90 ngày kể từ ngày nhận được Giấy chứng nhận chào bán chứng khoán ra công chúng của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.

## **9. Đăng ký mua cổ phiếu**

Các cổ đông có tên trong danh sách vào ngày chốt danh sách cổ đông tiến hành đăng ký mua cổ phiếu phát hành thêm trong vòng 20 ngày kể từ ngày được phép thực hiện quyền hoặc chuyển nhượng quyền mua theo thời gian đã công bố trực tiếp tại DongA Bank.

## **10. Phương thức thực hiện quyền**

Cổ phiếu chào bán được phân phối cho cổ đông hiện hữu theo phương thức thực hiện quyền mua cổ phiếu với tỷ lệ thực hiện quyền là 9:1. Nghĩa là tại ngày chốt danh sách cổ đông thực hiện quyền, cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu sẽ được nhận 01 quyền mua; cứ 09 quyền mua sẽ được mua 01 cổ phiếu phát hành thêm với giá 10.000 đồng/cổ phiếu.

DongA Bank sẽ thông báo tới các cổ đông về việc thực hiện quyền mua cổ phiếu và ngày chốt danh sách cổ đông hưởng quyền mua dự kiến trong vòng 10 ngày kể từ ngày nhận được Giấy chứng nhận chào bán chứng khoán ra công chúng.

Các cổ đông có tên trong danh sách vào ngày chốt danh sách cổ đông hưởng quyền mua sẽ đăng ký thực hiện quyền mua cổ phần mới theo tỷ lệ được mua đã quy định. Thời gian thực hiện trong vòng 20 ngày kể từ ngày được phép thực hiện quyền.

Người sở hữu quyền mua có thể chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu của mình cho người khác theo giá thỏa thuận giữa hai bên và chỉ được chuyển nhượng một lần (không



được chuyển nhượng cho người thứ ba). Sau thời hạn quy định, các quyền mua chưa đăng ký thực hiện đương nhiên hết hiệu lực.

### Lịch trình dự kiến thực hiện phân phối cổ phiếu

STT	Công việc	Thời gian
1	Nhận giấy phép chào bán cổ phiếu	T
2	Công bố trên các phương tiện thông tin đại chúng theo quy định	T + 2
3	Chốt danh sách cổ đông thực hiện quyền mua	T + 5
4	Cổ đông hiện hữu chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu	T+7 -> T+27
5	Cổ đông hiện hữu đăng ký và nộp tiền mua cổ phiếu	T+7 -> T+27
6	Thực hiện phân bổ số cổ phiếu của cổ đông theo phương thức thực hiện quyền không đặt mua hết và số cổ phiếu lẻ phát sinh cho các đối tượng khác (nếu có)	T+28-> T+32
7	Báo cáo kết quả phát hành cho Ủy ban Chứng khoán Nhà nước	T + 35

**Ghi chú:** Lịch trình này có thể thay đổi theo điều kiện thực tế trong thời gian phát hành cổ phiếu

### 11. Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài

Theo Quyết định số 69/2007/NĐ-CP ngày 20/04/2007 của Chính phủ về việc nhà đầu tư nước ngoài mua cổ phần của ngân hàng thương mại Việt Nam quy định về giới hạn tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài như sau:

- Tổng mức sở hữu cổ phần của các nhà đầu tư nước ngoài (bao gồm cả cổ đông nước ngoài hiện hữu) và người có liên quan của các nhà đầu tư nước ngoài đó không vượt quá 30% vốn điều lệ của một ngân hàng Việt Nam.
- Mức sở hữu cổ phần của một nhà đầu tư nước ngoài không phải là tổ chức tín dụng nước ngoài và người có liên quan của nhà đầu tư nước ngoài đó không vượt quá 5% vốn điều lệ của một ngân hàng Việt Nam.
- Mức sở hữu cổ phần của một tổ chức tín dụng nước ngoài và người có liên quan của tổ chức tín dụng nước ngoài đó không vượt quá 10% vốn điều lệ của một ngân hàng Việt Nam.

- Mức sở hữu cổ phần của nhà đầu tư chiến lược nước ngoài và người có liên quan của nhà đầu tư chiến lược nước ngoài đó không vượt quá 15% vốn điều lệ của một ngân hàng Việt Nam.

Trường hợp đặc biệt, Thủ tướng Chính phủ căn cứ đề nghị của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, quyết định mức sở hữu cổ phần của một nhà đầu tư chiến lược nước ngoài và người có liên quan của nhà đầu tư chiến lược nước ngoài đó vượt quá 15%, nhưng không được vượt quá 20% vốn điều lệ của một ngân hàng Việt Nam.

- Ngân hàng Việt Nam quyết định tỷ lệ sở hữu cổ phần của nhà đầu tư nước ngoài tại ngân hàng nhưng không vượt quá các tỷ lệ quy định tại Điều này.

## **12. Các hạn chế liên quan đến việc chuyển nhượng**

Việc chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu chỉ được thực hiện một lần (người nhận chuyển nhượng không được chuyển nhượng cho người thứ ba).

## **13. Các loại thuế có liên quan đến cổ phiếu chào bán**

### **Thuế thu nhập cá nhân:**

Các nhà đầu tư khi tham gia thị trường chứng khoán chịu thuế Thu nhập cá nhân theo quy định của Luật Thuế thu nhập cá nhân số 04/2007/QH12 ngày 21/11/2007. Theo quy định, nhà đầu tư có thể áp dụng một trong hai cách sau để xác định mức thuế phải nộp: 0,1% trên tổng giá trị giao dịch hoặc 20% trên tổng lợi nhuận từ đầu tư chứng khoán.

Nghị quyết số 08/2011/QH13 về việc ban hành bổ sung một số giải pháp về thuế nhằm tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp và cá nhân được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 06/08/2011 và Công văn số 10790/BTC-CST về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 08/2011/QH13 của Bộ Tài chính ngày 12/08/2011 đã thông qua giảm 50% số thuế thu nhập cá nhân phải nộp từ ngày 01/08/2011 đến hết ngày 31/12/2012 đối với hoạt động chuyển nhượng chứng khoán của cá nhân tương ứng tỷ lệ khấu trừ thuế thu nhập cá nhân là **0,05%** (thay thế cho tỷ lệ 0,1% theo Luật thuế thu nhập cá nhân).

## **14. Ngân hàng mở tài khoản phong tỏa nhận tiền mua cổ phiếu**

Toàn bộ số tiền thu được từ đợt chào bán sẽ được chuyển vào tài khoản phong tỏa tại Ngân hàng TMCP Sài Gòn Công thương (SAIGONBANK):

Số hiệu tài khoản: 4531.00.801

CODE CITAD: 793.08.001

Địa chỉ: 2C Phó Đức Chính, Quận 1, TPHCM

Số điện thoại: (08) 3.9143.183

Số fax: (08) 3.9143.689

## VI. MỤC ĐÍCH CHÀO BÁN

Việc phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu để tăng vốn điều lệ từ 4.500 tỷ đồng lên 5.000 tỷ đồng là để đáp ứng nhu cầu về nguồn vốn hoạt động của Ngân hàng. Cụ thể như sau:

- w Đảm bảo và tăng cường khả năng thanh toán và cho vay tại các Phòng Giao dịch, Chi nhánh, Sở Giao dịch trong toàn hệ thống của DongA Bank.
- w Tiếp tục nâng cao năng lực tài chính và bảo đảm tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu theo Thông tư số 13/2010/TT-NHNN ngày 20/5/2010 của Thống Đốc NHNN Việt Nam quy định về tỷ lệ bảo đảm an toàn trong hoạt động của tổ chức tín dụng trong đó đảm bảo hệ số an toàn vốn CAR theo đúng quy định của NHNN.
- w Nâng cao năng lực cạnh tranh, nâng cao hiệu quả hoạt động của DongA Bank và là cơ sở để đạt được các kế hoạch kinh doanh đề ra với Đại hội đồng cổ đông.
- w Phục vụ cho chiến lược phát triển của DongA Bank trở thành Tập đoàn tài chính tốt nhất Việt Nam vào năm 2015.

## VII. KẾ HOẠCH SỬ DỤNG SỐ TIỀN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT CHÀO BÁN

### 1. Kế hoạch sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán

Tổng số tiền dự kiến thu được từ phát hành cổ phiếu là **500 tỷ đồng** sẽ được sử dụng để đảm bảo và tăng cường khả năng thanh toán và cho vay tại các Phòng Giao dịch, Chi nhánh, Sở Giao dịch trong toàn hệ thống của DongA Bank. Cụ thể DongA Bank sẽ mở rộng hoạt động tín dụng và giải ngân cho các cá nhân/doanh nghiệp có hoạt động kinh doanh hiệu quả, tình hình tài chính lành mạnh và có kế hoạch kinh doanh khả thi.

### 2. Phương án xử lý khi đợt chào bán ra công chúng không thành công

Việc phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ lên 5.000 tỷ đồng nằm trong kế hoạch hàng năm của DongA Bank để nâng cao hiệu quả hoạt động và nằm trong định hướng chiến lược của DongA Bank. Do đó, trong trường hợp đợt chào bán không thành công dẫn đến số lượng tiền thu được từ đợt chào bán thấp hơn dự kiến là 500 tỷ đồng, DongA Bank sẽ tiến hành điều chỉnh kế hoạch sử dụng vốn cho phù hợp với tình hình thu tiền.

### VIII. Ý KIẾN CỦA TỔ CHỨC TƯ VẤN ĐỐI VỚI ĐỢT CHÀO BÁN

Từ sau khủng hoảng kinh tế toàn cầu năm 2008 đến nay, hoạt động của ngành ngân hàng chịu nhiều thay đổi và ảnh hưởng từ chính sách điều hành của Chính Phủ trong nỗ lực để hồi phục nền kinh tế và đảm bảo các yếu tố vĩ mô của nền kinh tế ổn định. Các ngân hàng phải cạnh tranh gay gắt trong huy động vốn, tăng cường quản lý rủi ro tín dụng và rủi ro thanh khoản. Trong bối cảnh này, hoạt động của DongA Bank vẫn được kiểm soát tốt và hiệu quả, duy trì tỷ lệ trả cổ tức hàng năm ở mức từ 14% trở lên.

Việc phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu đợt này là để nâng cao năng lực tài chính và tăng hiệu quả hoạt động của DongA Bank. Các đợt phát hành cổ phiếu các năm trước đây của DongA Bank đều thành công. Kế hoạch lợi nhuận đề ra của DongA Bank cho các năm tới hoàn toàn khả thi nếu không chịu sự ảnh hưởng bất thường nào đáng kể.

Dựa trên cơ sở các thông tin mà Công ty Chứng khoán Ngân hàng Đông Á thu thập được về Ngân hàng Thương mại cổ phần Đông Á và đợt chào bán cổ phiếu, kết hợp với việc phương án chào bán đã được ĐHĐCĐ thống nhất thông qua với tỷ lệ nhất trí cao, Công ty Chứng khoán Ngân hàng Đông Á cho rằng khả năng đợt chào bán được thực hiện thành công là hoàn toàn khả thi.

## IX. CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN ĐẾN ĐỢT CHÀO BÁN

### 1. Tổ chức kiểm toán

#### CÔNG TY TNHH ERNST & YOUNG VIỆT NAM

Địa chỉ : 2A-4A Tôn Đức Thắng, Quận 1, TP.HCM  
Điện thoại : (08) 3824 5252 Fax: (08) 3824 5250  
Website : [www.ey.com](http://www.ey.com)

### 2. Tổ chức tư vấn phát hành

#### CÔNG TY CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG ĐÔNG Á

**Trụ sở chính** : 56 – 68 Nguyễn Công Trứ, Quận 1, TP. HCM  
Điện thoại : (08) 3821 8666 Fax: (08) 3914 4372  
**Chi nhánh Hà Nội** : 57 Quang Trung, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội  
Điện thoại : (04) 3944 5175 Fax: (04) 3944 5178  
**Chi nhánh Chợ Lớn** : 110C Ngô Quyền, P.8, Quận 5, TP.HCM  
Điện thoại : (08) 3853 9623 Fax: (08) 3853 5155  
**Chi nhánh Vũng Tàu** : 26 – 28 Phạm Hồng Thái, TP.Vũng Tàu  
Điện thoại : (064) 3584 898 Fax: (064) 3584 899  
Website : [www.dag.vn](http://www.dag.vn)

## X. PHỤ LỤC

- Phụ lục I : Bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh;  
Phụ lục II : Bản sao hợp lệ Điều lệ Ngân hàng;  
Phụ lục III : Báo cáo kiểm toán năm 2009, 2010 và Báo cáo tài chính quyết toán 2011 (chưa kiểm toán);  
Phụ lục IV : Sơ yếu lý lịch các thành viên HĐQT, BTGD, BKS và Kế toán trưởng.

TP. Hồ Chí Minh, ngày      tháng      năm

**TỔ CHỨC PHÁT HÀNH**  
**NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN ĐÔNG Á**  
**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**                      **TỔNG GIÁM ĐỐC**

**PHẠM VĂN BỤ'**

**TRẦN PHƯƠNG BÌNH**

**TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT**

**KẾ TOÁN TRƯỞNG**

**NGUYỄN THỊ CÚC**

**VÕ THỊ KIM ANH**

**TỔ CHỨC TƯ VẤN**  
**CÔNG TY CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG ĐÔNG Á**  
**TỔNG GIÁM ĐỐC**

**BÙI VIỆT**